

MỤC LỤC

Chương 1: Kinh doanh ở Thái Lan	2
Chương 2: Môi trường kinh tế và chính trị	9
Chương 3: Bán hàng và dịch vụ của Việt Nam tại thị trường Thái Lan	16
Chương 4: Thương mại song phương giữa Việt Nam và Thái Lan	36
Chương 5: Quy định thương mại, hải quan và các tiêu chuẩn	52
Chương 6: Môi trường đầu tư	62
Chương 8: Kinh doanh	101
Chương 9: Liên hệ, nghiên cứu thị trường và sự kiện thương mại	117

Chương 1: Kinh doanh ở Thái Lan

Tổng quan thị trường

Thái Lan là nền kinh tế lớn thứ 2 ở khu vực Đông Nam Á (đứng sau Indonesia), là một quốc gia có mức thu nhập trung bình khá với nền kinh tế mở và mức tổng sản phẩm nội địa (2018) đạt 529 tỷ USD, tăng 4,1%. Những năm gần đây, tốc độ tăng trưởng kinh tế của Thái Lan bị gián do tình hình chính trị bất ổn, tình trạng vay nợ cá nhân tăng cao và mức tiêu dùng giảm

Là một nền kinh tế phụ thuộc nhiều vào xuất khẩu, năm 2018 Thái Lan xuất khẩu khoảng 249,8 tỷ USD giá trị hàng hóa. Trung Quốc (chiếm 11,2%), Hoa Kỳ (chiếm 11,2%) và Nhật Bản là các thị trường xuất khẩu lớn nhất của Thái Lan, chiếm hơn 30% tổng mức xuất khẩu.

Các ngành dịch vụ chiếm khoảng 52% GDP của Thái Lan, tiếp theo là sản xuất công nghiệp chiếm khoảng 40%, nông nghiệp đứng ở mức 7%. Sản phẩm chế tạo chiếm khoảng 86% tổng giá trị xuất khẩu của Thái Lan, tiếp theo là sản phẩm về điện/thiết bị điện, xe hơi. Thailand là một trong những quốc gia thu hút khách du lịch cao nhất thế giới và du lịch rất quan trọng đối với nền kinh tế Thái Lan. Năm 2018, các khoản thu trực tiếp từ khách du lịch đã đóng góp khoảng 12% GDP của Thái Lan và các khoản doanh thu gián tiếp đạt gần 20%. Trong năm 2018 có khoảng 38,2 triệu lượt khách du lịch và dự kiến sẽ vượt qua 41 triệu lượt khách du lịch vào năm 2019.

Năm 2018, nền kinh tế Thái Lan tăng trưởng 4,1%, cải thiện từ mức 4,0% trong năm 2017. Tiêu dùng tư nhân và tổng đầu tư tăng lần lượt 4,6 và 3,8%. Giá trị xuất khẩu tăng 7,7% trong khi lạm phát trung bình 1,1% và tài khoản hiện tại vẫn ở mức thặng dư 37,7% GDP.

Để thúc đẩy phát triển cơ sở hạ tầng, Thái Lan đã công bố Đạo luật Hành lang kinh tế phương Đông (Eastern Economic Corridor-EEC) để hỗ trợ EEC phát triển cơ sở hạ tầng và tiện ích tích hợp để kết nối đất liền, đường biển và đường hàng không thông qua các tuyến đường sắt cao tốc, cảng và sân bay.

Chương trình EEC bao gồm liên kết 30 khu công nghiệp mới và hiện có, với khoản đầu tư dự kiến 55 tỷ đô la vào ba tỉnh miền đông - Chachoengsao, Chon Buri và Rayong. Các ngành công nghiệp được nhắm mục tiêu của EEC bao gồm xe hơi thể

hệ tiếp theo, điện tử thông minh, dịch vụ y tế, du lịch chăm sóc sức khỏe, nông nghiệp và công nghệ sinh học, thực phẩm, robot, hàng không, nhiên liệu sinh học và công nghệ kỹ thuật số.

Thách thức trên thị trường

Thị trường Thái Lan có sự cạnh tranh khốc liệt từ nhà cung cấp toàn cầu và nội địa.. Nhiều doanh nghiệp trong nước là các công ty gia đình trải qua nhiều thế hệ, và hiện đang được dẫn dắt bởi các doanh nhân thế hệ thứ hai hoặc thứ ba, là những người có học vấn cao và có kiến thức sâu rộng. Thị trường phổ thông của Thái Lan quan tâm đến giá cả và thường được phục vụ bởi các nhà cung cấp địa phương và/hoặc nhập khẩu giá rẻ. Tiêu chí về giá được đưa lên trước tiêu chí chất lượng và ích lợi. Các nhà xuất khẩu không muốn cạnh tranh về giá thì nên có kế hoạch hợp tác với các đối tác bản địa tiến hành chiến lược tiếp thị qui mô.

Mức thuế cao trong nhiều lĩnh vực vẫn còn là một trở ngại để tiếp cận thị trường. Hiện nay Thái Lan đã bị ràng buộc tất cả các thuế quan đối với các sản phẩm nông nghiệp trong WTO, nhưng chỉ có khoảng 70 phần trăm dòng thuế áp dụng vào các sản phẩm công nghiệp. Các mức thuế suất cao nhất áp dụng đối với hàng nhập khẩu mà có cạnh tranh với hàng hóa sản xuất tại địa phương như ô tô và phụ tùng ô tô, xe máy, thịt bò, thịt lợn, thịt gia cầm, trà, thuốc lá, hoa, rượu vang, bia và rượu, hàng dệt và may mặc.

Tham nhũng và thiếu minh bạch trong đấu thầu mua sắm chính phủ vẫn là sự cản trở phát triển kinh tế của Thái Lan. Trong trường hợp bị nghi ngờ tham nhũng trong quá trình đấu thầu, cơ quan chính phủ và các doanh nghiệp nhà nước có quyền chấp nhận hoặc từ chối bất kỳ hoặc tất cả các hồ sơ dự thầu ở bất cứ thời điểm nào và cũng có thể thay đổi cả các yêu cầu kỹ thuật.

Luật Hải quan của Thái Lan không đáp ứng hoàn toàn các tiêu chuẩn được thiết lập bởi Công ước Quốc tế về Đơn giản hóa và hài hòa hóa thủ tục hải quan (Công ước Kyoto), chủ yếu là các điều khoản về thủ tục định giá và chế độ phạt Thái Lan. Mức phạt khi định giá thấp khi nhập khẩu vào Thái Lan bất kể cố ý hay vô ý có thể lên đến mức bốn lần so với giá trị thực của hàng hoá và được đi kèm với án tù lên đến mười năm. Hệ thống luật được khuyến khích áp dụng nhờ các phần thưởng có được giành cho các quan chức hải quan thực hiện điều tra. Ngoài ra, các thủ tục để định

giá vẫn chưa rõ ràng, đơn cử như thủ tục định giá được xác định bởi quy định Bộ trưởng, là điều có thể thay đổi thường xuyên. Nhầm lẫn trong hướng dẫn định giá có thể dẫn đến tăng nguy cơ hiểu sai và sử dụng sai phương pháp xác định giá trị hàng hoá nhập khẩu.

Môi trường pháp lý bảo vệ sở hữu trí tuệ tại Thái Lan còn khó khăn. Đăng ký bằng sáng chế là một quá trình lâu dài, đôi khi đòi hỏi nhiều năm. Thỉnh thoảng, bằng sáng chế và nhãn hiệu hàng hoá bị xâm phạm ở Thái Lan. Để bảo vệ thành công tài sản trí tuệ của mình thông qua tranh tụng tại tòa án Thái Lan, thường vô cùng tốn kém và tốn thời gian. Hàng giả có rất nhiều ở Thái Lan.

Cơ hội thị trường

Mặc dù có vấn đề về chính trị nội bộ, Thái Lan vẫn tiếp tục duy trì, nền kinh tế định hướng thị trường mở, và khuyến khích đầu tư trực tiếp nước ngoài như là một phương thức thúc đẩy phát triển kinh tế, việc làm và chuyển giao công nghệ. Trong những thập kỷ gần đây, Thái Lan đã là một điểm đến chính của đầu tư trực tiếp nước ngoài. Thái Lan tiếp tục chào đón đầu tư từ tất cả các nước và tìm cách tránh sự phụ thuộc vào bất kỳ một quốc gia như là một nguồn đầu tư.

Sự phát triển của nền kinh tế Thái Lan đang tạo cơ hội cho các công ty nước ngoài đầu tư vào lĩnh vực hạ tầng như năng lượng điện, viễn thông, các nguồn năng lượng tái sinh. Người tiêu dùng Thái Lan quan tâm sản phẩm y tế, mỹ phẩm, phụ kiện ô tô, thực phẩm bổ sung và dịch vụ giáo dục. Thái Lan cũng đang tìm kiếm nguồn cung ứng thiết bị quân sự, phát sóng, đóng gói và xử lý, công nghệ môi trường.

Chính phủ Thái Lan tiếp tục tập trung tìm kiếm các nhà cung cấp thiết bị quân sự, thiết bị phát sóng, chế biến thực phẩm, thiết bị đóng gói và công nghệ môi trường.

Chiến lược thâm nhập thị trường

Sử dụng đối tác bản địa làm đại lý hay nhà phân phối hiện vẫn là phương thức phổ biến để thâm nhập thị trường Thái Lan và tiếp cận người người tiêu dùng Thái Lan. Đại lý hoặc nhà phân phối giúp sản phẩm thâm nhập thị trường dễ dàng nhờ họ thông hiểu thị trường và có sẵn mạng lưới. Trong văn hóa kinh doanh của Thái Lan, quan hệ giao tiếp cá nhân đóng vai trò quyết định đối với giao dịch.

Quan hệ Việt Nam – Thái Lan

Việt Nam và Thái Lan cùng nằm trong khu vực Đông Nam Á, có nhiều nét tương đồng về văn hóa, con người và thiên nhiên. Hai nước thiết lập quan hệ ngoại giao ngày 6/8/1976. Ngày 2/2/1978, Việt Nam lập Đại sứ quán tại Bangkok. Tháng 3/1978, Thái Lan lập Đại sứ quán tại Hà Nội.

Đặc biệt sau khi Việt Nam gia nhập ASEAN tháng 7/1995, quan hệ hữu nghị và hợp tác giữa hai nước không ngừng phát triển, đáp ứng nguyện vọng của hai dân tộc, góp phần tạo ổn định và thịnh vượng của khu vực và thế giới. Kể từ khi thiết lập quan hệ ngoại giao, hai nước thường xuyên tiến hành các cuộc trao đổi đoàn và tiếp xúc cấp cao.

Trong nhiều năm qua, quan hệ giữa hai nước Việt Nam và Thái Lan phát triển không ngừng, bao trùm các lĩnh vực, chính trị, kinh tế, thương mại, đầu tư, giáo dục, du lịch. Hàng năm, nhiều khách du lịch Việt Nam sang Thái Lan và hàng trăm ngàn khách du lịch Thái Lan sang thăm Việt Nam, đặc biệt là du lịch các tỉnh miền Trung.



Quan hệ Đối tác chiến lược Việt Nam-Thái Lan phát triển tích cực



6/8/1976
Thiết lập
quan hệ ngoại giao

6/2013
Nâng cấp quan hệ lên
Đối tác chiến lược

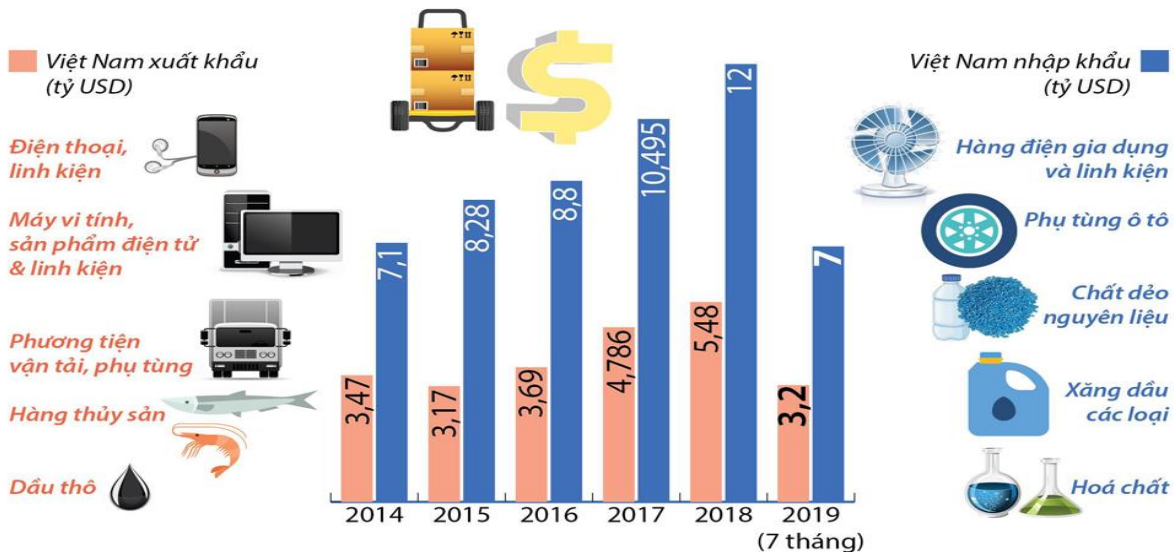
11/2014
Ký Chương trình
Hành động triển khai quan hệ
Đối tác chiến lược Việt Nam-Thái Lan
giai đoạn 2014-2018

Thái Lan đứng thứ **9/132** quốc gia
và vùng lãnh thổ đầu tư vào Việt Nam
(lũy kế tính đến ngày 20/7/2019)



10,7 tỷ USD
(tổng vốn đăng ký)

→ **544** dự án



Nguồn: Bộ Ngoại giao; TTXVN; Tổng cục Hải quan

<https://infographics.vn>

Trong lĩnh vực kinh tế, Thái Lan hiện là đối tác thương mại lớn nhất của Việt Nam trong ASEAN với kim ngạch thương mại hai chiều tăng từ 11,5 tỷ USD năm 2015 lên 15,3 tỷ USD năm 2017 với tốc độ tăng trưởng 15,5%/năm, hơn 17 tỷ USD vào năm 2018. Riêng 7 tháng đầu năm 2019 đạt được 10,2 tỷ USD. Phần đầu kim ngạch xuất – nhập khẩu giữa hai nước sẽ đạt 20 tỷ USD vào năm 2020.

Trong năm 2018, có hơn 300.000 lượt khách Thái Lan đến Việt Nam, tăng 14,3% so với năm 2017, đứng thứ 2 trong nhóm khách các nước Đông Nam Á tới Việt Nam và ở chiều ngược lại có hơn 1 triệu lượt khách Việt Nam tới Thái Lan, tăng 9,46% so với năm 2017 và đứng thứ 3 trong nhóm khách các nước Đông Nam Á tới Thái Lan.

Trong khuôn khổ hợp tác ASEAN, nhiều mặt hàng trong danh mục xuất nhập khẩu giữa hai nước đã và đang hướng tới mức thuế suất 0% tạo thuận lợi thúc đẩy thương mại hai chiều.

Việt Nam và Thái Lan là hai trong số các nước xuất khẩu gạo nhiều nhất thế giới, chiếm hơn 50% lượng gạo nhập khẩu trên toàn thế giới. Trước những lợi thế trên, hai nước đã và đang trao đổi nhiều đoàn ở cả ba cấp độ sản xuất, kinh doanh và hoạch định chính sách nhằm thúc đẩy hợp tác trao đổi thông tin trong các lĩnh vực sản xuất, xuất khẩu gạo.

Thái Lan là đối tác đầu tư lớn thứ 9 của Việt Nam với tổng vốn đầu tư trực tiếp trên 10 tỷ USD. Nhiều doanh nghiệp, tập đoàn lớn của Thái Lan đang đầu tư, kinh doanh hiệu quả, có chỗ đứng ngày càng vững chắc tại thị trường Việt Nam. Các doanh nghiệp Việt Nam cũng đã bắt đầu đầu tư vào Thái Lan, hiện có 18 dự án với tổng vốn đăng ký khoảng 28,8 triệu USD. Sự thành công, hợp tác cùng có lợi của các doanh nghiệp hai nước tại thị trường của nhau cho thấy sự hợp tác giữa hai nước ngày càng đi vào chiều sâu.

Triển vọng phát triển quan hệ kinh tế-thương mại với Việt Nam trong những năm tới: Trên cơ sở quan hệ hai nước tiếp tục được tăng cường và phát triển thuận lợi, quan hệ kinh tế thương mại sẽ được tiếp tục mở rộng. Về thương mại, khả năng hai nước còn có thể tăng thêm được kim ngạch mỗi năm từ 5-10%. Tuy nhiên, Việt Nam cần khắc phục tình trạng bị nhập siêu từ Thái Lan. Về đầu tư, các doanh nghiệp Thái Lan tỏ ý quan tâm muốn trở lại làm ăn tại Việt Nam. Thái Lan còn

nhiều khả năng để đầu tư vào Việt Nam do nguồn vốn dồi dào, địa lý thuận lợi, lao động của Việt Nam còn rẻ. Hơn nữa Thái Lan quan tâm thúc đẩy hợp tác kinh tế thương mại với các tỉnh miền Trung của Việt Nam trong khuôn khổ hợp tác tiểu vùng sông Mekong nhằm phát triển các tỉnh vùng Đông bắc Thái Lan giáp với Lào và Việt Nam. Ngoài ra hai nước sẽ tiếp tục hợp tác tốt trong các lĩnh vực xuất khẩu gạo, cao su, hải sản...

Chương 2: Môi trường kinh tế và chính trị



Điều kiện tự nhiên (2018)

Vị trí địa lý: Thái Lan nằm trong khu vực Đông Nam Á, có biên giới biển với biển Andaman (vịnh Bengal) và vịnh Thái Lan. Thái Lan có biên giới trên đất liền với Myanmar (2.416 km - phía Tây, Tây Bắc), Lào (1.845 km - Đông và Đông Bắc), Campuchia (817 km - Đông Nam) và Malaysia (595 km - Nam)

Diện tích: 513.120 km². Trong đó đất liền là 510.890 km², diện tích mặt nước là 2.230 km² với đường bờ biển dài 3.219 km

Dân số: 68.615.858 (2018)

Dân tộc: Thái (97,5%), Myanmar (1,3%), dân tộc khác (1,1%) (2018)

Ngôn ngữ: Thái (ngôn ngữ chính – 90,7%). Ngoài ra còn sử dụng tiếng Malaysia, tiếng Myanmar, tiếng Hoa, tiếng Anh.

Tôn giáo: Phật giáo (94,6%), Hồi giáo (4,3%), Thiên chúa giáo (1%).

Cấu trúc tuổi:

- + 0-14 tuổi: 16,73% (nam 5.880.026/nữ 5.598.611)
- + 15-24 tuổi: 13,83% (nam 4,840,303/nữ 4,649,589)
- + 25-54 tuổi: 46,12% (nam 15.670.881/nữ 15.972.254)
- + 55-64 tuổi: 12,35% (nam 3.970.979/nữ 4.503.647)
- + Trên 65 tuổi: 10,97% (nam 3.289.576/female 4.239.992)

Tỷ lệ tăng dân số: 0,29%. Trong đó tỷ lệ sinh là 11/1.000, tỷ lệ tử là 8,1/1.000.

Dân số thành thị chiếm 49,9%.

Tỷ lệ thất nghiệp: 3,7%

Chính phủ và tình hình chính trị.

Tên chính thức: Vương quốc Thái Lan.

Thủ đô: Bangkok

Thái Lan tham gia và là thành viên chính thức của nhiều tổ chức quốc tế như ADB, APEC, ARF, ASEAN, BIMSTEC, BIS, CD, CICA, CP, EAS, FAO, G-77, IAEA, IBRD, ICAO, ICC, ICRM, IDA, IFAD, IFC, IFRCS, IHO, ILO, IMF, IMO, IMSO, Interpol, IOC, IOM, IPU, ISO, ITSO, ITU, ITUC, MIGA, NAM, OAS, OIC, OIF, OPCW, OSCE, PCA, PIF, UN, UNAMID, UNCTAD, UNESCO, UNHCR, UNIDO, UNMOGIP, UNOCI, UNWTO, UPU, WCO, WFTU (NGOs), WHO, WIPO, WMO, WTO.

Lực lượng lao động: 38,37 triệu trong lĩnh vực nông nghiệp (31,8% bao gồm nông nghiệp, thủy hải sản, lâm nghiệp), công nghiệp (16,7% bao gồm khai thác mỏ, chế biến, năng lượng, xây dựng) và dịch vụ (51,5% bao gồm dịch vụ công, truyền thông, vận tải, tài chính và một số lĩnh vực khác)

Tỉ lệ thất nghiệp: 0,7%

Thái Lan hiện có 77 tỉnh thành với thủ đô là Bangkok.

Thái Lan theo thể chế Quân chủ Nghị viện, chế độ lưỡng viện (từ năm 1932).

Theo Hiến pháp, Quốc hội gồm Thượng nghị viện nhiệm kỳ 6 năm và Hạ nghị viện nhiệm kỳ 4 năm. Thượng nghị viện gồm 150 thành viên, trong đó 77 thành viên đại diện 77 đơn vị hành chính được bầu theo phổ thông đầu phiếu và 73 thành viên được chọn bởi hội đồng độc lập (gồm các thẩm phán và thành viên chính phủ). Hạ nghị viện gồm 500 thành viên, trong đó 375 thành viên được bầu bằng tuyển cử phổ thông ứng với 375 đơn vị bỏ phiếu và 125 ghế còn lại được phân chia cho các đảng theo tỷ lệ phiếu bầu giành được.

Sau bầu cử, lãnh đạo đảng đứng ra thành lập liên minh đa số trong Hạ nghị viện thường trở thành Thủ tướng và giới hạn 2 nhiệm kỳ 4 năm. Thủ tướng chỉ định các thành viên của Nội các. Nội các chịu trách nhiệm trước Hạ nghị viện, song Thượng nghị viện có quyền phê truất hay điều khiển Chính phủ.

Nhà vua giữ quyền lực không lớn theo hiến pháp Thái Lan nhưng vẫn là biểu tượng trung tâm của sự thống nhất và đoàn kết của quốc gia. Nhà Vua Thái Lan có uy quyền rất lớn đối với đa số người dân về mặt tinh thần, và chính

quyền lực này sẽ giúp giải quyết các khủng hoảng chính trị đe dọa sự ổn định của quốc gia. Vua là nguyên thủ Quốc gia, Tổng tư lệnh quân đội và phê chuẩn thủ tục bổ nhiệm Thủ tướng.

Tháng 8/2014, Prayut Chan-o-cha được bổ nhiệm làm thủ tướng. Ông cũng là người đứng đầu Hội đồng hòa bình và an ninh quốc gia (NCPO), một cơ quan trực thuộc quân đội giám sát chính phủ lâm thời. Cơ quan này đã tạo ra một số thể chế tạm thời để thúc đẩy cải cách và soạn thảo hiến pháp mới, được thông qua trong một cuộc trưng cầu dân ý quốc gia vào tháng 8/2016. Vào cuối năm 2017, Prayut Chan-o-cha tuyên bố cuộc bầu cử sẽ được tổ chức vào tháng 11/2018; tuy nhiên vẫn không tiến hành được và phải đề nghị dời lại. Kể từ giữa tháng 12/2018, một lệnh cấm tổ chức chiến dịch và hoạt động chính trị đã được dỡ bỏ và theo luật quốc hội, một cuộc bầu cử phải được tổ chức trong vòng 150 ngày.

Vua Phumiphon Adunyadet đã qua đời vào tháng 10/2016 sau 70 năm lên ngôi. Con trai duy nhất của ông, Wachiralongkon Bodinthathepphayawarangkun, lên ngôi vào tháng 12/2016. Ông đã ký ban hành hiến pháp mới vào tháng 4 năm 2017.

Kinh tế

Thái Lan là một thành viên quan trọng trong Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN). Thái Lan có cam kết các hiệp định thương mại tự do với nhiều quốc gia khác. Với một môi trường đầu tư thuận lợi, một xã hội cởi mở, Thái Lan đã được nhiều doanh nghiệp lựa chọn, cũng như được các tổ chức quốc tế và các tổ chức phi chính phủ đặt văn phòng đại diện.

Với cơ sở hạ tầng tương đối phát triển, nền kinh tế thị trường tự do và các chính sách đầu tư chung, Thái Lan phụ thuộc nhiều vào thương mại quốc tế, với xuất khẩu chiếm khoảng 2/3 GDP. Các mặt hàng xuất khẩu của Thái Lan bao gồm hàng điện tử, nông sản, ô tô và phụ tùng, và thực phẩm chế biến. Các ngành công nghiệp và dịch vụ sản xuất khoảng 90% GDP. Khu vực nông nghiệp, bao gồm chủ yếu là các trang trại quy mô nhỏ, chỉ đóng góp 10% GDP nhưng sử dụng khoảng một phần ba lực lượng lao động. Thái Lan đã thu hút khoảng 3,0-4,5 triệu lao động nhập cư, chủ yếu đến từ các nước láng giềng.

Trong vài thập kỷ qua, nhất là khi bước vào thế kỷ 21, Thái Lan đã thực hiện được chương trình giảm nghèo triệt để. Năm 2013, Chính phủ Thái Lan đã thực hiện

chính sách lương tối thiểu toàn quốc 300 baht (khoảng 10 đô la) mỗi ngày và triển khai các cải cách thuế mới được thiết kế để hạ thấp tỷ lệ đối với người có thu nhập trung bình.

Nền kinh tế Thái Lan đang hồi phục kể từ năm 2014. Các nền tảng kinh tế của Thái Lan rất tốt, với lạm phát thấp, tỷ lệ thất nghiệp thấp, và mức nợ công và cũng như nợ bên ngoài hợp lý. Chi tiêu chính phủ giảm và gia tăng phát triển du lịch - chủ yếu vào cơ sở hạ tầng và các biện pháp kích thích ngắn hạn - đã giúp thúc đẩy nền kinh tế tăng trưởng.

Cơ cấu tỉ lệ GDP theo ngành. (2018)

+ Nông nghiệp: 8,2%: gạo, khoai mì, cao su, bắp, mía, dừa, dầu cọ, thơm, chăn nuôi, thủy sản.

+ Công nghiệp: 36,2%: du lịch, dệt may, chế biến nông sản, giải khát, thuốc lá, xi măng, nữ trang, thiết bị điện, máy tính và linh kiện, mạch điện tử, nội thất, nhựa, xe và linh kiện, máy nông nghiệp, điện lạnh, gốm sứ, nhôm, hóa chất, quản lý môi trường, kính, đá, da, máy móc và gia công kim loại, hóa dầu, lọc dầu, hóa dược, in ấn, giấy và bột giấy, chế biến (cao su, đường, gạo, thủy sản, khoai mì).

+ Dịch vụ: 55,6%.

Đối tác nhập khẩu: Trung Quốc (12,4%), Hoa Kỳ (11,2%), Nhật Bản (9,5%), Hong Kong (5,2%), Việt Nam (4,9%), Úc (4,5%), Malaysia (4,4%) với các mặt hàng ô tô và các bộ phận, máy tính và các bộ phận, đồ trang sức và đá quý, polyme của ethylene ở dạng nguyên sinh, nhiên liệu tinh chế, mạch tích hợp điện tử, sản phẩm hóa học, gạo, sản phẩm cá, sản phẩm cao su, đường, sắn, gia cầm, máy móc và các bộ phận, sắt và thép và các sản phẩm.

Đối tác nhập khẩu: Trung Quốc (20%), Nhật Bản (14,5%), Hoa Kỳ (6,8%), Malaysia (5,4%) với các sản phẩm máy móc và phụ tùng, dầu thô, máy móc và linh kiện điện, hóa chất, sắt thép và sản phẩm, mạch tích hợp điện tử, phụ tùng ô tô, đồ trang sức bao gồm bạc và vàng, máy tính và phụ tùng, thiết bị gia dụng điện, đậu tương, bột đậu nành, lúa mì, bông, sản phẩm sữa

Với hạ tầng phát triển, nền kinh tế tự do, chính sách đầu tư chuyên nghiệp và thế mạnh xuất khẩu, kinh tế Thái Lan tăng trưởng ổn định. Với Các chính sách ủng hộ đầu tư, ủng hộ các ngành công nghiệp xuất khẩu mạnh mẽ, Thái Lan đã có một nền

kinh tế mạnh một phần do công nghiệp và nông nghiệp xuất khẩu - chủ yếu là thiết bị điện tử, hàng hóa nông nghiệp, ô tô và phụ tùng, và thực phẩm chế biến.

Tháng 8/2019 vừa qua, Hội đồng Phát triển Kinh tế và Xã hội quốc gia Thái Lan (NESDC) công bố báo cáo cho biết tốc độ tăng trưởng kinh tế trong quý 2/2019 của nước này được ghi nhận ở mức chậm nhất trong gần 5 năm qua. Cả lĩnh vực xuất khẩu lẫn du lịch đều đi xuống do tác động từ cuộc cạnh tranh thương mại Mỹ-Trung và đồng baht mạnh lên.

Theo báo cáo cho biết tổng sản phẩm quốc nội (GDP) của nền kinh tế Thái Lan tăng trưởng 2,3% so với cùng kỳ năm 2018, giảm so với mức 2,8% trong quý 1. Đây là tốc độ tăng trưởng chậm nhất kể từ quý 3/2014. Quy mô tăng trưởng phù hợp với mức dự đoán trung bình 2,3% trong cuộc thăm dò ý kiến các chuyên gia kinh tế của Bloomberg. Cũng trong báo cáo vừa công bố, NESDC đã hạ dự báo tăng trưởng kinh tế năm 2019 từ 3,3-3,8% đưa ra hồi tháng 5 vừa qua xuống còn 2,7-3,2%. Cơ quan này cũng điều chỉnh đáng kể dự báo xuất khẩu trong năm nay, với mức sụt giảm 1,2% so với dự báo tăng trưởng 2,2% trước đó.

Theo Tổng thư ký NESDC Thosaporn Sirisumphand, giai đoạn chậm lại của nền kinh tế ở cả trong và ngoài nước đã tác động đến tăng trưởng quý 2 của Thái Lan. NESDC đánh giá cuộc cạnh tranh thương mại Mỹ-Trung, tâm lý lo âu trên toàn cầu và tình trạng hạn hán sẽ tiếp tục là các nguy cơ trong tương lai, mặc dù gói kích thích kinh tế của chính phủ đã được công bố vào tuần trước, cũng như nguồn vốn đầu tư tiềm năng từ các công ty rút khỏi Trung Quốc có thể góp phần bù đắp cho thiệt hại trên. NESDC cũng cho biết các gói kích thích tiếp theo có khả năng sẽ tiếp tục được đưa ra, bao gồm các bước đi tập trung vào việc thúc đẩy đầu tư trong lĩnh vực tư nhân và du lịch. Chính phủ Thái Lan có khả năng sẽ thúc đẩy đầu tư thông qua chi tiêu công và giải ngân vốn của các doanh nghiệp nhà nước.

Theo NESDC, trong quý 2/2019, tiêu dùng trong lĩnh vực tư nhân tăng 4,4% và đầu tư tư nhân tăng 2,2% so với cùng kỳ năm ngoái, trong khi đó chi tiêu công tăng 1,1% do phải chờ đợi việc thành lập chính phủ sau cuộc bầu cử hồi tháng 3 vừa qua. Tăng trưởng về số lượng khách du lịch nước ngoài giảm xuống 1,1% trong quý 2, so với mức 1,8% của quý trước.

Chính phủ Thái Lan cho biết nhu cầu nội địa cùng với xuất khẩu đi xuống là nguyên

nhân của sự suy giảm. Đồng Baht Thái là một trong những đồng tiền tăng mạnh nhất tại châu Á từ đầu năm đến nay, làm ảnh hưởng tới tính cạnh tranh của hàng xuất khẩu Thái Lan và ngành du lịch vốn đóng góp 1/5 GDP của nước này. Ngành nông nghiệp của Thái Lan cũng đang chịu thiệt hại lớn do hạn hán.

Chính phủ nước này cho biết sản lượng nông nghiệp quý 2/2019 đã giảm 1,1%, còn xuất khẩu giảm 6,1%, trong khi đó nhập khẩu tăng 2,7% so với cùng kỳ năm trước. Đầu tháng 8/2019, Ngân hàng Trung ương Thái Lan bất ngờ hạ lãi suất 0,25 % trước quan ngại về triển vọng ảm đạm của nền kinh tế và thương mại toàn cầu.

Các vùng nông thôn của Thái Lan hiện vẫn nghèo và kém phát triển, với hơn 80% (trên tổng số 7,3 triệu người nghèo) sống ở khu vực nông thôn (2013). Một số khu vực, đặc biệt là miền Bắc và Đông Bắc và một số dân tộc bị tụt hậu đáng kể, những thành quả và lợi ích của sự thành công kinh tế đã không được chia đều, đặc biệt là giữa Bangkok, khu vực đô thị lớn nhất của Thái Lan, và phần còn lại của đất nước. Bất bình đẳng thu nhập vẫn tồn tại ở mức cao trên 0,45 (theo hệ số Gini).

Lực lượng lao động có tổ chức ở Thái Lan vẫn còn yếu và phân tán. Chưa đến 2% tổng lực lượng lao động nằm trong các tổ chức công đoàn, mặc dù gần 10% lao động công nghiệp và hơn 59% ở các công ty nhà nước là thuộc công đoàn.

Khoảng 40% lao động ở Thái Lan làm việc trong ngành nông nghiệp mặc dù ngành này chỉ chiếm 13% GDP. Gạo là nông sản chính của quốc gia này, Thái Lan là quốc gia xuất khẩu gạo hàng đầu thế giới. Một số mặt hàng nông sản trọng yếu khác gồm cá và các loại thủy sản, sắn, cao su, bắp, đường. Các loại thực phẩm chế biến như cá ngừ đóng hộp, thom đóng hộp, tôm đông lạnh cũng là những mặt hàng xuất khẩu chủ lực của Thái Lan.

Ngành chế tạo ngày càng đa dạng hóa của Thái Lan là ngành đóng góp lớn nhất cho tăng trưởng của nền kinh tế. Các ngành công nghiệp có tốc độ tăng sản lượng nhanh là máy tính và điện tử, đồ nội thất, đồ gỗ, thực phẩm đóng hộp, đồ chơi, đồ nhựa, đá quý và trang sức. Các sản phẩm công nghệ cao như mạch tích hợp và linh kiện, ổ đĩa cứng, đồ điện, xe và phụ tùng là những mặt hàng có tăng trưởng xuất khẩu hàng đầu của Thái Lan. Máy móc và phụ tùng, xe, mạch điện tử tích hợp, hóa chất, dầu thô và nhiên liệu, sắt và thép là những mặt hàng nhập khẩu chính của Thái Lan.

Chương 3. Bán hàng và dịch vụ của Việt Nam tại thị trường Thái Lan

Sử dụng các đại lý hoặc nhà phân phối

Mặc dù theo luật Thái Lan không đòi hỏi phải sử dụng các đại lý và nhà phân phối địa phương, nhưng đây chính là cách hiệu quả và tiết kiệm khi thâm nhập vào thị trường Thái Lan. Các đại lý và nhà phân phối tạo thuận lợi cho việc thâm nhập thị trường nhờ hệ thống mạng lưới đã có sẵn và sự am hiểu thị trường của họ. Trong số các yếu tố liên quan đến văn hóa kinh doanh ở Thái Lan, quan hệ cá nhân là yếu tố sống còn cho việc giao dịch kinh doanh thành công. Các đại lý và nhà phân phối địa phương đã thông thạo các yêu cầu và thông lệ kinh doanh. Họ sống trong chính thị trường này và có thể giúp cho các đối tác hiểu được những yêu cầu nào giúp cho sự thành công. Thêm vào đó, các đại lý hay nhà phân phối địa phương cũng sẽ theo dõi và thông báo cho các nhà xuất khẩu những qui định liên quan đến việc nhập khẩu vào Thái Lan.

Các nhà xuất khẩu phải đầu tư đủ thời gian và sự chú ý trong việc lựa chọn một đối tác địa phương đủ điều kiện và hỗ trợ tiếp thị và kỹ thuật. Tiếp xúc thường xuyên với đại diện địa phương là điều cần thiết để nuôi dưỡng mối quan hệ làm việc hiệu quả. Một số cách tốt nhất để tìm đại lý hoặc nhà phân phối tại Thái Lan là:

- + Tận dụng các chương trình hỗ trợ từ các tổ chức hỗ trợ doanh nghiệp trong và ngoài Thái Lan. Các tổ chức này thường xuyên tổ chức các cuộc gặp gỡ B2B cho nhiều đối tác khác nhau tại Thái Lan.
- + Tham gia triển lãm thương mại tại Thái Lan cũng có thể là một phương tiện hiệu quả để kiểm tra thị trường và định vị các đại lý hoặc nhà phân phối phù hợp tại Thái Lan. Tần suất các hội chợ, triển lãm tại Thái Lan rất cao so với các nước khác trong khu vực.

Thành lập văn phòng

Các hình thức cơ bản của các doanh nghiệp thương mại là doanh nghiệp một thành viên, hợp danh, công ty trách nhiệm hữu hạn, liên doanh, hoặc chi nhánh công ty nước ngoài. Hình thức công ty trách nhiệm hữu hạn phổ biến hơn. Hầu hết các chi nhánh công ty nước ngoài hoạt động ở Thái đều thông qua các công ty trách nhiệm hữu hạn.

Có 3 hình thức phổ biến của công ty hợp danh ở Thái Lan là:

1. Hợp danh thông thường không đăng ký
2. Hợp danh thông thường có đăng ký
3. Hợp danh hữu hạn

Mỗi hình thức hợp danh đều có mức độ trách nhiệm và thuế khác nhau đối với các đối tác. Nếu một công ty muốn chọn một mô hình công ty chính phức tạp hơn thì có thể chọn hình thức công ty trách nhiệm hữu hạn tư nhân hoặc hữu hạn đại chúng.

Thái Lan cũng cho phép các công ty nước ngoài thiết lập văn phòng đại diện hoặc văn phòng khu vực với các hoạt động không phát sinh doanh thu. Các văn phòng này có thể triển khai các hoạt động đánh giá và khảo sát thị trường, cung cấp các dịch vụ quản lý chất lượng và mua hàng cho công ty mẹ, hoặc là cung cấp các dịch vụ hỗ trợ bảo hành cho sản phẩm của họ tại thị trường Thái Lan

Trong quá trình thiết lập văn phòng, các cá nhân hay các công ty nên sử dụng dịch vụ của các nhà tư vấn chuyên nghiệp ngay từ giai đoạn ban đầu để đảm bảo tuân thủ các quy định pháp luật và bảo đảm có được mô hình kinh doanh tối ưu tại Thái Lan.

Nhượng quyền thương mại

Lĩnh vực nhượng quyền vẫn rất phổ biến trong giới các nhà đầu tư Thái Lan bởi vì đây được xem là hình thức đầu tư hấp dẫn và khá an toàn. Theo Hiệp hội Nhượng quyền Thương mại Thái Lan, các đơn vị nhượng quyền cần chủ động ứng phó tình thế hội nhập và cạnh tranh mới khi Cộng đồng Kinh tế ASEAN (AEC) hình thành vào năm 2015. Thị trường chung không chỉ giúp ích nhà xuất khẩu mà còn tạo ra cơ hội cho các chuỗi nhượng quyền nước ngoài xâm nhập thị trường.

Các chuyên gia cho biết trong năm 2018 có 576 thương vụ nhượng quyền thương mại tại Thái Lan, tăng 5% so với năm 2017. Doanh thu nhượng quyền là 7 tỷ đô la trong năm 2018; 95% trong số đó là từ các doanh nghiệp nhượng quyền địa phương và 5% còn lại từ các doanh nghiệp nhượng quyền quốc tế. Dự kiến số lượng các thương hiệu nhượng quyền quốc tế sẽ tăng 10% trong 3 - 5 năm tới do các doanh nhân Thái Lan quan tâm đến việc đưa thêm các thương hiệu quốc tế vào Thái Lan và đa dạng hóa danh mục đầu tư của họ. Các nhà hàng, dịch vụ nhanh và ăn uống bình thường chiếm thị phần lớn nhất khoảng 23%, trong khi thực phẩm và đồ uống (bao gồm cả cửa hàng cà phê) đứng thứ hai với khoảng 22%. Nhượng quyền dịch vụ

giáo dục (bao gồm giáo dục và phát triển trẻ em) đứng thứ ba với khoảng 18% cổ phần. Mặc dù các hệ thống nhượng quyền thương mại quốc tế rất ít về số lượng, nhưng chúng kiểm soát 60% tổng giá trị thị trường.

Hoa Kỳ là quốc gia đi đầu trong nhượng quyền thương mại quốc tế và kiểm soát 65% thị trường. Chất lượng, tiêu chuẩn, thương hiệu và đổi mới được cung cấp bởi nhượng quyền thương mại Hoa Kỳ rất nổi tiếng đối với các nhà đầu tư tiềm năng của Thái Lan. Phí nhượng quyền thương mại theo yêu cầu của các công ty Hoa Kỳ được coi là rất cao và đòi hỏi một khoản đầu tư vốn rất lớn. Do đó, chỉ có một vài nhà đầu tư tài chính mạnh của Thái Lan có thể xin giấy phép nhượng quyền thương mại, thành lập một nhóm quản lý mới và vận hành thương hiệu. Các nhà đầu tư Thái Lan cũng quan tâm đến việc hợp tác hoặc thành lập các công ty liên doanh với các công ty nước ngoài nổi tiếng để quảng bá thương hiệu và tích lũy mở rộng các cửa hàng địa phương.

Các thương hiệu của Hoa Kỳ được nhượng quyền của Thái Lan bao gồm KFC, McDonalds, Burger King, Carl's Junior, Starbucks, Swensen's, Au Bon Pain, Pizza Hut, Krispy Kreme, IHOP, Cinnabon, Baskin Robbins, A&W, Subway, Coffee Beans and Tea Leaf, 7 – Eleven, Outback Steak House, Sizzler, Domino's Pizza, Dunkin Donuts, Anytime Fitness, and Taco Bell.

Các thương hiệu nhượng quyền của Mỹ phải đối mặt với sự cạnh tranh mạnh mẽ từ Đài Loan, Nhật Bản và nhượng quyền thương mại Hàn Quốc, đặc biệt là các nhượng quyền trong lĩnh vực thực phẩm và đồ uống, đã trở nên phổ biến trong người tiêu dùng địa phương và chiếm phần lớn những người tham gia thị trường mới trong những năm gần đây. Hiện có khoảng 20 thương hiệu thực phẩm của Nhật Bản trên thị trường.

Nhu cầu về nhượng quyền thương mại thực phẩm và du lịch đang gia tăng. Ngoài ra, nền kinh tế Thái Lan đang trên đà hồi phục cũng như sự phổ biến của các sản phẩm nước ngoài càng cho thấy tiềm năng cho nhượng quyền thương mại. Ngoài việc cung cấp các sản phẩm và dịch vụ mà người tiêu dùng địa phương ưa thích, các doanh nghiệp còn có thể xác định các đối tác địa phương thích hợp, có khả năng tài chính vững mạnh và kinh nghiệm trong nhượng quyền thương mại.

Tiếp thị trực tiếp

Tiếp thị trực tiếp là một phương tiện hiệu quả để chia sẻ thông tin về sản phẩm và dịch vụ với người tiêu dùng thông qua nhiều phương tiện truyền thông từ cả hai kênh truyền thống và trực tuyến, bao gồm quảng cáo trực tuyến, email, trang web, điện thoại di động, truyền hình, danh mục, đài phát thanh và báo. Nhờ kết quả của phát triển ứng dụng di động và tiếp thị trực tuyến, các nhà tiếp thị có thể kết nối và thu hút khách hàng tiềm năng một cách hiệu quả. Phương tiện truyền thông trực tuyến đã đóng một vai trò quan trọng trong tiếp thị trực tiếp. Người Thái trung bình dành ít nhất 28 giờ mỗi tuần cho máy tính cá nhân và hơn 40 giờ mỗi tuần cho điện thoại di động. Hiệp hội bán hàng trực tiếp Thái Lan dự báo doanh nghiệp bán hàng trực tiếp sẽ tăng thêm 5% mỗi năm. Với doanh số 2 tỷ đô la và số lượng người bán trực tiếp cá nhân lên tới 11 triệu, tiếp thị trực tiếp được sử dụng rộng rãi trong việc bán các sản phẩm chăm sóc sức khỏe, mỹ phẩm, làm sạch và đồ gia dụng, bảo hiểm (nhân thọ và phi nhân thọ), và các thiết bị điện . Các công ty tiếp thị trực tiếp lớn đến từ Hoa Kỳ bao gồm: Amway, Nu Skin, Herbal Life, Unicity Marketing và Sun Rider International. Avon quyết định rời khỏi thị trường Thái Lan vào cuối năm 2016 như một phần của kế hoạch chuyển đổi toàn cầu của công ty.

Mặc dù thành công của tiếp thị trực tiếp tại thị trường Thái Lan, nhưng luật bảo vệ người tiêu dùng còn thiếu và việc thực thi còn chưa công bằng đã cản trở tiềm năng tăng trưởng trên thị trường. Nhiều vấn đề vẫn cần được giải quyết, chẳng hạn như chất lượng sản phẩm kém, mất mát trong quá trình giao hàng, chính sách hoàn trả và bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ.

Tiếp thị trực tiếp và thư chào hàng trong chừng mực nào đã được hưởng lợi nhờ việc sử dụng thẻ tín dụng tại Thái Lan. Thẻ tín dụng tạo nhiều lợi thế cho người tiêu dùng Thái và nhiều tiện ích cho việc bán lẻ không theo lối truyền thống như đặt hàng qua thư tín và thương mại điện tử. Hầu hết các cửa hàng bách hóa lớn sử dụng tiếp thị trực tiếp thông qua các chương trình thư đặt hàng trên hệ thống quản lý những chủ thẻ chiết khấu của riêng họ. Các chương trình bán hàng tiêu dùng và điện gia dụng theo phương thức trả góp đang trở nên phổ biến với người tiêu dùng, đặc biệt là ở vùng nông thôn.

Bán hàng trên TV được giới thiệu vài năm nay và nhanh chóng được chấp nhận. Phương thức bán hàng này cũng đang phát triển trong vòng vài năm gần đây. Hiện nay việc bán hàng trên TV đã có doanh thu 50 triệu USD/năm. Việc lo lắng chất lượng sản phẩm và sở thích trực tiếp xem xét sản phẩm của đa số người tiêu dùng Thái cũng giới hạn sự phát triển của kênh bán hàng trên TV.

Liên doanh/cấp phép

Liên doanh và các thỏa thuận cấp phép kinh doanh là các chiến lược thâm nhập thị trường quan trọng cho các doanh nghiệp nước ngoài vào Thái Lan. Trong nhiều trường hợp, cách duy nhất để giảm thiểu phí vận chuyển, thuế cao và sự cạnh tranh của hàng hóa rẻ tiền hơn trong nước chính là sản xuất tại nội địa. Các công ty Thái Lan cần có lợi thế công nghệ để cạnh tranh với các nhà sản xuất chi phí thấp.

Nhiều công ty Thái Lan tích cực tìm kiếm các công ty nước ngoài để liên doanh nhằm có thêm nguồn tài chính, chuyển giao công nghệ và huấn luyện.

Các kênh phân phối và bán hàng

Kênh phân phối và bán hàng công nghiệp tại Thái Lan thường thông qua 2 kênh:

1. Từ nhà xuất khẩu nước ngoài đến nhà nhập khẩu Thái rồi đến người tiêu dùng cuối,
2. Từ nhà xuất khẩu nước ngoài đến người tiêu dùng cuối.

Việc chọn lựa kênh phân phối và bán hàng phụ thuộc vào qui mô sản phẩm và người dùng. Các nhà xuất khẩu sản phẩm cần có dịch vụ hậu mãi nên có một công ty nội địa đại diện cho họ tại địa phương. Đại lý hoặc nhà phân phối địa phương có thể đáp ứng nhanh chóng việc cung cấp dịch vụ hoặc thay thế phụ tùng. Vì vậy, khách hàng càng tin tưởng hơn khi được hỗ trợ tại các địa điểm gần gũi và nhanh

chóng khi có sự cố máy móc hỏng hóc. Mặt khác, khách hàng thường cảm thấy thoải mái khi tiếp xúc với đại lý địa phương vì không bị rào cản về ngôn ngữ và khoảng cách địa lý. Các đại lý hoặc nhà phân phối nội địa cũng tạo nhiều thuận lợi hơn trong các thủ tục hải quan cho khách hàng.

Đối với hàng tiêu dùng, thông thường có 3 kênh phân phối và bán hàng là: 1/ Từ nhà xuất khẩu nước ngoài đến nhà nhập khẩu Thái Lan; 2/ Từ nhà xuất khẩu nước ngoài đến nhà nhập khẩu Thái Lan, đến nhà bán sỉ rồi bán lẻ và đến người dùng cuối, 3/ Từ nhà xuất khẩu nước ngoài, đến nhà bán lẻ Thái Lan rồi đến người tiêu dùng cuối. Đối với sản phẩm dễ hư hỏng, thường chọn kênh thứ 1, đây là kênh nhanh nhất. Trong kênh này, nhà nhập khẩu đóng vai trò như nhà bán sỉ. Đối với những sản phẩm không dễ hư hỏng, thường chọn kênh thứ 2. Kênh thứ 2 được xem là phổ biến nhất, đặc biệt cho hàng có giá thấp. Có khoảng 250.000 cửa hàng bán lẻ ở Thái Lan. Nội kết với các nhà bán sỉ là cách tốt nhất tăng độ bao phủ thị trường.

Thương mại điện tử

Theo Cơ quan Phát triển Giao dịch Điện tử (ETDA), giá trị của lĩnh vực thương mại điện tử Thái Lan đã tăng 14% trong năm 2018, đạt 102,13 triệu USD và tăng trưởng dự kiến sẽ đạt 20% trong năm 2019. Tăng trưởng thương mại điện tử của Thái Lan là cao nhất trong ASEAN do những thay đổi trong hành vi của người tiêu dùng.

Các yếu tố thúc đẩy phát sinh từ việc sử dụng Internet và điện thoại di động ngày càng tăng cũng như hệ thống hậu cần và thanh toán điện tử được cải thiện. Điều này tạo ra sự thuận tiện nâng cao và niềm tin của người tiêu dùng để mua sắm trực tuyến. Ngoài ra, chất lượng và độ tin cậy của các dịch vụ mua sắm trực tuyến đã được cải thiện đáng kể và sự chấp nhận Thương mại điện tử đã tăng lên trên toàn quốc.

Hơn nữa, chính phủ Thái Lan đang thực hiện chính sách của Thái Lan 4.0, bao gồm phân bổ ngân sách cho mục đích cụ thể là xây dựng mạng băng thông rộng cho tất cả các địa phương trên cả nước. Có một mạng băng thông rộng trên toàn quốc sẽ giúp thu hẹp khoảng cách kỹ thuật số và thúc đẩy phát triển kinh tế hiện đại thông qua kênh thương mại điện tử. Hơn nữa, chính phủ có tầm nhìn tạo ra các nền tảng ứng dụng kỹ thuật số thế hệ tiếp theo để phù hợp và thúc đẩy các hoạt động trực tuyến, bao gồm thị trường điện tử, thanh toán điện tử và chính phủ điện tử. Cuối

cùng, mục tiêu là để tất cả mọi người đều có thể bắt đầu kinh doanh thương mại điện tử cho các sản phẩm và dịch vụ ngay từ địa phương của họ.

Các nền tảng thương mại điện tử ở Thái Lan được chia thành ba loại: giao dịch giữa doanh nghiệp với doanh nghiệp (B2B), giao dịch giữa doanh nghiệp với người tiêu dùng (B2C) và giao dịch giữa doanh nghiệp với chính phủ (B2G). Trong số ba nhóm giao dịch, giao dịch B2B là lớn nhất và chiếm 55%, tiếp theo là giao dịch B2C với tỷ lệ 29% và giao dịch B2G tương ứng là 16%.

Thị trường thương mại điện tử ở Thái Lan hiện là lớn thứ hai ở Đông Nam Á và dự kiến sẽ tăng khoảng 22% mỗi năm cho đến năm 2020. Với sự hỗ trợ từ chính phủ Thái Lan, một sáng kiến “Digital Thái Lan” bắt đầu triển khai vào năm 2016 đã mang đến một làn sóng cơ hội cho các doanh nghiệp trong các ngành công nghiệp khác nhau để số hóa các hoạt động và dịch vụ của họ, đặc biệt là cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ đang tìm cách chuyển đổi kỹ thuật số. Do đó, các cơ hội thị trường xuyên biên giới tăng trưởng khoảng 25%, cao hơn nhiều so với các cơ hội được tìm thấy ở hầu hết các thị trường bán lẻ truyền thống. Thương mại điện tử B2C xuyên biên giới ước tính sẽ tăng lên 1 nghìn tỷ đô la vào năm 2020.

Thương mại điện tử B2B ở Thái Lan cũng đang phát triển nhanh chóng do sự phát triển Internet và chuyển đổi di động. Theo Cơ quan Phát triển Giao dịch Điện tử, các lĩnh vực sử dụng nền tảng thương mại điện tử để tăng năng suất bao gồm lĩnh vực thực phẩm và dịch vụ (31%), tiếp theo là sản xuất ở mức 16% và bán lẻ và bán buôn ở mức 15%. Trên thực tế cho thấy, nhu cầu về các dịch vụ thương mại điện tử không chỉ đến từ Bangkok mà còn đến từ các tỉnh khác, chẳng hạn như Nonthaburi và Chon.

Thương mại bán lẻ trực tuyến Thái Lan được thúc đẩy bởi một số yếu tố, bao gồm sự phổ biến của điện thoại thông minh và cạnh tranh gay gắt giữa các nhà khai thác thương mại điện tử. Dịch vụ PromptPay của chính phủ, nằm trong chương trình thanh toán điện tử quốc gia, là chìa khóa cơ sở sự tăng trưởng này.

Trong vài năm qua, nhiều công ty dịch vụ chuyển phát nhanh đã bắt đầu tung ra các nền tảng thương mại điện tử của họ tại Thái Lan, đưa giao hàng trong nước ra thị trường một cách nhanh chóng và thuận tiện hơn. Do đó, chi phí giao hàng cho các sản phẩm trong thương mại điện tử đã giảm mạnh từ 1,3 USD mỗi sản phẩm trong

năm 2015 xuống còn 0,5 USD trong năm 2016 do sự cạnh tranh khốc liệt giữa các nhà cung cấp dịch vụ hậu cần.

Ngoài các luật và quy định cụ thể khác yêu cầu các doanh nghiệp thương mại điện tử phải tuân thủ, việc bảo vệ sở hữu trí tuệ là một mối quan tâm khác mà các chủ doanh nghiệp nên lưu ý. Việc đăng ký nhãn hiệu tại Thái Lan được coi là điều kiện tiên quyết cần phải làm và bắt buộc. Các doanh nghiệp mới tham gia lĩnh vực này nên xem xét làm thế nào để có được sự bảo vệ nhãn hiệu trước khi giới thiệu sản phẩm hoặc dịch vụ cho thị trường Thái Lan.

Đối với các công ty đang đăng ký bằng sáng chế phương thức kinh doanh của mình trong thị trường thương mại điện tử, phải lưu ý Đạo luật Bằng sáng chế của Thái Lan hiện không cấp bằng sáng chế cho bất kỳ chương trình máy tính cũng như bất kỳ loại phương thức kinh doanh nào. Tuy nhiên, trong một số điều kiện nhất định, các chương trình máy tính, bao gồm các công nghệ được sử dụng để bảo vệ thông tin của công ty khỏi sự truy cập hoặc sao chép trái phép, có thể được bảo vệ theo hệ thống bảo vệ bản quyền của Thái Lan. Ngoài ra, bí mật thương mại của công ty, như quy trình, chiến lược, công cụ hoặc cơ sở dữ liệu, có thể được bảo vệ bởi Đạo luật bí mật thương mại (2002). Các công ty có thể muốn tìm kiếm lời khuyên từ luật sư địa phương hoặc chuyên gia tư vấn về quyền sở hữu trí tuệ là những chuyên gia về luật sở hữu trí tuệ Thái Lan.

Bên cạnh việc bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ, các công ty phải điều hành hoạt động kinh doanh của mình tuân thủ Đạo luật tội phạm máy tính (sửa đổi năm 2016). Luật pháp Thái Lan cấm nhập dữ liệu hoặc nội dung máy tính giả mạo hoặc giả mạo có khả năng gây thiệt hại cho người khác hoặc công chúng, bao gồm gửi dữ liệu hoặc email làm phiền người nhận mà không có phương tiện từ chối. Các nhà cung cấp dịch vụ như nền tảng truyền thông xã hội và nhà cung cấp truy cập cũng sẽ được yêu cầu xóa hoặc ngăn chặn các nội dung theo thông báo của chính phủ, hoặc họ sẽ phải chịu hình phạt cho nội dung đó. Theo yêu cầu của các cơ quan hữu quan, tòa án có thể ra lệnh cho các nhà cung cấp dịch vụ chặn hoặc gỡ xuống một trang web có chứa nội dung hoặc nội dung bất hợp pháp được coi là chống lại trật tự công cộng.

Thái Lan có nhiều trang thương mại điện tử quốc tế và nội địa, đây là dấu hiệu cho thấy sự ưa thích của người tiêu dùng Thái Lan đối với sự đa dạng khi nói đến mua sắm trực tuyến. Các công ty toàn cầu như Amazon, eBay và Agoda tiếp tục phổ biến tại Thái Lan, trong khi WeLoveShopping và Pantipmarket, C2Clà các thương hiệu địa phương đang phát triển tại Thái Lan. Ngoài ra còn có mặt của một số trang thương mại điện tử phổ biến khác như Lazada, Lwn Shop, Tarad...

Tăng trưởng thương mại điện tử đã thúc đẩy việc sử dụng phương thức thanh toán điện tử vì nó có thể giúp việc mua hàng hóa nhanh hơn và thuận tiện hơn. Thị trường ngân hàng trực tuyến và di động Thái Lan có thể đạt đến mức trưởng thành trong vòng sáu năm. Điều này phần lớn được thúc đẩy bởi hệ thống thanh toán điện tử quốc gia và sự tăng trưởng đáng kể trong việc phổ biến internet băng rộng di động. Theo báo cáo từ chính phủ Thái Lan, đến năm 2021, hơn 85% dân số sẽ lên mạng qua điện thoại di động, tăng 31% so với năm 2018.

Thương mại di động sẽ tiếp tục chứng kiến sự tăng trưởng mạnh mẽ trong những năm tới, đặc biệt giới trẻ Thái Lan hiện nay đang thoải mái sử dụng điện thoại thông minh của họ để mua sắm. Thái Lan đang dẫn đầu khu vực về thương mại bằng di động, vì 52% giao dịch trực tuyến diễn ra thông qua các thiết bị di động (chỉ thấp hơn Hàn Quốc với 58%).

Theo Hiệp hội Nghiên cứu Tiếp thị Thái Lan, 71% người dùng điện thoại thông minh ở Thái Lan mua sắm trực tuyến trung bình hai lần một tháng, trong khi 90% có ý định mua sắm trực tuyến trong tương lai. Tỷ lệ truy cập điện thoại thông minh của Thái Lan tăng từ 30% năm 2015 lên 37% vào năm 2018.

Thương mại điện tử có ảnh hưởng lớn đối với người tiêu dùng kỹ thuật số, với hơn 80% người tiêu dùng kỹ thuật số sử dụng các tùy chọn phương tiện truyền thông xã hội để tìm kiếm sản phẩm hoặc kết nối với người bán. Theo kết quả khảo sát từ PricewaterhouseCoopers (PwC) năm 2016, Thái Lan cũng dẫn đầu thế giới về thương mại điện tử. Ngoài ra, 92% người mua hàng trực tuyến ở Thái Lan sử dụng Facebook để nghiên cứu sản phẩm mới trước khi mua hàng.

Với sự thúc đẩy mạnh mẽ của chương trình thanh toán điện tử quốc gia, cả chính phủ và khu vực tư nhân đã khuyến khích các cửa hàng và người tiêu dùng tránh xa tiền mặt và tiến tới Thanh toán điện tử. Theo Hiệp hội Thương mại Thanh toán điện tử Thái Lan, các giao dịch tiền mặt dự kiến sẽ giảm từ 90% xuống 50% trong vòng vài năm tới.

Ngoài ra, hệ thống thanh toán điện tử quốc gia sẽ có tác động rất lớn đến thương mại truyền thông xã hội ở Thái Lan. Theo khảo sát của PwC, người mua hàng Thái Lan đã cao trong danh sách những người tiêu dùng mua hàng trực tiếp qua phương tiện truyền thông xã hội, cho thấy 51% người tiêu dùng trực tuyến ở Thái Lan đã mua hàng qua phương tiện truyền thông xã hội.

Theo Cơ quan Phát triển Giao dịch Điện tử, Thái Lan hiện có khoảng 51 triệu người dùng Internet, 48 triệu người dùng Facebook, 41 triệu người dùng LINE, 13 triệu người dùng Instagram và 9 triệu người dùng Twitter.

Thị trường bán lẻ trực tuyến Thái Lan dự kiến sẽ đạt 10 - 15 tỷ đô la vào năm 2020, tăng đáng kể từ 2 tỷ đô la năm 2015. Đối với mua sắm lớn trong kỳ nghỉ, người Thái chủ yếu mua sắm trực tuyến vào cuối năm.

Xúc tiến thương mại và quảng cáo

Quảng cáo và xúc tiến thương mại là những công cụ tiếp thị quan trọng ở Thái Lan, đặc biệt là bán hàng tiêu dùng, truyền thông và ô tô. Ngành công nghiệp truyền thông và giải trí Thái Lan đã và đang chuyển mình trên một nền tảng kỹ thuật số để nâng cao nhận thức về thương hiệu và thiết lập sự tham gia tương tác của khách hàng. Mười nhóm ngành hàng đầu đã chi mạnh tay cho truyền thông kỹ thuật số là xe hơi, truyền thông, chế phẩm chăm sóc da, ngân hàng, đồ uống không cồn, cửa hàng bán lẻ và cửa hàng tiện lợi, sản phẩm thay thế sữa và sữa, bảo hiểm, bất động sản và chế phẩm chăm sóc tóc.

Hiệp hội các tổ chức Kỹ thuật số (Thái Lan) dự báo chi tiêu quảng cáo trên phương tiện kỹ thuật số có thể sẽ đạt hơn 645 triệu USD vào năm 2019, tăng 16% so với năm ngoái do sự cạnh tranh gay gắt trong các dịch vụ kỹ thuật số. Chi tiêu quảng cáo kỹ thuật số ở Thái Lan tiếp tục tăng do những thay đổi trong lối sống của người tiêu dùng, sự chuyển đổi kinh doanh và cũng như chính sách thanh toán không dùng tiền mặt của chính phủ đang triển khai rộng rãi.

Facebook (chiếm 28% thị phần), YouTube (17%) và Google (10%) dự kiến sẽ vẫn tiếp tục là ba nền tảng hàng đầu trong quảng cáo trực tuyến của Thái Lan. Các thương hiệu dự kiến sẽ chi nhiều hơn cho truyền thông xã hội để tăng nhận thức về thương hiệu và cũng như thúc đẩy mua sắm của người tiêu dùng. Các nền tảng trực tuyến khác cũng hứa hẹn có nhiều phát triển trong thời gian sắp tới như các phương tiện truyền thông xã hội (bao gồm Instagram), truyền hình, chat LINE (ứng dụng trò chuyện tương tự Whatsapp) và video trực tuyến.

Các nhà quảng cáo dự báo sẽ có sự tăng trưởng chi tiêu cao nhất trong lĩnh vực video trực tuyến, cũng như Google và LINE vào năm 2019.

Năm 2018, hơn 80% người tiêu dùng Thái Lan sở hữu điện thoại thông minh và nhóm này đã sử dụng internet trung bình 10 giờ mỗi ngày, cao hơn 3,41 giờ so với năm trước. Các hoạt động phổ biến trên internet là truy cập các mạng truyền thông xã hội (93,6%), bao gồm Facebook, Instagram và Twitter, tiếp theo là gửi email (74,2%), tìm kiếm thông tin (70,9%), xem TV và nghe nhạc (60,7%), và mua hàng hóa và dịch vụ (51,3%). Ở chiều ngược lại, tỷ lệ người tiêu dùng sử dụng các phương tiện truyền thông truyền thống đang bị giảm như TV, đài phát thanh và báo giấy.

Có sáu kênh truyền hình miễn phí và 400 kênh truyền hình cáp địa phương. Kể từ khi chính phủ cho phép quảng cáo trên truyền hình vệ tinh / cáp vào đầu năm 2008, các công ty quảng cáo đã chi nhiều hơn vào dịch vụ truyền hình vệ tinh/cáp. Sự xuất hiện của các kênh truyền hình kỹ thuật số thương mại mới sẽ là động lực quan trọng của ngành công nghiệp quảng cáo trong thập kỷ tiếp theo, góp phần tăng trưởng ước tính hàng năm 5-10%. Các giá trị của chi phí quảng cáo truyền hình dự kiến sẽ tăng gấp đôi trong 5 năm tới.

Truyền hình và báo vẫn là 2 công cụ quảng cáo hữu hiệu. Hiện có 2 tờ báo tiếng Anh phổ biến ở Thái Lan là tờ "The Bangkok Post" và "The Nation". Để quảng cáo, các công ty nước ngoài nên xem xét chọn lựa các ấn phẩm tiếng Thái Lan như một phương tiện cần thiết khác trong quảng bá sản phẩm và dịch vụ. Nhật báo phổ biến ở Thái Lan là tờ "Krung Thep Thurakit" (Bản tin thương mại Bangkok) và tờ "Manager" (Nhà Quản lý). Các chương trình quảng bá đặc biệt cần triển khai tại các

trung tâm thương mại, khách sạn và các trung tâm hội nghị. Chương trình phổ biến nhất là triển khai cho mẫu sản phẩm dùng thử (sampling) tại các khu thương mại và tòa cao ốc thương mại.

Internet đã trở thành công cụ tiếp thị hiệu quả và năng động và ngày càng phát triển như một kênh bán hàng cho hầu hết mọi ngành kể cả sản phẩm lâu bền hay chóng hỏng. Công nghệ số giúp chuyển tải thông tin cực nhanh và tức thời, cập nhật các sự kiện và cũng như cung cấp cho người tiêu dùng một kênh thu thập thông tin nhanh chóng. Các phương tiện truyền thông số hóa được xem là những kênh vươn đến một lượng khách hàng lớn, phát triển mạnh các mối quan hệ với khách hàng, thu thập phản hồi và nâng cao hình ảnh công ty.

Quảng bá thương mại cũng là một công cụ tiếp thị quan trọng cho cả hàng tiêu dùng và hàng công nghiệp tại Thái Lan. Việc quảng bá thương mại hàng tiêu dùng tại Thái Lan thường sử dụng các hình thức quà tặng, phiếu giảm giá, bắt thăm trúng thưởng sản phẩm như các tua du lịch, xe hơi, đồ điện gia dụng. Các sự kiện quảng bá thương mại hàng tiêu dùng thường tổ chức tại các siêu thị hoặc các khu phố mua sắm. Các công ty triển lãm hàng thường tham gia định kỳ nhiều lần các sự kiện này bởi vì chi phí sẽ thấp hơn tham gia các hội chợ thương mại tư nhân. Cục Xúc tiến Thương mại Quốc tế (trước đây là Cục Xúc tiến Xuất khẩu) Thái Lan thường tích cực tổ chức các triển lãm công nghiệp nhằm quảng bá hàng xuất khẩu Thái Lan cho các nhà mua hàng nước ngoài thông qua những chương trình như “ngày bán hàng” và tổ chức “ngày cộng đồng” ngay trong khuôn khổ hội chợ nhằm tăng độ nhận thức tại thị trường trong nước.

Mặt khác, việc quảng bá sản phẩm công nghiệp khác biệt theo từng ngành. Hai phương thức hiệu quả nhất để xúc tiến cho hàng công nghiệp là tổ chức triển lãm thương mại và quảng cáo trên các tạp chí thương mại. Hội chợ thương mại chuyên ngành nên là một công cụ sàng lọc vì các công ty triển lãm hàng có thể chắc chắn rằng họ sẽ tiếp cận được với nhóm khách hàng phù hợp.

Một số tờ báo chính ở Thái Lan

- The Bangkok Post <http://www.bangkokpost.net>
- The Nation <http://www.nationmultimedia.com>
- Krung Thep Thurakit (Bangkok Business News)

<http://www.bangkokbiznews.com>

- Post Today (Thai): <http://www.posttoday.com>
- Business Day Newspaper: <http://www.bday.net>

Tạp chí:

Business in Thailand Magazine (<http://www.businessinthailandmag.com>)

Trang web thương mại:

- <http://thaitrade.com>
- <http://www.export.gov/thailand>
- <http://www.ustbc.org>
- <http://www.indo-siam.com>

Định giá cả

Thái Lan có một nền kinh tế mở và cạnh tranh. Người tiêu dùng Thái Lan xem giá cả là yếu tố quan trọng trong việc chọn mua hàng hóa. Các công ty nước ngoài cần nghiên cứu những yếu tố cạnh tranh chủ yếu như là các kênh phân phối, các kỹ thuật cần thiết để quảng bá và bán hàng, và các phương thức định giá hiện hành của các đối thủ cạnh tranh chính. Các loại thanh toán tín dụng tiêu chuẩn như ở hầu hết các hoạt động thương mại quốc tế cũng đều áp dụng ở Thái Lan

Các nhà nhập máy móc, thiết bị lớn sẽ thu khoản hoa hồng 5-10% và cho phép khách hàng của họ mở L/C. Các nhà sản xuất hoặc bán sỉ thông thường nhận được mức biên lợi nhuận 5-10%. Nhà bán lẻ và phân sản phẩm nội địa thường có mức biên lợi nhuận là 25-35%. Mức thuế giá trị gia tăng (VAT) thu trên người mua hàng là 7%.

Người tiêu dùng Thái Lan rất nhạy cảm với giá. Thực tế, chưa tới một nửa người tiêu dùng Thái Lan mua hàng dựa vào độ nhận biết thương hiệu và còn những người mua lần đầu thì thường chỉ dựa vào giá. Người tiêu dùng thường được tặng quà hoặc các chọn lựa bổ sung khác. Việc định giá bán lẻ tùy thuộc vào loại sản phẩm và tần suất doanh số. Nhìn chung, cấu trúc biên lợi nhuận như sau:

Cửa hàng tiện ích	18-20%
Cửa hàng giá rẻ	8-10%
Cửa hàng bách hóa tổng hợp	40%
Nhà sản xuất hoặc nhà bán lẻ	5-10%

Nhà phân phối sản phẩm nội địa	10-15%
Bán trực tiếp sản phẩm chuyên biệt	60-80%
Bán trực tiếp sản phẩm thông thường	tối đa 40%
Nhà nhập khẩu máy móc và thiết bị lớn	5-10%
Nhà nhập khẩu sản phẩm xa xỉ	tối thiểu 60%

Dịch vụ bán hàng/ hỗ trợ khách hàng

Đào tạo, dịch vụ hậu mãi, hỗ trợ đáng tin cậy cho khách hàng và luôn có sẵn linh kiện thay thế là những yếu tố giúp người tiêu dùng Thái đánh giá dịch vụ khách hàng và đi đến quyết định mua hàng. Những yếu tố này rất quan trọng khi tiếp thị các sản phẩm công nghiệp. Người mua hàng tìm kiếm những dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật nhanh chóng từ các nhà cung cấp tin cậy, Trong trường hợp chi nhánh nội địa không thể cung cấp được các dịch vụ hỗ trợ, nhà cung cấp sẽ nhờ sự hỗ trợ từ chi nhánh nước ngoài. Phụ tùng thay thế cũng cần phải được cung ứng kịp thời.

Các công ty nước ngoài hỗ trợ tốt hơn và có dịch vụ sau bán hàng đa dạng hơn là một lợi thế với đối thủ cạnh tranh khác. Khách hàng Thái Lan thường tin tưởng các nhà cung cấp có dịch vụ và hỗ trợ đào tạo tốt, tin tưởng các sản phẩm có hướng dẫn sử dụng bằng văn bản, và có sẵn các sản phẩm thay thế.

Các nhà cung cấp các sản phẩm có công nghệ phức tạp nên thuê và đào tạo một đội ngũ nhân viên kỹ thuật có trình độ cao và giàu kinh nghiệm cũng như cung cấp các khóa đào tạo kỹ thuật cho các đối tượng khách hàng. Các công ty nên thiết lập các bộ phận trợ giúp khách hàng. Khách hàng cao cấp Thái Lan thường xem xét kỹ chất lượng, dịch vụ và giá cả sao cho tương ứng khi mua sản phẩm. Một đội ngũ dịch vụ sau bán hàng được đào tạo tốt có thể làm tăng khả năng quay lại đối với các đối tượng khách hàng cũ. Ngoài ra, khách hàng sẽ đánh giá cao khi nhận được cập nhật kỹ thuật định kỳ và cũng như thông tin từ các nhà cung cấp.

Các công ty có thể phối hợp với các công ty địa phương để thực hiện các dịch vụ sau bán hàng để giảm chi phí, tuy nhiên cần phải ràng buộc để đảm bảo có được chất lượng tương đương với đội ngũ kỹ thuật của chính hãng. Các quảng bá truyền miệng sau khi nhận được dịch vụ tốt cũng góp phần quảng bá thương hiệu đến với người tiêu dùng địa phương.

Bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ tại Thái Lan

Một vài nguyên tắc cơ bản rất quan trọng trong quản lý quyền sở hữu trí tuệ tại Thái Lan. Đầu tiên là cần có một chiến lược tổng thể để bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ của bạn. Thứ hai là tài sản trí tuệ tại Thái được bảo vệ khác với ở một số nước khác, thứ 3 là quyền sở hữu phải đăng ký và thực thi ở Thái theo luật trong nước. Do đó không có khái niệm bản quyền quốc tế được mặc nhiên thừa nhận ở Thái Lan.

Đăng ký bằng sáng chế và thương hiệu là công việc đầu tiên và cần làm ngay, vì vậy bạn nên xem xét việc đăng ký bảo vệ mẫu mã và nhãn hiệu trước khi bán sản phẩm hay dịch vụ tại thị trường Thái Lan.

Các công ty nên nhờ các luật sư địa phương hoặc các công ty tư vấn về sở hữu trí tuệ, vì họ là những chuyên gia nắm vững luật lệ ở Thái Lan.

Trong khi Thái Lan duy trì những nỗ lực của mình trong việc thực thi quyền sở hữu trí tuệ (IPR), thì một số cá nhân và tổ chức vì lợi nhuận vẫn đưa hàng giả vào thị trường nhằm kiếm lợi nhuận, đặc biệt tại các khu vực nhiều khách du lịch.

Hơn nữa, vi phạm bản quyền trực tuyến và di động tiếp tục gia tăng và vi phạm bản quyền hàng hóa và hàng giả trên quy mô thương mại vẫn còn là vấn đề. Cộng đồng quốc tế vẫn tiếp tục kêu gọi Thái Lan áp dụng các biện pháp thực thi hiệu quả và có tính răn đe răn đe hơn nữa.

Là thành viên của Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO) và Tổ chức Sở hữu Trí tuệ Thế giới (WIPO), Thái Lan tuân thủ các tiêu chuẩn sở hữu trí tuệ quốc tế được thiết lập theo Hiệp định về các khía cạnh liên quan đến thương mại của quyền sở hữu trí tuệ (TRIPS). Thái Lan cũng là một bên tham gia Hiệp ước Hợp tác Sáng chế (PCT) và Thỏa thuận Madrid liên quan đến Đăng ký quốc tế về nhãn hiệu (được gọi là Hệ thống Madrid). Các cá nhân và tổ chức muốn đăng ký bằng sáng chế và nhãn hiệu có thể sử dụng các hệ thống quốc tế này để nộp đơn đăng ký bằng sáng chế và nhãn hiệu quốc tế để yêu cầu bảo vệ tại Thái Lan.

Bản quyền được bảo vệ ở Thái Lan mà không cần bất kỳ yêu cầu đăng ký nào. Tuy nhiên, các cơ quan chức năng của Thái Lan khuyến nghị các cá nhân và tổ chức nên có một thông báo chính thức cho Văn phòng Bản quyền (DIP) như là bằng chứng về quyền sở hữu trong trường hợp xảy ra tranh chấp.

Vi phạm và sao chép các sở hữu trí tuệ thương mại tiếp tục gây thiệt hại cho các chủ sở hữu các quyền sở hữu trí tuệ này tại Thái Lan. Thiếu sự nỗ lực, quyết tâm và hợp tác thực thi pháp luật khiến việc vi phạm này vẫn còn là vấn nạn lớn.

Thái Lan cung cấp bảo vệ đầy đủ cho hầu hết các sáng kiến. Tuy nhiên, cơ quan quản lý lại thiếu nguồn lực để theo kịp với các khối lượng của các ứng dụng bằng sáng chế hàng năm. Việc kiểm tra có thể mất hơn năm năm, hoặc hơn tám đến mười năm đối với bằng sáng chế dược phẩm. Trong khi hồ sơ bằng sáng chế đã tăng lên trong những năm gần đây, số lượng phát hành bằng sáng chế đã không theo kịp, và bị tồn đọng đáng kể trong các ứng dụng.

Luật bản quyền Thái Lan có hiệu lực vào tháng 3/1995 dự kiến giúp những qui định bản quyền ở Thái phù hợp với tiêu chuẩn quốc tế theo Công ước Berne và Hiệp định TRIPS. Chính phủ Thái Lan đang trong quá trình chỉnh sửa Luật Bản quyền.

Chính phủ Thái đã chỉnh sửa Luật Thương hiệu năm 1992, tăng mức phạt đối với những vi phạm và đẩy mạnh việc bảo vệ cho dịch vụ, chứng nhận và các nhãn hiệu tập thể. Chính phủ Thái Lan cũng hợp lý hóa thủ tục đăng ký nhãn mác.

Đạo luật về chỉ dẫn địa lý đã thông qua Quốc hội Thái vào tháng 9/2003 và có hiệu lực tháng 4/2004. Việc xây dựng luật này cho phép người mua hàng bảo vệ mình thông qua truy xuất những chỉ dẫn xác định nguồn gốc sản phẩm từ vùng lãnh thổ cụ thể, nơi có thể cung cấp những sản phẩm chất lượng, nội tiếng từ xuất xứ địa lý gốc.

Việc thực thi Quyền sở hữu trí tuệ ở Thái Lan có nhiều mẫu thuẫn. Cả sự tham nhũng và nền văn hóa hiền hòa của người Thái cũng tạo nên nhiều mâu thuẫn trong thực thi pháp luật.

Tổ chức chính phủ chịu trách nhiệm chính về vấn đề quyền Sở hữu trí tuệ tại Thái Lan là Cục Sở hữu trí tuệ, Bộ Thương mại. Có thể tìm kiếm các thông tin tại các địa chỉ sau:

Cục Sở hữu trí tuệ, Bộ Thương mại:

<http://www.ipthailand.go.th/ipthailand/>

44/100 Sa Nam Bin Nam Road, Muang Nonthaburi 11000

Tel: (662) 547-4621

Fax: (662) 547-4699

Tòa án Thương mại Quốc tế và Sở hữu trí tuệ Trung ương

The Government Complex Commemorating His Majesty the King's 80th Birthday Anniversary, Building A, 5th -7th Floor. Chaengwattana Rd., Thoongsonghong Subdistrict, Laksi District, Bangkok

Tel: (662) 141-1910

Fax: (662) 143-8725

Ủy ban tổ tụng Thương mại Quốc tế và Sở hữu trí tuệ, cơ quan thuộc Viện chương lý

The Government Complex Commemorating His Majesty the King's 80th Birthday Anniversary, Building A, 4th Floor. Chaengwattana Rd., Thoongsonghong Subdistrict, Laksi District, Bangkok

Tel: (662) 246-2100

Fax: (662) 246-2622

Cảnh sát Hoàng gia Thái; Phòng Điều tra tội phạm kinh tế - Ủy ban Điều tra Trung ương

North Sathorn Road, Bangrak District, Bangkok 10110

Tel: (662) 235-2827

Fax: (662) 234-6806

Cục Hải quan; Ủy ban Kế hoạch & Chính sách, Cục Hải quan Hoàng gia Thái, Bộ Tài chính

Sunthornkosa, Klong Toey, Bangkok 10110

Tel: (662) 240-2617

Fax: (662) 249-4016

Một số tổ chức kinh doanh, doanh nghiệp chính tại Thái Lan

Liên đoàn công nghiệp Thái Lan (FTI)

FTI được thành lập vào năm 1967, là một tổ chức khu vực tư nhân tập hợp các nhà lãnh đạo công nghiệp để thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội Thái Lan. Mục tiêu chính của FTI là đại diện cho các nhà sản xuất Thái Lan ở cả cấp quốc gia và quốc tế, giúp thúc đẩy và phát triển các doanh nghiệp công nghiệp, hợp tác với chính phủ Thái Lan trong việc phát triển các chính sách quốc gia và cung cấp dịch vụ tư vấn cho các thành viên.

<https://www.fti.or.th/2016/thai/index.aspx>

Phòng Thương mại và Hội đồng Thương mại Thái Lan.

Phòng Thương mại Thái Lan hoạt động như một tổ chức chính để cung cấp các khuyến nghị để phát triển nền kinh tế cho chính phủ và các cơ quan hữu quan. Ngoài ra, Phòng Thương mại Thái Lan là đại diện của khu vực tư nhân Thái Lan trong việc tạo điều kiện hợp tác với các tổ chức chính phủ và tư nhân ở nước ngoài.

<https://www.thaichamber.org/>

Phòng thương mại quốc tế (ICC) - Thái Lan

ICC Thái Lan là một ủy ban quốc gia của ICC. Tổ chức quốc gia này bao gồm các công ty và hiệp hội doanh nghiệp hàng đầu tại Thái Lan. ICC Thái Lan có ba hoạt động chính - thiết lập quy tắc, giải quyết tranh chấp và vận động chính sách.

<https://iccwbo.org/about-us/global-network/regional-offices/>

Lĩnh vực giới hạn và cấm kinh doanh

Theo Đạo luật kinh doanh nước ngoài (FBA) năm 1999, một số loại hoạt động kinh doanh nhất định chỉ dành riêng cho công dân Thái Lan. Đầu tư nước ngoài vào các doanh nghiệp này chỉ được chiếm nhỏ hơn 50% vốn cổ phần, trừ khi được cấp phép đặc biệt hoặc được miễn trừ từ các cấp có thẩm quyền.

Các lĩnh vực ngành nghề dưới đây bị hạn chế đối với người nước ngoài trong đầu tư kinh doanh:

Danh sách 1: các lĩnh vực ngành nghề bị cấm đối với người nước ngoài.

- Báo chí, đài phát thanh, truyền hình.
- Trồng lúa và trồng rừng hoặc hoa màu.
- Chăn nuôi gia súc.
- Lâm nghiệp và chế biến gỗ từ rừng tự nhiên.
- Đánh bắt cá trong lãnh hải Thái Lan và các khu kinh tế cụ thể.
- Chiết xuất dược liệu Thái Lan.
- Kinh doanh và bán đấu giá đồ cổ hoặc đồ vật có giá trị lịch sử từ Thái Lan.
- Làm hoặc đúc hình ảnh Phật và dụng cụ (bát) khất thực.
- Kinh doanh đất

Danh sách 2: là các hoạt động kinh doanh liên quan đến an toàn an ninh quốc gia, hoặc những hoạt động ảnh hưởng đến nghệ thuật và văn hóa truyền thống, thủ công mỹ nghệ dân gian hoặc tài nguyên thiên nhiên và môi trường

- Sản xuất, bán và bảo trì vũ khí.
- Vận tải nội địa bằng đường bộ, đường thủy và đường hàng không.
- Kinh doanh đồ cổ Thái Lan hoặc đồ vật nghệ thuật.
- Khai thác, bao gồm nổ mìn và nghiền đá.
- Chế biến gỗ để sản xuất đồ nội thất và đồ dùng.

Lưu ý : Một công ty thuộc sở hữu đa số nước ngoài có thể tham gia vào các hoạt động trong Danh sách 2 nếu công dân hoặc pháp nhân Thái Lan nắm giữ không dưới 40% tổng số cổ phần, và số lượng giám đốc Thái Lan không dưới hai phần năm tổng số giám đốc của công ty.

Đối với danh sách 2, có một số trường hợp ngoại lệ khi đáp ứng được những điều kiện sau đây:

- Sự cho phép của Bộ trưởng Bộ Thương mại với sự chấp thuận của Nội các chính phủ Thái Lan (nếu có lý do hợp lý, Bộ trưởng, với sự chấp thuận của Nội các, có thể làm giảm yêu cầu cổ phần của đối tác người Thái Lan, nhưng không thể dưới 25% tổng số cổ phần).
- Các dự án được xúc tiến đầu tư từ Ban đầu tư (BOI).
- Có ủy quyền của Cơ quan quản lý bất động sản công nghiệp Thái Lan
- Giấy phép theo một hiệp ước mà Thái Lan bị ràng buộc với quốc gia đầu tư

Danh sách 3: bao gồm các ngành nghề lĩnh vực mà chính phủ Thái Lan áp dụng một số biện pháp và điều kiện nhằm bảo vệ công dân Thái Lan, bao gồm:

- Dịch vụ kế toán, pháp luật, kiến trúc hoặc kỹ thuật.
- Bán lẻ và bán sỉ.
- Quảng cáo.
- Khách sạn.
- Hướng dẫn du lịch.
- Bán thực phẩm và đồ uống.
- Các loại hình kinh doanh dịch vụ.

Có những trường hợp ngoại lệ đối với Danh sách 3 như:

- Có giấy phép của Tổng Giám đốc Cục Phát triển Kinh doanh, Bộ Thương mại, với sự chấp thuận của Ủy ban Kinh doanh Nước ngoài.
- Xúc tiến đầu tư từ Ban đầu tư hoặc từ Cơ quan quản lý bất động sản công nghiệp Thái Lan, khi mà có được Giấy chứng nhận kinh doanh nước ngoài từ Tổng giám đốc Cục phát triển kinh doanh tại Bộ Thương mại.
- Giấy phép theo một hiệp ước mà Thái Lan bị ràng buộc với quốc gia đầu tư

Có những hạn chế đối với quyền sở hữu nước ngoài trong các lĩnh vực cụ thể, như trong lĩnh vực viễn thông, ngân hàng và bảo hiểm, được quy định trong các luật cụ thể liên quan đến các lĩnh vực này, chẳng hạn như Đạo luật kinh doanh viễn thông (2006), Luật kinh doanh tổ chức tài chính (2008), Luật Bảo hiểm nhân thọ (1992) và Luật bảo hiểm phi nhân thọ (1992).

Trang web tham khảo

- Business in Thailand Magazine: <http://www.businessinthailandmag.com>
- Website kinh doanh: <http://www.ustbc.org>, <http://www.indo-siam.com>
- Ủy ban đầu tư: <http://www.boi.go.th>
- The Bangkok Post: <http://www.bangkokpost.net>
- Tờ báo The Nation: <http://www.nationmultimedia.com>
- Krung Thep Thurakit (Bản tin thương mại Bangkok): <http://www.bangkokbiznews.com>
- Tờ Bru điện ngày nay (Thai): <http://www.posttoday.com>
- Nhật báo kinh doanh:: <http://www.bday.net>

Chương 4: Thương mại song phương giữa Việt Nam và Thái Lan

I. Thương mại song phương giữa Việt Nam và Thái Lan từ năm 2016 – 2018

Cán cân thương mại giữa Việt Nam và Thái Lan từ năm 2016 – 2018

Đơn vị: ngàn USD

Năm	2016	2017	2018
Việt Nam xuất khẩu sang Thái Lan	4.449.522	5.025.545	5.748.553
Việt Nam nhập khẩu từ Thái Lan	9.337.226	11.600.525	12.831.164
Cán cân thương mại	- 4.887.704	-6.574.980	-7.082.611

Nguồn: *trademap.org*

Theo số liệu của tổ chức thương mại quốc tế (ITC) tại website www.trademap.org, cán cân thương mại của Việt Nam với Thái Lan luôn ở tình trạng thâm hụt. Đặc biệt trong giai đoạn 2017, 2018, mức thâm hụt tăng mạnh hàng hóa từ Thái Lan nhập khẩu ò ạt vào Việt Nam. Một số nhận định từ các số liệu như sau:

Thứ nhất, các mặt hàng Việt Nam nhập khẩu từ Thái Lan thuộc nhóm hàng cần nhập khẩu chiếm trên một nửa kim ngạch nhập khẩu từ Thái Lan, gồm: Máy móc, thiết bị, dụng cụ phụ tùng; nguyên nhiên vật liệu thiết yếu... Nếu ngừng hoặc giảm nhập khẩu những mặt hàng này thì sản xuất, xuất khẩu của Việt Nam sẽ bị ảnh hưởng lập tức.

Thứ hai, thực hiện lộ trình giảm thuế, Việt Nam đã xóa bỏ thuế nhập khẩu đối với 98% số dòng thuế, và người Thái đã tận dụng ngay, đặc biệt ở một số sản phẩm như ô tô, xe máy, hàng gia dụng, thực phẩm...

Thứ ba, giới đầu tư của Thái Lan vào sớm, vào sâu nhiều lĩnh vực và bám chặt thị trường Việt Nam. Thái Lan không mang vào Việt Nam công nghệ tiên tiến, làm hàng xuất khẩu mà chủ yếu là xây dựng hạ tầng công nghiệp, đô thị mới, chế biến thức ăn gia súc, và sử dụng chủ yếu nguyên liệu nhập của Thái Lan.

Người Thái thâm tóm BigC, Metro, Nguyễn Kim, Vinamilk, Prime..., nên việc Thái Lan thiết lập chuỗi cửa hàng ở Việt Nam để bán hàng Thái đang hiện diện. Hai thương vụ thâm tóm gần nhất của người Thái là Nawaplastic (thuộc Tập đoàn Siam Cement Group - SCG) hoàn tất nâng sở hữu tại Công ty cổ phần Nhựa Bình Minh lên trên 50%; Vietnam Beverage (thuộc Thaibev) mua lại 53,59% vốn tại Sabeco.

Người Thái mua nhanh, mua gọn các doanh nghiệp Việt lớn vì họ dư vốn lại trả giá hời, có khi bằng lợi nhuận 10-20 năm sau của DN đó. Các nhà đầu tư Thái nắm quyền chi phối, kiểm soát các kênh phân phối đưa hàng Thái vào thay thế hàng Việt.

Theo Tổng cục Hải quan, (tính đến thời điểm báo cáo này được thực hiện) trong 9 tháng đầu năm 2019, Việt Nam xuất khẩu qua Thái Lan ước đạt hơn 4 tỷ USD, trong khi đó ở chiều ngược lại, Việt Nam nhập khẩu từ Thái Lan trong cùng thời điểm hơn 8,8 tỷ USD, thâm hụt hơn 4 tỷ USD, tương đương với kim ngạch xuất khẩu. Điều này cho thấy hứa hẹn thêm một năm thâm hụt thương mại của Việt Nam đối với Thái Lan và mức độ thâm hụt thương mại giữa Việt Nam và Thái Lan ngày càng cao.

Các lĩnh vực xuất khẩu hàng đầu của Việt Nam sang Thái Lan năm 2018

Năm 2018, xuất khẩu của Việt Nam sang Thái Lan đạt giá trị hơn 5.7 tỷ USD, chiếm 1,98% trong tổng thị phần xuất khẩu của Việt Nam. Thái Lan là thị trường xuất khẩu lớn thứ 10 của Việt Nam. Các nhóm hàng xuất khẩu hàng đầu của Việt Nam sang Thái Lan trong năm 2018 là:

- Máy điện và thiết bị điện và các bộ phận của chúng; máy ghi và tái tạo âm thanh, máy ghi và tái tạo hình ảnh và âm thanh truyền hình, bộ phận và phụ tùng của các loại máy trên (HS.85)
- Nhiên liệu khoáng, dầu khoáng và các sản phẩm chưng cất từ chúng; các chất chứa bitum; các loại sáp khoáng chất (HS.27)
- Nồi hơi, máy và thiết bị cơ khí; các bộ phận của chúng (HS.84)
- Sắt và thép (HS.72)
- Các sản phẩm từ sắt và thép (HS.73)
- Cá và động vật giáp xác, động vật thân mềm và động vật thủy sinh không xương sống khác (HS.03)
- Xe cộ trừ thiết bị chạy trên đường xe lửa hoặc xe điện, và các bộ phận và phụ tùng của chúng (HS.87)
- Nhựa và các sản phẩm làm bằng nhựa (HS.39)
- Giày, dép, ghệt và các sản phẩm tương tự (HS.64)
- Cà phê, chè, và các loại gia vị (HS.09)

1. Máy điện và thiết bị điện và các bộ phận của chúng; máy ghi và tái tạo âm thanh, máy ghi và tái tạo hình ảnh và âm thanh truyền hình, bộ phận và phụ tùng của các loại máy trên (HS.85)

Đơn vị tính: ngàn USD

	2016	2017	2018
Nhập khẩu từ Việt Nam	1.826.974	1.985.175	2.021.948
Nhập khẩu từ thế giới	38.522.463	42.295.291	45.611.470

Nguồn: Trademap.org

Việt Nam là nhà cung cấp lớn thứ 7 nhóm hàng HS.85 của Thái Lan. Trong năm 2018, xuất khẩu nhóm hàng này của Việt Nam đạt giá trị hơn 2 tỷ USD, tăng 1,9% so với năm 2017. Trong giai đoạn 2014 – 2018 xuất khẩu máy điện và thiết bị điện và các bộ phận của chúng; máy ghi và tái tạo âm thanh, máy ghi và tái tạo hình ảnh và âm thanh truyền hình, bộ phận và phụ tùng của các loại máy trên sang Thái Lan tăng trưởng 7% và chiếm 4,0% tổng giá trị nhập khẩu của Thái Lan trong mặt hàng này.

Nhóm hàng HS.8517 – Bộ điện thoại, kể cả điện thoại di động hoặc điện thoại dùng cho mạng không dây khác; thiết bị khác để truyền và nhận tiếng, hình ảnh hoặc dữ liệu khác bao gồm thiết bị viễn thông nối mạng hữu tuyến hoặc không dây là nhóm hàng xuất khẩu chủ yếu của Việt Nam sang Thái Lan trong toàn bộ nhóm hàng HS.85, đạt giá trị hơn 1,155 tỷ USD trong năm 2018, chiếm 15% thị phần nhập khẩu của Thái Lan. Xuất khẩu của nhóm hàng HS.8517 sang Thái Lan trong giai đoạn 2014 – 2018 không ghi nhận mức tăng trưởng trung bình hàng năm.

Trong năm 2018, Trung Quốc là nhà cung cấp hàng đầu nhóm hàng HS.85 sang Thái Lan, đạt giá trị xuất khẩu 12,904 tỉ USD, chiếm tỷ trọng 33,1% trong tổng giá trị nhập khẩu mặt hàng HS.85 của Thái Lan. Các nhà cung cấp lớn khác gồm có Nhật Bản (15,2%), Đài Loan – Trung Quốc (9,2%), Malaysia (6,8%), Hoa Kỳ (5,6%), Singapore (5,0%).

2. Nhiên liệu khoáng, dầu khoáng và các sản phẩm chưng cất từ chúng; các chất chứa bitum; các loại sáp khoáng chất (HS.27)

Đơn vị tính: ngàn USD

	2016	2017	2018
Nhập khẩu từ Việt Nam	282.773	382.228	582.636
Nhập khẩu từ thế giới	24.617.941	31.635.550	42.730.842

Nguồn: Trademap.org

Trong năm 2018, tuy Việt Nam chỉ là nhà cung cấp đứng thứ 16 nhóm hàng HS.27 của Thái Lan, nhưng là mặt hàng chiếm tỷ trọng lớn thứ 2 trong các mặt hàng của Việt Nam xuất sang Thái Lan, đạt giá trị 582,636 triệu USD. Trong giai đoạn 2014 – 2018 xuất khẩu mặt hàng này sang Thái Lan tăng trưởng 22%, và chỉ riêng năm 2018 đã tăng hơn 52% so với 2017.

Trong năm 2018, Các tiểu Vương quốc Ả Rập Thống nhất là nhà cung cấp hàng đầu nhóm hàng HS.27 của Thái Lan, đạt giá trị xuất khẩu hơn 10,2 tỉ USD, chiếm tỷ trọng 24% trong tổng giá trị nhập khẩu của Thái Lan. Các nhà cung cấp lớn khác gồm có Ả Rập Saudi (15,1%), Quata (6,9%), Malaysia (6,6%), Indonesia (6,6%), Myanmar (5,4%).

Nhóm sản phẩm xuất khẩu chủ yếu của nhóm hàng này là HS.2709 – Dầu mỏ và các loại dầu thu được từ các khoáng bi tum, ở dạng thô, đạt giá trị 556,840 triệu USD, chiếm 95,6% trong tổng xuất khẩu của sản phẩm HS.27 của Việt Nam sang Thái Lan. Tăng trưởng xuất khẩu của nhóm hàng HS.2709 sang Thái Lan trong giai đoạn 2014 – 2018 tăng 24%.

3. Lò phản ứng hạt nhân, nồi hơi, máy và thiết bị cơ khí; các bộ phận của chúng (HS.84)

Đơn vị tính: ngàn USD

	2016	2017	2018
Nhập khẩu từ Việt Nam	286.962	290.479	339.941
Nhập khẩu từ thế giới	26.224.844	27.351.502	29.558.092

Nguồn: Trademap.org

Việt Nam là nhà cung cấp lớn thứ 15 nhóm hàng HS.84 của Thái Lan. Trong năm 2018, xuất khẩu nhóm hàng này của Việt Nam đạt giá trị hơn 339 triệu USD. Trong giai đoạn 2014 – 2018 xuất khẩu sản phẩm mã HS.84 Việt Nam sang Thái Lan tăng 7%, chiếm 1,1% tổng giá trị nhập khẩu của Thái Lan trong nhóm hàng này.

Trong năm 2014, Trung Quốc là nhà cung cấp hàng đầu nhóm hàng HS.84 của Thái Lan, đạt giá trị xuất khẩu gần 8,5 tỉ USD, chiếm tỷ trọng 28,6% trong tổng giá trị nhập khẩu của Thái Lan. Các nhà cung cấp lớn khác gồm có Nhật Bản (22,2%), Malaysia (8,3%), Hoa Kỳ (5,7%), Đức (5,1%).

Trong nhóm sản phẩm HS.84, Thái Lan nhập từ Việt Nam rất nhiều các chủng loại sản phẩm khác nhau, một số sản phẩm tiêu biểu như::

- HS.8481 – Vòi, van và các thiết bị tương tự dùng cho đường ống, thân nồi hơi, bể chứa hay các loại tương tự kể cả van giảm áp và van để điều chỉnh bằng nhiệt, đạt giá trị xuất khẩu 75,169 triệu USD trong năm 2018, tăng trưởng xuất khẩu của nhóm hàng HS.8481 trong giai đoạn 2014 - 2018 là 41%.
- HS.8443 – Máy in sử dụng các bộ phận in như khuôn in (bát chữ), trục lăn và các bộ phận in; máy in khác, máy copy (copying machines) và máy fax, ... đạt giá trị xuất khẩu hơn 70 triệu USD trong năm 2018, tăng trưởng xuất khẩu của nhóm hàng HS.8443 trong giai đoạn 2014 – 2018 là 9%.
- HS.8414 – Bơm không khí hoặc bơm chân không, máy nén và quạt không khí hay chất khí khác; nắp chụp điều hoà gió hoặc cửa thông gió có kèm theo quạt, có hoặc không lắp bộ phận lọc, đạt giá trị hơn 42 triệu USD, tuy chỉ chiếm hơn 12% trong tổng giá trị xuất khẩu của nhóm hàng HS.84 nhưng có tăng trưởng xuất khẩu giai đoạn 2014 – 2018 là 13%.

4. Sắt và thép (HS.72)

Đơn vị tính: ngàn USD

	2016	2017	2018
Nhập khẩu từ Việt Nam	134.011	191.882	263.229

Nhập khẩu từ thế giới	9.531.134	10.645.311	12.531.816
-----------------------	-----------	------------	------------

Nguồn: *Trademap.org*

Việt Nam là nhà cung cấp lớn thứ 8 nhóm hàng HS.72 của Thái Lan. Trong năm 2018, xuất khẩu nhóm hàng này của Việt Nam đạt giá trị 263,229 triệu USD, tăng 37% so với năm 2017, tuy nhiên trong giai đoạn 2014 – 2018 xuất khẩu sắt và thép sang Thái Lan giảm -2% trung bình mỗi năm chỉ với 2,1% thị phần nhập khẩu mặt hàng HS.72.

Trong năm 2018, Nhật Bản là nhà cung cấp hàng đầu nhóm hàng HS.72 của Thái Lan, đạt giá trị xuất khẩu hơn 4,764 tỉ USD, chiếm tỷ trọng áp đảo 38% trong tổng giá trị nhập khẩu mặt hàng này của Thái Lan. Các nhà cung cấp lớn khác gồm có Trung Quốc (20,4%), Hàn Quốc (12,9%), Iran (5,6%), Đài Loan – Trung Quốc (4,3%), Nga (2,9%), Ấn Độ (2,2%), Việt Nam (2,2%).

Trong nhóm sản phẩm HS.72, Thái Lan nhập từ Việt Nam rất nhiều các chủng loại sản phẩm khác nhau, một số sản phẩm tiêu biểu như:

- HS.7213 – Sắt hoặc thép không hợp kim, dạng thanh và que, dạng cuộn cuộn không đều, được cán nóng. Sản phẩm này có sự tăng trưởng mạnh mẽ trong thời gian qua, đạt giá trị xuất khẩu 68,183 triệu USD trong năm 2018, tăng trưởng xuất khẩu của nhóm hàng HS.8481 trong giai đoạn 2014 - 2018 là 413% trung bình.
- HS.7207 – Sắt hoặc thép không hợp kim ở dạng bán thành phẩm. Trong năm 2018 đạt giá trị xuất khẩu 44,032 triệu USD trong năm 2018, tăng trưởng xuất khẩu của nhóm hàng HS.7207 trong giai đoạn 2014 - 2018 là 8%.
- HS.7208 – Các sản phẩm sắt hoặc thép không hợp kim được cán phẳng, có chiều rộng từ 600mm trở lên, được cán nóng, chưa phủ, mạ hoặc tráng. Sản phẩm này đạt giá trị xuất khẩu 39,374 triệu USD trong năm 2018, tăng trưởng xuất khẩu của nhóm hàng HS.7207 trong giai đoạn 2014 - 2018 có mức kỷ lục là 1.152%.
- HS.7225 – Thép hợp kim khác được cán phẳng, có chiều rộng từ 600 mm trở lên. Sản phẩm này đạt giá trị xuất khẩu 26,106 triệu USD trong năm 2018,

tăng trưởng xuất khẩu của nhóm hàng HS.7225 trong giai đoạn 2014 - 2018 là 90%.

5. Các sản phẩm bằng sắt hoặc thép (HS.73)

Đơn vị tính: ngàn USD

	2016	2017	2018
Nhập khẩu từ Việt Nam	136.128	183.374	261.969
Nhập khẩu từ thế giới	6.797.344	7.123.051	7.501.625

Nguồn: Trademap.org

Việt Nam là nhà cung cấp lớn thứ 6 nhóm hàng HS.73 của Thái Lan. Trong năm 2018, xuất khẩu nhóm hàng này của Việt Nam đạt giá trị 261,969 triệu USD, tăng 42% so với năm 2017. Trong giai đoạn 2014 – 2018 xuất khẩu các sản phẩm bằng sắt hoặc thép sang Thái Lan tăng 44% trung bình mỗi năm với 3,5% thị phần nhập khẩu mặt hàng HS.73 của Thái Lan.

Trong năm 2018, Trung Quốc là nhà cung cấp hàng đầu nhóm hàng HS.73 của Thái Lan, đạt giá trị xuất khẩu hơn 2,636 tỉ USD, chiếm tỷ trọng áp đảo 35,1% trong tổng giá trị nhập khẩu mặt hàng này của Thái Lan. Các nhà cung cấp lớn khác gồm có Nhật Bản (26,5%), Malaysia (4,3%), Hoa Kỳ (4%).

Trong nhóm sản phẩm HS.73, Thái Lan nhập từ Việt Nam chủ yếu nhập sản phẩm HS.7306: Các loại ống, ống dẫn và thanh hình có mặt cắt rỗng khác, bằng sắt hoặc thép. Sản phẩm này đạt giá trị 153,367 triệu USD trong năm 2018 với mức tăng trưởng 90% mỗi năm trong giai đoạn 2014 – 2018. Ngoài ra còn một số sản phẩm như HS.7326, HS.7308.

6. Cá và động vật giáp xác, động vật thân mềm và động vật thủy sinh không xương sống khác (HS.03)

Đơn vị tính: ngàn USD

	2016	2017	2018
Nhập khẩu từ Việt Nam	199.998	210.066	249.330

Nhập khẩu từ thế giới	2.742.724	3.220.611	3.525.216
-----------------------	-----------	-----------	-----------

Nguồn: *Trademap.org*

Trong năm 2018, Việt Nam là nhà cung cấp lớn thứ 4 nhóm hàng HS.03 của Thái Lan. Xuất khẩu nhóm hàng này của Việt Nam sang Thái Lan đạt giá trị 249,330 triệu USD, chiếm 7,1% lượng nhập khẩu của Thái Lan. Trong giai đoạn 2014 – 2018 xuất khẩu nhóm hàng này đạt mức tăng trưởng 13%.

Trong năm 2018, Ấn Độ là nhà cung cấp hàng đầu nhóm hàng HS.03 của Thái Lan, đạt giá trị xuất khẩu hơn 336 triệu USD, chiếm tỷ trọng 9,5% trong tổng giá trị nhập khẩu của Thái Lan. Các nhà cung cấp lớn khác gồm có Trung Quốc (8,7%), Đài Loan – Trung Quốc (7,3%), Hoa Kỳ (7%), Nhật Bản (6,4%).

Các nhóm hàng xuất khẩu chủ yếu gồm:

- HS.0304 – Filê cá và các loại thịt cá khác, tươi, ướp lạnh hoặc đông lạnh, đạt giá trị 160,961 triệu USD, chiếm 54% trong tổng nhập khẩu của nhóm hàng HS.0304 của Thái Lan. Tăng trưởng xuất khẩu của nhóm hàng HS.0304 trong giai đoạn năm 2014 - 2018 vào Thái Lan là 15%.
- HS.0307 – Động vật thân mềm, đã hoặc chưa bóc mai, vỏ, songs, tươi, ướp lạnh, đông lạnh, sấy khô, muối hoặc ngâm nước muối; các loại động vật thủy sinh không xương sống, trừ động vật giáp xác, đạt giá trị 56,528 triệu USD, chiếm 10% trong nhập khẩu của nhóm hàng HS.0307. Tăng trưởng của nhóm hàng HS.0307 trong giai đoạn 2014 - 2018 là 6%.

7. Xe cộ trừ thiết bị chạy trên đường xe lửa hoặc xe điện, và các bộ phận và phụ tùng của chúng (HS.87)

Đơn vị tính: ngàn USD

	2016	2017	2018
Nhập khẩu từ Việt Nam	193.523	215.211	240.696
Nhập khẩu từ thế giới	8.831.425	9.172.539	10.237.740

Nguồn: *Trademap.org*

Việt Nam là nhà cung cấp lớn thứ 9 nhóm hàng HS.87 của Thái Lan. Trong năm 2018, xuất khẩu nhóm hàng này của Việt Nam đạt giá trị 240,696 triệu USD, tăng 11,8% so với năm 2017. Trong giai đoạn 2014 – 2018 xuất khẩu sản phẩm này của Việt Nam sang Thái Lan có mức tăng trưởng trung bình là 5% mỗi năm.

Các nhóm hàng xuất khẩu chủ yếu gồm:

- HS.8708 – Bộ phận và phụ tùng của xe có động cơ thuộc các nhóm từ 87.01 đến 87.05, đạt giá trị 129,344 triệu USD, tăng trưởng xuất khẩu trung bình của nhóm hàng HS.8708 trong giai đoạn 2014 – 2018 là 24% mỗi năm.
- HS.8714 – Bộ phận và phụ tùng của xe thuộc các nhóm từ 87.11 đến 87.13, đạt giá trị 62,416 triệu USD, chiếm 14% trong tổng nhập khẩu của nhóm hàng HS.87 của Thái Lan năm 2018. Tăng trưởng xuất khẩu của nhóm hàng HS.8714 trong giai đoạn 2014 – 2018 là trung bình 3% mỗi năm.
- HS.8711 - Mô tô (kể cả mopeds) và xe đạp có gắn động cơ phụ trợ, có hoặc không có thùng xe cạnh; xe mô tô có thùng bên cạnh: trong năm 2018 có giá trị đạt 45,272 triệu USD, chiếm 15% tổng giá trị nhập khẩu của mặt hàng HS.87 của Thái Lan.

Trong năm 2018, Nhật Bản vẫn tiếp tục là nhà cung cấp hàng đầu nhóm hàng HS.87 của Thái Lan, đạt giá trị xuất khẩu hơn 3,7 tỉ USD, chiếm 34,9% tổng giá trị nhập khẩu của Thái Lan. Các nhà cung cấp lớn khác gồm có Trung Quốc (14,3%), Indonesia (10%), Đức (8,5%), Hoa Kỳ (6,4%), Malaysia (3,9%), Philippines (2,5%), Ấn Độ (2,5), Hàn Quốc (2,3%).

8. Nhựa và các sản phẩm làm bằng nhựa (HS.39)

Đơn vị tính: ngàn USD

	2016	2017	2018
Nhập khẩu từ Việt Nam	89,944	106,187	145,065
Nhập khẩu từ thế giới	8,034,234	8,687,905	9,646,797

Nguồn: Trademap.org

Việt Nam là nhà cung cấp lớn thứ 11 nhóm hàng HS.39 của Thái Lan. Trong năm 2018, xuất khẩu nhóm hàng này của Việt Nam đạt giá trị hơn 145,065 triệu USD,

tăng trưởng 36,6% so với năm 2017. Trong giai đoạn 2014 – 2018 tăng trưởng xuất khẩu trung bình hàng năm của sản phẩm HS.39 của Việt Nam vào Thái Lan đạt 9%.

Các nhóm hàng xuất khẩu chính gồm có:

- HS.3926 – Sản phẩm làm bằng plastic và các sản phẩm bằng các vật liệu khác của các nhóm từ 39.01 đến 39.14, đạt giá trị 31,23 triệu USD, chiếm 2% trong tổng nhập khẩu nhóm hàng HS.3926 của Thái Lan. Tăng trưởng nhập khẩu của nhóm hàng HS.3926 trong giai đoạn 2014 – 2018 ở mức 12%.
- HS.3903 – Polyme từ styren, dạng nguyên sinh, đạt giá trị 27,256 triệu USD, , chiếm 5% trong tổng nhập khẩu nhóm hàng HS.3926 của Thái Lan. Trong giai đoạn 2014 – 2018 tăng trưởng nhập khẩu của nhóm hàng HS.3903 của Thái Lan từ Việt Nam tiếp tục tăng cao đạt 12%.

Trong năm 2018, Trung Quốc là nhà cung cấp hàng đầu nhóm hàng HS.39 của Thái Lan, đạt giá trị xuất khẩu hơn 2,522 tỉ USD, chiếm tỷ trọng 26,1% trong tổng giá trị nhập khẩu của Thái Lan. Các nhà cung cấp lớn khác gồm có Nhật Bản (20,5%), Hàn Quốc (8,2%), Malaysia (7,7%), Hoa Kỳ (7%), Singapore (5,4%), Đài Loan – Trung Quốc (4,8%), Đức (2,8%).

9. Giày, dép, ghệt và các sản phẩm tương tự; các bộ phận của các sản phẩm trên (HS.64)

Đơn vị tính: ngàn USD

	2016	2017	2018
Nhập khẩu từ Việt Nam	83.650	96.698	137.472
Nhập khẩu từ thế giới	388.729	397.154	543.700

Nguồn: Trademap.org

Theo số liệu năm 2018, Việt Nam là nhà cung cấp lớn thứ 2 nhóm hàng HS.64 của Thái Lan giá trị 137,472 triệu USD, tăng 42% so với năm 2017 chiếm 5,3% tổng giá trị nhập khẩu nhóm sản phẩm này của Thái Lan.

Trong năm 2018, Trung Quốc là nhà cung cấp hàng đầu nhóm hàng HS.64 của Thái Lan, đạt giá trị gần 223 tỉ USD, chiếm tỷ trọng 41% trong tổng giá trị nhập khẩu của Thái Lan. Các nhà cung cấp lớn khác gồm có Indonesia (9%), Italy (8,4%), Lào

(2,4%), Singapore (1,8%), trong đó Singapore có mức tăng trưởng cao nhất với 60% trung bình mỗi năm trong giai đoạn 2014 – 2018.

Các nhóm hàng xuất khẩu chủ yếu gồm:

- HS.6404 – Giày, dép có đế ngoài bằng cao su, plastic, da thuộc hoặc da tổng hợp và mũ giày bằng vật liệu dệt, đạt giá trị 68,639 triệu USD trong năm 2018, chiếm 35% tổng giá trị nhập khẩu mặt hàng này của Thái Lan. Tăng trưởng trung bình của nhóm hàng HS.6404 sang Thái Lan trong giai đoạn 2014 – 2018 là 45% mỗi năm.
- HS.6406 – Các bộ phận của giày, dép (kể cả mũi giày đã hoặc chưa gắn đế trừ đế ngoài); miếng lót của giày, dép có thể tháo rời, gót giày và các sản phẩm tương tự; ghệt, quần ôm sát chân và các sản phẩm tương tự, và các bộ phận của chúng. Trong năm 2018, sản phẩm này đạt giá trị 22,130 triệu USD xuất khẩu vào Thái Lan, chiếm 33% tổng giá trị nhập khẩu của Thái Lan.
- HS.6402 – Các loại giày, dép khác có đế ngoài và mũ bằng cao su hoặc plastic. Trong năm 2018, sản phẩm này đạt giá trị 20,733 triệu USD xuất khẩu vào Thái Lan, chiếm 17% tổng giá trị nhập khẩu của Thái Lan.
- HS.6403 – Giày, dép có đế ngoài bằng cao su, plastic, da thuộc hoặc da tổng hợp và mũ giày bằng da thuộc. Trong năm 2018, sản phẩm này đạt giá trị 18,277 triệu USD xuất khẩu vào Thái Lan, chiếm 15% tổng giá trị nhập khẩu của Thái Lan.

10. Cà phê, chè, chè Paraguay và các loại gia vị (HS.09)

Đơn vị tính: ngàn USD

	2016	2017	2018
Nhập khẩu từ Việt Nam	120.590	122.215	129.256
Nhập khẩu từ thế giới	322.277	387.524	376.113

Nguồn: Trademap.org

Việt Nam là nhà cung cấp hàng đầu nhóm hàng HS.09 của Thái Lan. Trong năm 2018, xuất khẩu nhóm hàng này của Việt Nam đạt giá trị gần gần 130 triệu USD, chiếm 34,4% giá trị nhập khẩu mặt hàng này của Thái Lan, tăng so với năm 2017 là 5,7%. Trong giai đoạn 2014 – 2018 xuất khẩu sản phẩm cà phê, chè và các loại gia vị sang Thái Lan tăng trưởng cao ở mức 10% trung bình mỗi năm.

Trong năm 2018, Ấn Độ đứng sau Việt Nam trong danh sách các nhà cung cấp nhóm hàng HS.09 của Thái Lan, đạt giá trị xuất khẩu 114,750 triệu USD, chiếm tỷ trọng 30,5% trong tổng giá trị nhập khẩu mặt hàng này của Thái Lan. Các nhà cung cấp lớn khác gồm có Trung Quốc (15,2%), Indonesia (3,8%), Lào (3,6%), Malaysia (2,3%).

Một số sản phẩm cụ thể như:

- HS.0901 – Cà phê là mặt hàng xuất khẩu chủ yếu trong nhóm hàng HS.09 của Việt Nam, đạt giá trị 108,789 triệu USD, chiếm 79% trong tổng giá trị nhập khẩu của nhóm hàng HS.0901 của Thái Lan.
- HS.0904 – Hạt tiêu, ớt. Mặt hàng này có giá trị xuất khẩu trong năm 2018 là 16,951 triệu USD, chiếm 9% tổng giá trị nhập khẩu mặt hàng HS.0904 của Thái Lan

II. Các mặt hàng Việt Nam nhập khẩu từ Thái Lan.

Mã sản phẩm	Tên sản phẩm	Trị giá (ngàn USD)					Tăng trưởng (%) 14
		Năm 2014	Năm 2015	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	
Tổng XK của Thái Lan sang Việt Nam		7.888.498	8.761.582	9.337.226	11.600.525	12.831.164	- 18
84	Nồi hơi, máy, thiết bị cơ khí và các bộ phận	1.088.311	1.265.536	1.551.899	1.544.971	1.603.318	10
87	Xe cộ và các bộ phận, phụ tùng của chúng	573.135	781.284	1.031.079	975.917	1.557.325	25
85	Máy điện, thiết bị điện và phụ tùng	666.907	778.041	851.792	1.414.722	1.341.122	22
39	Nhựa và các sản phẩm làm từ nhựa	792.170	764.938	788.246	953.021	1.235.933	12
27	Nhiên liệu khoáng, dầu khoáng	830.540	1.278.256	705.230	1.112.078	1.185.426	6

08	Quả và hạt ăn được	288.522	298.190	508.027	1.038.878	990.428	45
22	Đồ uống, rượu và dấm	304.740	361.165	386.652	445.317	479.103	12
40	Cao su và các sản phẩm bằng cao su	342.158	245.604	270.425	363.755	387.592	7
29	Hóa chất hữu cơ	260.487	262.965	230.999	306.585	328.907	6
74	Đồng và các sản phẩm bằng đồng	83.325	91.193	101.689	238.168	302.762	42

Nguồn: *trademap.org*

Tình hình đầu tư

Đầu tư trực tiếp nước ngoài của Thái Lan vào Việt Nam cũng tăng nhanh trong thời gian gần đây. Nhiều doanh nghiệp Thái Lan hiện rất quan tâm thị trường Việt Nam và dự báo sẽ có nhiều doanh nghiệp nước này tiếp tục đầu tư mạnh vào Việt Nam để tận dụng cơ hội đang mở ra trong nhiều lĩnh vực tại thị trường này.

Doanh nghiệp Thái Lan sẽ gia tăng đầu tư vào thị trường trong nước thông qua cả hai hình thức là đầu tư trực tiếp (FDI) và thông qua mua bán và sáp nhập (M&A). Trong những năm gần đây, thị trường trong nước chứng kiến sự gia tăng mạnh mẽ về đầu tư Thái Lan thông qua hình thức thu mua doanh nghiệp, và giới chuyên gia dự báo trong thời gian tới đầu tư của Thái Lan vào Việt Nam sẽ tiếp tục gia tăng.

Thị trường bán lẻ trong nước tiếp tục thu hút sự quan tâm của nhà đầu tư Thái Lan, và lĩnh vực thực phẩm-đồ uống (F&B), hàng hóa tiêu dùng cũng được dự báo thu hút nhiều nhà đầu tư Thái Lan trong thời gian tới. Ngoài ra, doanh nghiệp xứ chùa vàng còn có kế hoạch gia tăng đầu tư vào những lĩnh vực họ có thể mạnh khác như vật liệu xây dựng, nhà máy điện và thức ăn gia súc,...

Một lợi thế để phát triển đầu tư kinh doanh tại Việt Nam của doanh nghiệp Thái Lan là do hai nước rất gần nhau về mặt địa lý, tương tự nhau về đặc điểm văn hóa. Sự tham gia hội nhập sâu rộng với các nền kinh tế thế giới thông qua các hiệp định tự do thương mại (FTA), và tham gia vào Cộng đồng kinh tế chung ASEAN (AEC) của Việt Nam đã thu hút sự quan tâm của nhiều doanh nghiệp Thái Lan. Việc hạ các mức thuế quan sẽ hỗ trợ các nhà đầu tư Thái Lan gia tăng đầu tư vào Việt Nam và

coi đây là một địa điểm trung chuyển để xuất khẩu sang các thị trường tham gia hiệp định tự do thương mại với Việt Nam. Trong những năm gần đây, đầu tư của Thái Lan vào Việt Nam gia tăng mạnh tạo nên một làn sóng mua bán và sát nhập.

Xu hướng đầu tư Thái Lan vào Việt Nam còn nhờ Việt Nam đang có lợi thế lớn là ổn định về chính trị và kinh tế vĩ mô, chi phí nhân công thấp so với nhiều nước, cùng các ưu đãi của Chính phủ,... Ngoài ra, Việt Nam nằm cạnh Trung Quốc (về mặt địa lý) nên các nhà đầu tư có thể tận dụng nguồn cung ứng từ nước này.

Tính hết quý 2/2019, Thái Lan hiện là nhà đầu tư thứ 9 trong số 129 quốc gia, vùng lãnh thổ đầu tư vào Việt Nam với 521 dự án, tổng vốn đăng ký khoảng 10,38 tỷ USD, chủ yếu trong lĩnh vực công nghiệp chế biến, chế tạo và bất động sản.

Các tập đoàn lớn của Thái Lan vẫn tỏ rõ sự tin tưởng vào quyết định mở rộng đầu tư tại Việt Nam dựa trên những đánh giá về quy mô thị trường và dự báo về sức mua ngày càng mạnh mẽ tại thị trường 90 triệu dân này. Minh chứng thể hiện rõ nhất cho sự tin tưởng đó là việc tập đoàn tài chính Bangkok Bank, một trong những ngân hàng thương mại hàng đầu của Thái Lan, vừa gia hạn giấy phép hoạt động tại Hà Nội và TP Hồ Chí Minh thêm 99 năm nữa. Theo đánh giá của Phó chủ tịch điều hành Bangkok Bank Chaiyarit Anuchit-worawong, việc gia hạn giấy phép hoạt động thể hiện uy tín của Bangkok Bank sau hàng chục năm hoạt động tại Việt Nam. Bangkok Bank đã được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp giấy chứng nhận hoạt động ngân hàng uy tín năm 2008-2010.

Năm 1992 và 1994, Bangkok Bank liên tiếp mở hai chi nhánh tại TP Hồ Chí Minh và Hà Nội và trở thành ngân hàng nước ngoài đầu tiên hoạt động tại Việt Nam. Ngân hàng này chủ yếu phục vụ khách hàng Thái Lan đầu tư tại Việt Nam và một số nhà đầu tư nước ngoài muốn tìm kiếm cơ hội tại Việt Nam. Họ cũng được chuẩn bị tốt để hỗ trợ cho hoạt động kinh doanh của khách hàng tại Việt Nam và kết nối các mạng lưới kinh doanh của họ ra khắp toàn cầu. Bangkok Bank đã hỗ trợ hơn 100 dự án đầu tư trực tiếp nước ngoài vào Việt Nam.

Phó chủ tịch CP Việt Nam, thuộc Tập đoàn Charoen Pokphan Thái Lan, Sooksan Jiumjaiswanglert, cho biết trong khi nhiều nhà đầu tư đang chuyển sang tìm kiếm cơ hội tại Myanmar thì CP vẫn đánh giá cao thị trường Việt Nam, coi đây là bước đệm để mở rộng đầu tư sang Campuchia, Lào và miền Nam Trung Quốc. Ông nhận định

nhờ sự kết nối gần gũi hơn với các nước trong khu vực, thị trường Việt Nam chắc chắn sẽ mở rộng hơn chứ không chỉ gói gọn trong 90 triệu dân. Các nhà đầu tư vì thế sẽ có nhiều cơ hội tốt để mở rộng làm ăn sang các nước láng giềng của Việt Nam. CP Việt Nam dự kiến sẽ mở rộng dây chuyền sản xuất tại nhà máy chế biến thực phẩm nhằm xây dựng thương hiệu tại Việt Nam.

Trong khi đó, Tổng giám đốc Vina Kraft Paper, chi nhánh của Tập đoàn Siam Cement Group (SCG), cho biết Việt Nam đang có nhu cầu rất lớn về các sản phẩm mà tập đoàn này đang phân phối và kinh doanh như giấy gói, hóa dầu, xi măng, vật liệu xây dựng.

So với doanh nghiệp ngoại khác, những doanh nghiệp đến từ Thái Lan đang thể hiện mình là “tay chơi” rất chịu chi khi rót hàng tỷ USD vào thị trường Việt Nam. Họ cùng chọn chiến lược mua bán và sáp nhập, chi nhiều tiền để mua lại doanh nghiệp đầu ngành, lập tức sở hữu thương hiệu lớn, thị phần và hệ thống phân phối sản phẩm...

Ngoài gần 20% vốn nắm giữ tại Vinamilk, tỷ phú Charoen Sirivadhanabhakdi, ông chủ Thaibev còn chi tới gần 5 tỷ USD để mua lại 53,39% vốn tại Sabeco. SCG từng chi hàng trăm triệu USD cho các thương vụ mua lại nhà máy xi măng, giấy và gạch ốp lát... Tập đoàn này cũng chính là công ty mẹ sở hữu 100% dự án lọc hóa dầu Long Sơn (vốn đầu tư 5,4 tỷ USD).

Bên cạnh đó, Berli Jucker Plc, doanh nghiệp phụ trách một nhóm kinh doanh công nghiệp và thương mại của SCG đã mua lại 65% cổ phần của Phú Thái, một nhà phân phối lớn của Việt Nam. Ngoài ra BJC còn mua lại hệ thống Family Mart, mua lại 75% cổ phần của hãng sản xuất đậu phụ ICHIBAN, mua lại 65% cổ phần tại Thái An, một doanh nghiệp bán lẻ ở miền Bắc với giá 32 triệu USD.

Trong lĩnh vực bán lẻ tỷ phú Charoen còn thu tóm hệ thống Metro Cash & Carry Việt Nam sau đó đổi tên thành Mega Market.

Trong lĩnh vực bất động sản, công ty T.C.C Land thuộc tập đoàn T.C.C Group cũng nắm giữ 65% cổ phần của Khách sạn 5 sao Melia Hà Nội và 75% lợi ích tại Me Linh Point Tower tại TP.HCM. Một công ty con khác trong tập đoàn hợp tác với Công ty An Dương Thảo Điền để phát triển dự án khu nhà ở kết hợp thương mại dịch vụ tại TP.HCM.

Với Central Group, thuộc sở hữu của tỷ phú Chirathivat, tập đoàn này tập trung vào mảng bán lẻ với việc đứng sau Power Buy mua lại 49% vốn chuỗi điện máy Nguyễn Kim. Ngoài ra, tỷ phú này cũng là chủ sở hữu chuỗi siêu thị Big C Việt Nam sau khi chi 1,14 tỷ USD mua lại từ Tập đoàn Casino (Pháp).

Mang theo tham vọng rất lớn khi đầu tư hàng tỷ USD vào thị trường bán lẻ Việt, nhưng Central Group lại đang có dấu hiệu “hụt hơi” trong cuộc đua tại Việt Nam. Tháng 1/2015, Power Buy (công ty con của Central Group) đã mua 49% vốn Nguyễn Kim, chuỗi bán lẻ điện máy hàng đầu khi đó. Sau thương vụ, Nguyễn Kim tuyên bố sẽ mở ra 50 siêu thị điện máy trên cả nước vào cuối năm 2015. Tuy nhiên, đến nay, số liệu trên website chính thức của chuỗi điện máy này cho biết công ty đang sở hữu 64 cửa hàng trên toàn quốc. Tốc độ tăng trưởng rất chậm so với đối thủ Điện Máy Xanh, khi số lượng cửa hàng của Nguyễn Kim hiện chỉ chưa bằng số lẻ trong chuỗi cửa hàng của Thế giới Di động.

Đối với thương vụ mua lại Zalora Việt Nam, công ty này từng thuộc sở hữu của Rocket Internet trước khi bị Central Group mua lại năm 2016. Một năm sau, Central Group “khai tử” Zalora và chuyển thành trang thương mại điện tử Robins.vn, đồng nhất với thương hiệu bán lẻ truyền thống của tập đoàn này. Tuy nhiên, cuối tháng 3 vừa qua, tập đoàn này đã chính thức dừng mọi hoạt động bán hàng trực tuyến tại Robins.vn sau nhiều năm thua lỗ.

Thị trường siêu thị bán lẻ còn khốc liệt hơn với hệ thống Big C của Central Group. Ở thời điểm mua lại, Big C sở hữu 30 trung tâm mua sắm, nhưng sau 3 năm, số lượng này mới chỉ tăng lên con số 36 trung tâm.

Chương 5: Quy định thương mại, hải quan và các tiêu chuẩn

Rào cản thương mại

Mức thuế cao trong nhiều lĩnh vực vẫn còn là một trở ngại để tiếp cận thị trường. Trong các lĩnh vực nhất định, các rào cản phi thuế quan như các yêu cầu cấp phép và yêu cầu nhập khẩu quá nặng nề có thể gây cản trở thương mại giữa 2 nước. Việc kiểm soát giá và thuế tiêu thụ đặc biệt dựa trên một cơ cấu thuế cực kỳ phức tạp, tác động tiêu cực lên một số lĩnh vực. Thái Lan không tham gia ký kết các Hiệp định của WTO về mua sắm chính phủ.

Ngoài mức thuế cao, các chính sách khác của Thái Lan vẫn tiếp tục áp đặt những rào cản cho việc nhập khẩu. Chẳng hạn như những quy định liên quan đến đăng ký chất lượng thực phẩm và nhãn mác đòi hỏi tốn nhiều thời gian và chi phí đối với các nhà cung ứng thực phẩm. Các tiêu chuẩn an toàn vệ sinh (SPS) tiếp tục là mối quan ngại của các nhà xuất khẩu nước ngoài.

Giấy phép nhập khẩu được áp dụng cho một số sản phẩm như hóa chất và dược phẩm, các bán thành phẩm dệt may, xe ô tô đã qua sử dụng, ..., kể cả các sản phẩm tạm nhập tái xuất. Việc nhập khẩu các khoáng chất nhất định, vũ khí và đạn dược, và các tác phẩm nghệ thuật phải có giấy phép đặc biệt từ các Bộ có liên quan.

Mặc dù Thái Lan đã mở cửa cho nhập khẩu nguyên liệu thức ăn chăn nuôi, bao gồm ngô, đậu tương và khô đậu tương, nhưng vẫn còn kiểm soát chặt chẽ việc nhập khẩu với các sản phẩm thức ăn chăn nuôi có chứa thành phần sữa.

Thuế Nhập khẩu

Mức thuế suất được áp dụng theo quy chế tối huệ quốc của Thái Lan (MFN) là 12,5% theo giá trị trong năm 2017. Khoảng một phần ba biểu thuế MFN của Thái Lan liên quan đến các mức thuế dưới 5% và 30% các dòng thuế được miễn thuế, bao gồm cả hóa chất, điện tử, máy móc công nghiệp, và giấy. Thái Lan đã ràng buộc tất cả thuế quan đối với các sản phẩm nông nghiệp trong WTO, nhưng chỉ có khoảng 70% các dòng thuế đối với các sản phẩm công nghiệp bị ràng buộc.

Mức thuế trung bình của Thái Lan đối với các sản phẩm phi nông nghiệp là khoảng 25,6%. Thái Lan đánh thuế cao đối với một số hàng hóa như: 80% đối với xe cơ giới, 60% đối với xe máy và một số sản phẩm quần áo, 54% đến 60% đối với rượu chưng cất và 30% đối với một số mặt hàng nhựa và thiết bị nhà hàng. Hơn nữa,

nước này tính thuế từ 10% đến 30% đối với một số sản phẩm nghe nhìn và áp dụng mức thuế 10% đối với hầu hết các sản phẩm dược phẩm, bao gồm các sản phẩm trong danh sách các loại thuốc thiết yếu của Tổ chức Y tế Thế giới.

Thái Lan duy trì cùng một danh sách hạn ngạch thuế suất (TRQ) từ các cam kết theo hiệp định của WTO về nông nghiệp từ năm 2004. Thái Lan áp đặt các yêu cầu mua trong nước đối với một số sản phẩm hạn ngạch thuế suất, bao gồm sữa khô không béo, đậu nành, bột đậu nành và khoai tây tươi.

Chính phủ Thái đang giảm dần rào cản về thuế và đã nói lỏng nhiều rào cản trong vài năm qua cho những nhóm nhỏ các mặt hàng có chọn lọc như nông sản và lương thực. Tuy nhiên Thái Lan và Việt Nam nằm chung trong nhóm các nước Asean, nên giao thương giữa 2 nước sẽ nhiều thuận lợi hơn và xuất nhập khẩu sẽ áp mức mức thuế AFTA nội vùng.

Tham khảo: <http://www.customs.go.th>

Kiểm soát giá

Chính phủ Thái Lan vẫn giữ quyền kiểm soát giá cả, hoặc thiết lập giá trần đối với một số hàng hóa và dịch vụ, bao gồm cả các sản phẩm chủ lực nông nghiệp (như đường, thịt lợn, dầu ăn, sữa đặc có đường, và bột mì), khí dầu mỏ hóa lỏng, thuốc, ghi âm, và đồng phục học sinh. Trong thực tế, chính phủ Thái Lan cũng sử dụng công cụ kiểm soát giá bằng việc nhà nước sẽ cung cấp độc quyền các sản phẩm và dịch vụ dầu khí, hàng không, và các lĩnh vực viễn thông...

Các yêu cầu và chứng từ nhập khẩu

Có 26 nhóm hàng hóa đòi hỏi giấy phép nhập khẩu, giảm từ mức 42 nhóm trong thời kỳ 1995 – 1996. Giấy phép bắt buộc đối với việc nhập khẩu các nguyên liệu thô, dầu mỏ, các sản phẩm công nghiệp, dệt, dược phẩm và nông sản. Việc nhập khẩu một số sản phẩm không cần giấy phép phải tuân theo qui định của các cơ quan liên quan, trong vài trường hợp đòi hỏi phải có giấy chứng nhận về xuất xứ và có thu phí phụ trội.

Ngoài ra, một số nhóm hàng hóa bị kiểm soát nhập khẩu theo những luật khác gồm:

- Nhập khẩu lương thực chế biến, thiết bị y tế, dược phẩm, vitamin, và mỹ phẩm đòi hỏi phải được Cục quản lý Dược và Thực phẩm, Bộ Y tế cấp phép.

- Nhập khẩu oxit tungsten, quặng thiếc, thiếc kim loại khối lượng hơn 2kg đều phải được Cục Tài nguyên khoáng sản, Bộ Công nghiệp cấp phép.
- Nhập khẩu vũ khí, đạn dược, thiết bị nổ đều phải có phải có giấy phép của Bộ Nội vụ.
- Nhập khẩu đồ cổ, các tác phẩm nghệ thuật, đã hoặc chưa đăng ký, đều phải xin phép Cục Nghệ thuật, Bộ Giáo dục.

Thủ tục thông quan chung trong xuất- nhập khẩu ở Thái Lan là yêu cầu nộp mẫu khai xuất nhập khẩu của hải quan. Biểu mẫu phải kèm theo chứng từ vận chuyển tiêu chuẩn, bao gồm: hóa đơn thương mại, danh sách đóng gói, vận đơn các loại và thư tín dụng. Một số sản phẩm có thể yêu cầu giấy phép xuất nhập khẩu và/hoặc ủy quyền từ các cơ quan có liên quan. Các sản phẩm này bao gồm thực phẩm (chế biến hoặc chưa qua chế biến), dược phẩm, thiết bị y tế, sản phẩm chăm sóc sức khỏe, mỹ phẩm, chất độc hại, động vật và một số sản phẩm nông nghiệp. Thái Lan đã loại bỏ yêu cầu về chứng nhận xuất xứ đối với hàng nhập khẩu công nghệ theo Hiệp định Công nghệ thông tin của WTO. Việc sử dụng một công ty giao nhận vận tải để đối phó với thủ tục hải quan xuất nhập khẩu ở Thái Lan rất được khuyến khích.

Những yêu cầu về dán nhãn và tiếp thị

Dán nhãn là điều bắt buộc đối với tất cả các thực phẩm chế biến, chăm sóc sức khỏe và các sản phẩm mỹ phẩm, cho dù là sản phẩm được nhập khẩu hoặc sản xuất trong nước. Nhãn dán phải được xét duyệt bởi Cục Quản lý Dược phẩm và Thực phẩm Thái Lan và phải được dán lên thực phẩm nhập khẩu. Nhãn phải có những thông tin về tên sản phẩm, mô tả, trọng lượng tịnh hay dung tích và ngày sản xuất và hết hạn. Nhãn cũng phải có đầy đủ thông tin về tên và địa chỉ nhà sản xuất hay phân phối, mã số sản phẩm và mã số đăng ký nhãn. Tất cả nhãn dán phải được in bằng tiếng Thái Lan trừ sản phẩm rượu, nước giải khát và sản phẩm y tế và nha khoa.

Thông tin chi tiết có thể được tìm thấy tại trang web của Cục Quản lý Thực phẩm và Thực phẩm Thái Lan.

Các sản phẩm nông nghiệp nhập khẩu phải có nhãn bằng tiếng Thái trước khi đưa ra thị trường. Cục Quản lý Thực phẩm và Dược phẩm Thái Lan có thể tịch thu sản phẩm nếu các công ty không tuân thủ về việc dán nhãn khi kinh doanh tiêu

thụ trên thị trường. Sản phẩm thực phẩm nhập khẩu vào Thái Lan phải có đầy đủ các thông tin sau:

- Tên và nhãn hiệu của sản phẩm (cả tên chính thức và tên thương mại).
- Số đăng ký.
- Tên và địa chỉ của nhà sản xuất.
- Tên và địa chỉ của nhà nhập khẩu.
- Ngày sản xuất và hết hạn.
- Trọng lượng và khối lượng tịnh.
- Tên và hàm lượng toàn bộ các chất phụ gia được sử dụng trong sản phẩm.
- Yêu cầu về sức khỏe và dinh dưỡng (nếu có).

Nhãn dùng cho đồ uống có cồn phải hiển thị tỷ lệ phần trăm của rượu. Trên nhãn cũng phải có một cảnh báo về sức khỏe, được in bằng tiếng Thái, trên tem hoặc trên nhãn dán, với từ ngữ được chính phủ phê duyệt cụ thể. Ngoài ra còn có các yêu cầu quy định liên quan đến ghi nhãn mỹ phẩm. Các đại lý hoặc nhà nhập khẩu địa phương có thể giúp đăng ký một sản phẩm và đảm bảo việc ghi nhãn được đáp ứng các yêu cầu của nhà nước Thái Lan.

Các sản phẩm nông nghiệp cần được phê duyệt nhãn dán từ Cục Quản lý Thực phẩm và Dược phẩm Thái Lan (TFDA) phải xuất trình chứng nhận phân tích thực phẩm do chính phủ nước xuất xứ hoặc bất kỳ phòng thí nghiệm tư nhân nào được công nhận. Giấy chứng nhận này phải được cấp không quá một năm trước ngày nộp đơn phê duyệt nhãn. Kết quả phân tích này phải tuân thủ chất lượng hoặc tiêu chuẩn quy định trong thông báo cấp bộ của Bộ Y tế Thái Lan.

Năm bản sao nhãn gốc cùng với các nhãn bằng tiếng Thái, thể hiện đúng như trên sản phẩm thực phẩm sẽ đưa vào thị trường, phải được kèm trong đơn xin. Muốn biết thêm thông tin có thể tham khảo trên trang web của Cục quản lý Dược và Thực phẩm tại <http://www.fda.moph.go.th/>

Tạm nhập tái xuất

Là thành viên Tổ chức Hải quan thế giới, Thái Lan đang sử dụng Sổ tạm nhập tái xuất (A.T.A. Carnet). Thỏa thuận này tạo thuận lợi cho miễn thuế hàng hóa tạm nhập để tham gia triển lãm, hội nghị, đào tạo, hội thảo và hội nghị quốc tế. Hàng hóa nhập khẩu phát miễn phí (như áo sơ mi, nón, khăn choàng cổ, bút,...) hoặc trao

đổi giữa các khách tham gia các hội nghị quốc tế (liên quan đến các hội nghị phát triển kinh tế/xã hội và công nghệ) thì đều được miễn thuế. Các hàng hóa này phải có logo và biểu tượng liên quan đến hội nghị và giá trị của vật phẩm phải không quá cao.

Hiện tại, Hải quan Thái Lan chấp thuận việc miễn thuế cho các vật phẩm sử dụng chỉ tại hội chợ, dùng sửa chữa các thiết bị chuyên nghiệp, sản phẩm mẫu hoặc thiết bị công nghệ/khoa học. Nếu các hàng hóa không tái xuất trong vòng 6 tháng thì sẽ truy thu các khoản thuế. Hàng hóa tạm nhập và vật tư dành cho hội chợ được kiểm soát thông qua các chứng từ hải quan của các công ty giao nhận hàng hóa.

Để có thêm nhiều thông tin, có thể tham khảo chương 9 về hàng hóa tạm nhập cho Hội chợ và vật tư triển lãm và tham khảo phần các thủ tục hải quan tại trang web Cục Hải quan: <http://www.customs.go.th>

Sửa chữa bảo hành

Các công ty nước ngoài có cơ sở tại Thái Lan có thể được miễn thuế nhập khẩu cho những mặt hàng được nhập vào trong nước vốn đã được mang ra khỏi nước trước đó. Đây thường là trường hợp các sản phẩm sửa chữa và dịch vụ.

Hàng hóa nhập khẩu để sửa chữa như:

1. Hàng xuất khẩu bị hư hỏng được nhập trở lại để sửa chữa và sau đó sẽ xuất khẩu đến chính người đã mua hàng.
2. Hàng xuất khẩu không đúng qui cách được nhập trở lại để nhà sản xuất sửa chữa và sau đó được tái xuất đến chính người đã mua hàng.
3. Hàng hóa được một khách hàng nước ngoài gửi đến Thái Lan để sửa chữa rồi sau đó sẽ được gửi trả lại cho khách hàng đó.
4. Hàng hóa bất kỳ được nhập khẩu để sửa chữa và sau đó xuất đến quốc gia khác.

Có 2 trường hợp sau:

a/ Thuế của đợt hàng trước đã được Cục Hải quan hoàn trả lại. Nếu công ty đã nộp đơn xin và được hoàn thuế trong giao dịch liên quan với chuyến hàng trước đó, công ty trong nước phải xin phép/chứng nhận cho phép tái nhập hàng hóa này. Đơn xin phép nói trên nộp ở cùng một cảng đã xuất hàng ra nước ngoài trước đây. Nhà

chức trách sẽ kiểm tra thông tin về hàng hóa để đảm bảo không có sự thay đổi hoặc làm biến đổi tính năng hàng hóa. Hàng hóa này có thể lưu lại Thái đến 1 năm và có thể gia hạn thêm 1 năm nữa.

b/ Nếu nhà xuất khẩu tại Thái Lan không nộp đơn xin hoàn thuế thì nhà xuất khẩu có thể lấy lại hàng hóa. Không cần phải có giấy phép đặc biệt nào cả. Khung thời gian tương tự như trường hợp trên. Việc tái vận chuyển hàng ra nước ngoài không phải chịu thuế.

Cấm và hạn chế nhập khẩu

Cấm nhập khẩu xe mô tô và linh kiện đã qua sử dụng, tủ lạnh gia dụng dùng CFCs, thiết bị y tế đã sử dụng và máy chơi game.

Qui định Hải quan và thông tin liên hệ

Hải quan Thái Lan sử dụng số liệu về giá nhập khẩu từ nhà nhập khẩu và từ bất cứ cách nào để xác định giá trị giao dịch của sản phẩm, để áp thuế nhập khẩu. Khi có tranh cãi giữa các bên về giá trị của hàng hóa hoặc khi giá cả hàng hóa không thể làm cơ sở để phía Hải quan định giá thì Cục Hải quan Thái Lan sẽ sử dụng Hệ thống định giá GATT (GVS) để xác định mức giá của hàng hóa.

Từ tháng 1/2000, Hải quan Thái Lan đã áp dụng Hệ thống định giá GVS để xác định mức giá trị hàng hóa. Theo GVS có 6 phương pháp để tính toán áp thuế nhập khẩu.

- Phương pháp 1: Giá trị giao dịch của hàng nhập khẩu
- Phương pháp 2: Giá trị giao dịch của hàng giống hệt
- Phương pháp 3: Giá giao dịch của hàng tương tự
- Phương pháp 4: Giá trị khấu trừ
- Phương pháp 5: Giá trị cộng dồn
- Phương pháp 6: Giá trị suy luận

Những qui định này nhằm giảm bớt tranh chấp liên quan đến việc định giá, tuy nhiên một số nhà nhập khẩu phản nản về tính đồng bộ khi thực thi, đặc biệt trong việc chuyển đổi hàng hóa trong nội bộ công ty, hàng giảm giá, hàng khuyến mãi. Đã có tiến bộ trong việc cải tiến thủ tục thanh toán và cấp phép cho nhà môi giới, tuy nhiên qui trình này vẫn tiếp tục bị cản trở bởi những thủ tục giấy tờ, hành chính

công kênh và sự thiếu hợp tác giữa hải quan và các cơ quan điều hành nhập khẩu khác.

Thực tế, những quy định của Cục Hải quan thường thay đổi gây ra những khó khăn cho doanh nghiệp nước ngoài trong việc theo dõi và tuân thủ.

Một khuyến nghị cho nhà xuất khẩu nước ngoài là nên chọn các công ty giao nhận vận tải và công ty làm môi giới thủ tục thông quan đáng tin cậy để đại diện cho mình thực hiện các thủ tục liên quan đến Hải quan và thanh toán thuế tại Thái Lan.

Mọi thông tin chi tiết về thủ tục Hải quan có thể tham khảo tại trang web Cục Hải quan theo địa chỉ: <http://www.customs.go.th>

Ngoài thuế nhập khẩu do Cục Hải quan xử lý, một số hàng hóa nhập khẩu nhất định lại phải chịu thuế tiêu thụ đặc biệt trong thị trường nội địa. Những mặt hàng này gồm xăng dầu và các dẫn xuất xăng dầu, xe ô tô (dưới 10 chỗ ngồi), đồ điện gia dụng, thức uống, nước hoa, du thuyền, tàu cho giải trí, pha lê chì và các loại pha lê khác, thảm và len lông thú, xe mô tô, pin, đá cẩm thạch và granite, rượu, thuốc lá, bài.

Đáng chú ý là thuế tiêu thụ nội địa cũng đánh trên các hàng hóa nội địa thuộc cùng nhóm trên cũng như một số nhà cung cấp dịch vụ giải trí như sân bãi/câu lạc bộ đua ngựa và câu lạc bộ golf.

Thuế tiêu thụ đặc biệt được tính dựa trên giá CIF cộng với thuế nhập khẩu, các phí đặc biệt theo Luật Xúc tiến Đầu tư và các thứ thuế và phí khác theo Nghị định Hoàng gia (trừ VAT).

Để biết thêm thông tin về thuế tiêu thụ đặc biệt có thể tham khảo trang web của Cục Thuế tiêu thụ đặc biệt, Bộ Tài chính theo địa chỉ <http://www.mof.go.th/>

Số liệu thống kê xuất nhập khẩu và thuế nhập khẩu có thể tham khảo:

Cục Hải quan Thái Lan

Thai Customs Department of Thailand

Soonthornkosa Road, Klongtoey Bangkok 10110

Tel: (66-2) 249-0442, 249-9494

Fax: (66-2) 249-1279

Website: <http://www.customs.go.th/>

Các tiêu chuẩn áp dụng

Thái Lan định hướng nền kinh tế xuất khẩu phù hợp với tiêu chuẩn quốc tế với vai trò quan trọng của các công ty sản xuất tại Thái. Tổ chức quản lý và phát triển các tiêu chuẩn của Thái Lan là Viện Tiêu chuẩn Công nghiệp Thái Lan (TISI). TISI là thành viên của Tổ chức Tiêu chuẩn Quốc tế (ISO), và tham gia chương trình tiêu chuẩn về thực phẩm của FAO/WHO (CODEX), thành viên của Diễn đàn chứng nhận quốc tế (IAF), Hiệp hội Kiểm toán và Đào tạo chứng nhận quốc tế (IATCA), và Liên đoàn các phòng thí nghiệm quốc tế (ILAC). Ở Đông Nam Á, TISI là một thành viên của Ủy ban Tham vấn ASEAN về Tiêu chuẩn và Chất lượng (ACCSQ). TISI cũng là một thành viên của tiểu ban Tiêu chuẩn và Hợp chuẩn (SCSC) thuộc Tổ chức Hợp tác Kinh tế Châu Á Thái Bình Dương (APEC). Trong nỗ lực để đồng bộ hóa các tiêu chuẩn với những đối tác thương mại, Thái Lan tuân thủ và thực hành các tiêu chuẩn sau hướng dẫn ISO.

Viện Tiêu chuẩn Công nghiệp Thái Lan (TISI) là tổ chức tiêu chuẩn quốc gia Trung ương thuộc Bộ Công nghiệp. TISI xây dựng cả những tiêu chuẩn bắt buộc và tự nguyện của hệ thống tiêu chuẩn công nghiệp Thái Lan. TISI công bố 2 năm 1 lần kế hoạch phát triển các tiêu chuẩn của Thái Lan

Hội đồng Chứng nhận Quốc gia (NAC) của Thái Lan là một bộ phận thuộc TISI có vai trò quản lý hệ thống chứng nhận tại Thái Lan. Thông qua qui trình của hệ thống chứng nhận Thái Lan, Hội đồng Chứng nhận quốc gia là cơ quan đưa ra các xác nhận chính thức về sự phù hợp các tiêu chuẩn liên quan đến các yêu cầu quốc tế.

TISI là tổ chức được ủy quyền cấp chứng nhận sản phẩm theo các tiêu chuẩn của Thái Lan và đánh giá các tổ chức ở Thái đạt chứng chỉ ISO và HACCP

Chứng nhận hàng hóa

Chính phủ Thái Lan yêu cầu chứng nhận bắt buộc cho 112 sản phẩm trong 10 ngành bao gồm: nông nghiệp, vật liệu xây dựng, hàng tiêu dùng, thiết bị điện gia dụng và linh kiện, ống PVC, thuốc, bồn chứa khí hóa lỏng, sơn phủ bề mặt và xe cộ. Giấy chứng nhận của các sản phẩm khác là tự nguyện. Các sản phẩm công nghiệp có giấy chứng nhận TISI thì được xem là hàng có tiêu chuẩn và chất lượng cao. TISI cấp chứng nhận cho hơn 2.000 sản phẩm trên cơ sở tự nguyện.

Thái Lan là một bộ phận của khu vực kinh tế Asean, Hiệp định về thừa nhận lẫn nhau (MRA) có hiệu lực cho các tiêu chuẩn bắt buộc đối với hàng điện được trao đổi giữa Thái Lan, Malaysia và Singapore. Hàng hóa phù hợp với MRA cũng phải phù hợp với IEC hoặc các tiêu chuẩn liên quan.

Chứng nhận

Có thể liên lạc với Hội đồng Chứng nhận Quốc gia (The National Accreditation Council - NAC) của Thái theo địa chỉ:

National Accreditation Council (NAC) of Thailand

Địa chỉ: Rama 6 Street, Ratchathewi,

Bangkok, 10400, THAILAND

Tel: 662-202-3487

Fax: 662-202-3486

Ông Chaiyong Krittapholchai, Giám đốc

Tất cả các phòng xét nghiệm cần phải có chứng nhận nêu rõ phạm vi sản phẩm hoặc nhóm sản phẩm cấp bởi Chương trình Công nhận Phòng xét nghiệm Thái (TLAS), hoặc một cơ quan công nhận phòng xét nghiệm được Hội đồng Tiêu chuẩn Sản phẩm Quốc tế (IPSC) chấp thuận.

Thông tin về Quy định Công nghệ

Thông tin quy định công nghệ được cung cấp tại TISI, tuy nhiên các tài liệu chính thức này chỉ có các bản bằng tiếng Thái. Thông tin cơ bản có thể tham khảo tại trang web: <http://www.tisi.go.th>.

Các đầu mối liên lạc

Viện Tiêu chuẩn Công nghiệp Thái Lan

Địa chỉ: Rama 6 Street, Ratchathewi

Bangkok 10400, Thailand

Tel: (662) 202-3301-4

Fax: (662) 202-3415

E-mail: thaistan@tisi.go.th

Website: <http://www.tisi.go.th>

Ông Urit Srinongkote

Tổng thư ký

Tel: (662) 202-3400

Fax: (662) 245-7802

E-mail: urit@tisi.go.th

Hiệp định Thương mại

Vào tháng 1/1992, Thái Lan đã ký Hiệp định khung về tăng cường hợp tác kinh tế ASEAN. Mục tiêu của thỏa thuận này là thiết lập Hiệp định thương mại tự do ASEAN (AFTA). Các quốc gia cùng tham gia ký kết AFTA là Brunei, Campuchia, Indonesia, Lào, Malaysia, Myanmar, Philippines, Singapore, Thái Lan và Việt Nam. Năm 2007, các nhà lãnh đạo ASEAN đã thành lập Cộng đồng kinh tế ASEAN (AEC) với gần như tất cả các loại thuế quan được loại bỏ và kế hoạch tự do hóa hơn nữa các ngành dịch vụ, vốn và lao động. Các cuộc đàm phán khác đang được tiến hành. Thái Lan, cùng với các thành viên ASEAN khác, hiện đang tham gia đàm phán với Trung Quốc, Hàn Quốc, Nhật Bản, Úc, New Zealand và Ấn Độ để hình thành thỏa thuận Đối tác kinh tế toàn diện khu vực (RCEP).

Thái Lan hiện đã ký kết Hiệp định thương mại tự do (FTA) với Úc, Chile, Ấn Độ, Nhật Bản, New Zealand và Peru. Thái Lan đang đàm phán chi tiết về các FTA bổ sung với Trung Quốc, Ấn Độ và Sáng kiến Vịnh Bengal về Hợp tác kinh tế và kỹ thuật đa ngành (BIMSTEC), hiện bao gồm 7 quốc gia: Bangladesh, Bhutan, Ấn Độ, Nepal, Myanmar, Sri Lanka và Thái Lan. Ngoài ra, Thái Lan đã khởi xướng các cuộc đàm phán FTA với Pakistan và Thổ Nhĩ Kỳ vào năm 2015.

Website tham khảo:

- Cục Hải quan Thái Lan: <http://www.customs.go.th>
- Bộ Tài chính Thái Lan : <http://www.mof.go.th/>

Chương 6: Môi trường đầu tư

Luật doanh nghiệp nước ngoài (FBA) ra đời năm 1999 chi phối hầu hết các hoạt động đầu tư của những người không phải là người Thái Lan. Nhiều doanh nghiệp nước ngoài đã được hưởng lợi ích đầu tư thông qua cả hiệp ước, hiệp định mà Thái Lan đã ký với các quốc gia đối tác vì với các quy định trong các hiệp ước, hiệp định sẽ miễn giảm hầu hết các hạn chế của FBA đối với đầu tư nước ngoài.

Chính phủ Thái Lan duy trì một khung pháp lý khuyến khích các nhà đầu tư nước ngoài, mặc dù trong quá trình vận hành và áp dụng không phải lúc nào cũng minh bạch hoặc có thể dự báo trước những thay đổi. Các chính sách của chính phủ thường không hạn chế dòng tài chính tự do để hỗ trợ thị trường sản phẩm và lĩnh vực, và tín dụng thường được phân bổ theo các điều khoản thị trường thay vì cho vay theo chỉ đạo từ các cơ quan quản lý.

Hội đồng Đầu tư (BOI) là cơ quan xúc tiến đầu tư chính của Thái Lan. BOI cung cấp hỗ trợ kinh doanh và ưu đãi đầu tư thống nhất cho các nhà đầu tư trong và ngoài nước đủ điều kiện thông qua các thủ tục đăng ký rõ ràng. Ưu đãi đầu tư bao gồm cả đặc quyền thuế và phi thuế

Chính phủ đã đưa ra kế hoạch phát triển Hành lang kinh tế phương Đông (EEC) vào năm 2017. EEC là một phần của chiến lược phát triển kinh tế “Thailand 4.0”, được giới thiệu vào năm 2016. Nhiều dự án cơ sở hạ tầng theo kế hoạch, như tàu cao tốc, thương mại hóa sân bay U-Tapao và mở rộng cảng Laem Chabang, có thể cung cấp cơ hội cho các khoản đầu tư, và hỗ trợ tốt và dịch vụ. “Thailand 4.0” cung cấp các ưu đãi cho đầu tư vào mười ngành công nghiệp mới nhằm mục tiêu, cụ thể là robot, công nghệ kỹ thuật số, hàng không tích hợp, y tế, nhiên liệu sinh học/sinh hóa, sản xuất quốc phòng và phát triển nguồn nhân lực.

Chỉ số	Năm	Chỉ số/xếp hạng	Nguồn
Chỉ số nhận thức về tham nhũng	2018	36/99	Tổ chức minh bạch quốc tế (http://www.transparency.org/-research/cpi/overview)
Thuận lợi trong kinh doanh	2018	27 (190 nước)	WB (http://www.doingbusiness.org/-en/rankings)
Chỉ số sáng tạo	2018	44 (160 nước)	https://www.globalinnovationindex.org/-analysis-indicator

GNI/đầu người	2018	5.950 USD	WB (http://data.worldbank.org-/indicator/NY.GNP.PCAP.CD)
---------------	------	--------------	--

Mở cửa đối với đầu tư nước ngoài

Bất chấp những căng thẳng chính trị nội bộ chưa được giải quyết, Thái Lan tiếp tục duy trì, nền kinh tế thị trường theo định hướng mở và khuyến khích đầu tư trực tiếp nước ngoài như là một phương tiện thúc đẩy phát triển kinh tế, việc làm và chuyển giao công nghệ.

Trong những thập kỷ gần đây, Thái Lan đang là một trong những điểm đến chính của đầu tư trực tiếp nước ngoài, và hàng trăm công ty đã đầu tư thành công. Thái Lan tiếp tục kêu gọi và chào đón đầu tư từ tất cả các nước và tìm cách tránh phụ thuộc đầu tư vào bất kỳ một quốc gia nào.

Việc dự báo và thực thi một cách nhất quán các quy định của chính phủ vẫn là vấn đề cần khắc phục tại Thái Lan. Vẫn còn hiện tượng tham nhũng từ các công chức, bộ phận quản lý, giám sát hoạt động đầu tư. Nếu các công ty không thực hiện các khoản tiền này sẽ gặp bất lợi rất lớn. Tuy nhiên theo các nhà quan sát các trường hợp này ngày càng được khắc phục và môi trường đầu tư sẽ trở nên minh bạch hơn.

Chính phủ Thái Lan vẫn duy trì một khuôn khổ pháp lý để khuyến khích đầu tư và tránh các hoạt động hỗ trợ trực tiếp làm méo mó thị trường, méo mó các các ngành. Các chính sách của chính phủ không hạn chế các dòng chảy tự do của các nguồn tài chính để hỗ trợ sản phẩm và yếu tố thị trường. Các quy định pháp lý và hệ thống kế toán rất minh bạch. Chính phủ Thái Lan nỗ lực đầu tư đáng kể để mang lại những hệ thống phù hợp với các tiêu chuẩn quốc tế và đã đạt được những tiến bộ đáng kể.

Các công ty nước ngoài được tự do mở và duy trì tài khoản ngân hàng bằng ngoại tệ. Tuy nhiên, trong những hoàn cảnh nhất định Thái Lan vẫn duy trì sự kiểm soát có một mức độ, các nhà đầu tư nước ngoài phải chịu một số sự quản lý, đặc biệt là ngành dịch vụ.

Giới hạn trong sở hữu nước ngoài, quyền sở hữu tư nhân và thành lập công ty nước ngoài

Nhiều đạo luật khác nhau của Thái Lan đặt ra các hạn chế sở về hữu nước ngoài trong một số lĩnh vực nhất định, chủ yếu trong các dịch vụ như ngân hàng, bảo hiểm và viễn thông. FBA nêu chi tiết các loại hoạt động kinh doanh chỉ dành riêng cho

công dân Thái Lan. Đầu tư nước ngoài vào các doanh nghiệp phải chiếm ít hơn 50% vốn cổ phần, trừ khi được cho phép đặc biệt hoặc được miễn trừ. Các lĩnh vực mà người nước ngoài bị hạn chế và cấm đầu tư bao gồm 3 loại:

1. Các hoạt động đầu tư vào lĩnh vực báo chí và phát thanh; trồng lúa và chăn nuôi; lâm nghiệp và chế biến gỗ từ rừng tự nhiên; đánh bắt cá trong vùng lãnh hải Thái Lan và trong các khu kinh tế cụ thể; chiết xuất dược liệu Thái Lan; buôn bán và bán đấu giá đồ cổ hoặc đồ vật có giá trị lịch sử từ Thái Lan; làm hoặc đúc hình ảnh Phật và bát khất thực; và giao dịch đất đai.

2. Bao gồm các hoạt động liên quan đến lĩnh vực an toàn hoặc an ninh quốc gia; nghệ thuật và văn hóa; các ngành công nghiệp truyền thống; thủ công mỹ nghệ dân gian; khai thác tài nguyên thiên nhiên và môi trường. Việc hạn chế áp dụng cho sản xuất, bán và bảo trì các loại vũ khí; vận tải nội địa bằng đường bộ, đường thủy, đường hàng không; buôn bán đồ cổ hoặc đồ nghệ thuật của Thái Lan; khai thác, bao gồm nổ mìn và nghiền đá để khai thác; và chế biến gỗ để sản xuất đồ nội thất và đồ dùng. Để một công ty thuộc sở hữu đa số nước ngoài có thể tham gia vào các hoạt động trong các lĩnh vực này nếu công dân hoặc pháp nhân Thái Lan nắm giữ không dưới 40% tổng số cổ phần và số lượng giám đốc Thái Lan trong ban giám đốc công ty không ít hơn hai phần năm tổng số giám đốc.

3. Bao gồm dịch vụ kế toán; pháp lý; kiến trúc và kỹ thuật; bán lẻ và bán sỉ; doanh nghiệp quảng cáo; khách sạn; hướng dẫn du lịch; bán thực phẩm và đồ uống; và các doanh nghiệp ngành dịch vụ khác. Một công ty nước ngoài có thể tham gia vào các hoạt động trong các lĩnh vực này nếu phần lớn cổ phần của công ty TNHH được nắm giữ bởi công dân Thái Lan. Bất kỳ công ty nào có đa số cổ đông nước ngoài (hơn 50%) không thể tham gia vào các hoạt động trong các lĩnh vực này trừ khi nhận được ngoại lệ từ Bộ Thương mại theo đơn xin Giấy phép Kinh doanh Nước ngoài (FBL).

Thái Lan không duy trì cơ chế sàng lọc đầu tư, nhưng các nhà đầu tư có thể nhận được các ưu đãi/đặc quyền bổ sung nếu họ đầu tư vào các lĩnh vực ưu tiên, chẳng hạn như các ngành công nghệ cao. Nhà đầu tư nên liên hệ với Hội đồng Đầu tư (<https://www.boei.go.th/index.php?page=index>) để biết thông tin mới nhất về các ưu đãi đầu tư cụ thể.

Tạo điều kiện đầu tư

Cục Phát triển doanh nghiệp (DBD) của Bộ Thương mại Thái Lan (MOC) chịu trách nhiệm nhận và cấp đăng ký kinh doanh. Việc này có thể thực hiện trực tuyến hoặc bằng thủ công. Theo yêu cầu pháp lý, tài liệu phải được trình bày tiếng Thái Lan đã khiến các công ty nước ngoài phải mất ba đến sáu tháng để hoàn tất quy trình, vì họ thường phải thuê một công ty luật hoặc công ty tư vấn để xử lý các yêu cầu của chính phủ Thái Lan. Các doanh nghiệp tham gia vào hoạt động sản xuất kinh doanh cũng phải đăng ký với Bộ Công nghiệp và Bộ Lao động và Phát triển Xã hội.

Để các doanh nghiệp hoạt động trong nhóm bị hạn chế 2 và 3 phía trên của FBA, các công ty nước ngoài phải có giấy phép kinh doanh nước ngoài, được phê chuẩn bởi Hội đồng Bộ trưởng (Nội các) và/hoặc lãnh đạo Cục Phát triển doanh nghiệp của MOC, tùy thuộc vào hạng mục kinh doanh.

Từ ngày 09/6/2017, MOC đã xóa một số danh mục kinh doanh nhất định khỏi nhóm hạn chế 3, bao gồm lĩnh vực dịch vụ văn phòng khu vực và dịch vụ hợp đồng cung cấp cho các cơ quan chính phủ và doanh nghiệp nhà nước.

Khi dự định đầu tư vào Thái Lan, nhà đầu tư nước ngoài nên có tư vấn về pháp lý đủ, đặc biệt là xem xét các quy định kinh doanh của Thái Lan tránh bị phiền hà bởi các luật liên quan đến hình sự, dân sự. Người nước ngoài hiếm khi bị bỏ tù vì các hoạt động kinh doanh không phù hợp, nhưng vi phạm các quy định kinh doanh có thể bị phạt hình sự với mức án rất nặng. Thái Lan có một cơ quan tư pháp độc lập và chính quyền thường không được phép can thiệp vào hệ thống tòa án một khi vụ án đang được xử lý.

Vào tháng 3/2019, Cục Phát triển doanh nghiệp của MOC đã hoàn thành báo cáo thường niên về các đề xuất thay đổi FBA, đặc biệt là có thể loại bỏ một lĩnh vực dịch vụ khỏi danh sách hạn chế 3 ở trên. Báo cáo đang chờ đánh giá của chính phủ.

Một công ty được yêu cầu phải có nộp đăng ký hai triệu baht Thái Lan cho mỗi nhân viên nước ngoài để có được giấy phép làm việc. Nhân viên nước ngoài phải nhập cảnh vào thị thực không di dân và sau đó nộp đơn xin giấy phép lao động trực tiếp cho Bộ Lao động. Thủ tục xin giấy phép cho người lao động nước ngoài mất khoảng 1-2 tuần làm việc. Để biết thêm thông tin về thị thực Thái Lan, vui lòng

tham khảo <http://www.mfa.go.th/main/en/service/4908/15388-Non-Immigrant-Visa-Perc22B Perc22-for-Business-and.html>.

Từ tháng 2/2018, chính phủ Thái Lan đã triển khai chương trình Visa thông minh cho người nước ngoài có chuyên môn về công nghệ chuyên ngành trong mười ngành được nhắm mục tiêu. Theo chương trình này, người nước ngoài có thể được cấp thị thực bốn năm tối đa để làm việc tại Thái Lan mà không cần phải có giấy phép làm việc và có thể được hưởng các quy tắc nhập cư thoải mái cho vợ hoặc con của họ. Truy cập trang web của BOI để biết thêm chi tiết về chương trình này https://www.boi.go.th/index.php?page=detail_smart visa&lingu=en.

Đầu tư ra nước ngoài

Các công ty Thái Lan đang mở rộng việc đầu tư ra nước ngoài, đặc biệt là ở các nước ASEAN láng giềng để tận dụng chi phí sản xuất thấp hơn. Với chính sách đồng Bath mạnh hơn, nắm giữ lượng tiền mặt lớn và tăng trưởng nội địa cao đang giúp thúc đẩy đầu tư ra bên ngoài. Các ngành thực phẩm, nông nghiệp và hóa chất chiếm tỷ trọng chính trong các dòng đầu tư ra nước ngoài.

Luật doanh nghiệp Thái Lan cho phép đầu tư ra nước ngoài dưới hình thức liên kết độc lập (công ty nước ngoài), với tư cách là một chi nhánh của pháp nhân Thái Lan hoặc đầu tư tài chính ở nước ngoài từ một công ty Thái Lan. BOI và Cục Xúc tiến Thương mại Quốc tế (DITP) của MOC, chia sẻ trách nhiệm thúc đẩy đầu tư ra bên ngoài, với BOI tập trung vào đầu tư ra bên ngoài vào các nền kinh tế hàng đầu và DITP bao gồm các thị trường nhỏ hơn.

Hiệp định đầu tư song phương và Hiệp ước Thuế

Thái Lan có các hiệp ước đầu tư song phương với Argentina, Bahrain, Bangladesh, Liên minh kinh tế Bỉ-Luxembourg, Bulgaria, Campuchia, Canada, Trung Quốc, Croatia, Cộng hòa Séc, Ai Cập, Phần Lan, Đức, Hồng Kông, Hungary, Indonesia, Israel, Jordan, Triều Tiên, Hàn Quốc, Lào, Myanmar, Hà Lan, Peru, Philippines, Ba Lan, Romania, Liên bang Nga (đã ký, không có hiệu lực), Slovenia, Sri Lanka, Thụy Điển, Thụy Sĩ, Đài Loan, Tajikistan (đã ký, không có hiệu lực), Thổ Nhĩ Kỳ, Các Tiểu vương quốc Ả Rập Thống nhất, Vương quốc Anh, Việt Nam và Zimbabwe (đã ký, không có hiệu lực). Thái Lan là thành viên của Hiệp định Đối tác kinh tế toàn diện khu vực (RCEP), hiện đang được đàm phán. Thái Lan cũng đang chuẩn bị

đơn xin tham gia Thỏa thuận toàn diện và tiến bộ về quan hệ đối tác xuyên Thái Bình Dương (CPTPP), có hiệu lực từ ngày 30/12/2018..

Thái Lan là thành viên Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) gồm 10 nước, một khối kinh tế tự do và thương mại khu vực bao gồm tổng dân số 600 triệu người. ASEAN có các hiệp định thương mại tự do với Úc, New Zealand, Trung Quốc, Ấn Độ, Hàn Quốc và Hồng Kông. ASEAN cũng có quan hệ đối tác kinh tế toàn diện với Nhật Bản và đang theo đuổi các cuộc đàm phán FTA với EU, Pakistan và Canada.

Ngày 30/10/1991, Việt Nam và Thái Lan ký kết Hiệp định Khuyến khích và Bảo hộ Đầu tư lẫn nhau nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho sự tăng cường hợp tác kinh tế giữa hai nước, đặc biệt cho đầu tư vốn của các công dân và công ty của nước này trên lãnh thổ của nước kia trên cơ sở tôn trọng độc lập và chủ quyền của nhau, bình đẳng và cùng có lợi.

Ngày 23/12/1992, Việt Nam và Thái Lan ký kết Hiệp định về việc tránh đánh thuế hai lần và ngăn ngừa việc trốn lậu thuế đối với các loại thuế đánh vào thu nhập nhằm mục đích loại bỏ việc đánh thuế trùng bằng cách miễn, giảm số thuế phải nộp tại Việt Nam cho các đối tượng cư trú của nước ký kết hiệp định; hoặc Khấu trừ số thuế mà đối tượng cư trú Việt Nam đã nộp tại nước ký kết hiệp định vào số thuế phải nộp tại Việt Nam.

Sự minh bạch của hệ thống pháp luật

Cuộc tổng tuyển cử ngày 24/3/2019 đã được tiến hành. Theo đó, đảng Palang Pracharat thân quân đội và đề cử Thủ tướng Prayut Chan-o-cha giành 8,4 triệu phiếu, đảng đối lập Pheu Thai đứng thứ hai với 7,9 triệu phiếu, đảng Hướng tới tương lai được hơn 6,2 triệu phiếu; đảng Dân chủ giành 3,9 triệu phiếu và đảng Bhumjaithai có 3,7 triệu phiếu.

Năm 1999, Thái Lan ban hành Bộ luật Cạnh tranh Thương mại với Luật Giá cả Hàng hóa và Dịch vụ để tăng cường khả năng của chính phủ trong việc kiểm soát và điều chỉnh sự độc quyền trên thị trường và việc làm giá.

Luật Cạnh tranh Thương mại áp dụng cho tất cả các loại hình hoạt động kinh doanh ngoại trừ các doanh nghiệp nhà nước, hợp tác xã, các nhóm sản xuất nông nghiệp và liên minh hợp tác xã, các cơ quan chính phủ và một số doanh nghiệp được miễn trừ

theo quy định của pháp luật. Bộ luật này cũng cho phép thành lập một Ủy ban Cảnh tranh thương mại với có trách nhiệm kiểm soát, hạn chế việc độc chiếm thị phần, xử phạt các hành động thao túng giá trên thị trường.

Chính phủ tiếp tục có quyền kiểm soát giá một vài sản phẩm đặc biệt theo Luật Giá cả hàng hóa và Dịch vụ. Cục Nội thương thuộc Bộ Thương mại quản lý và thực thi bộ luật này và tác động đến các công ty liên quan, mặc dù chỉ có "Ủy ban Giá cả hàng hoá và dịch vụ" mới được đưa ra quyết định cuối cùng về những sản phẩm cần phải quản lý giá cả hay loại trừ khỏi danh sách bị kiểm soát.

Thái Lan có hệ thống pháp luật sâu rộng nhằm bảo vệ môi trường, bao gồm Luật Chất lượng môi trường quốc gia, các Đạo luật về các chất độc hại, và Đạo luật các nhà máy. Thực phẩm tinh khiết và hiệu quả của thuốc được kiểm soát và quy định theo Luật Quản lý thuốc và thực phẩm. Tương tự như vậy, tiêu chuẩn lao động và việc làm được ấn định và quản lý bởi Bộ Lao động.

Tính nhất quán và tính chất có thể dự báo trước được việc thực thi các quy định của chính phủ vẫn còn là vấn đề khó khăn đối với đầu tư ở Thái Lan. Các nhà đầu tư vẫn phải “bồi dưỡng” cho các quan chức trực tiếp thực hiện các công việc. Nếu các công ty từ chối thực hiện “bồi dưỡng” như vậy có thể gặp bất lợi cạnh tranh khi so sánh với các công ty khác trong cùng lĩnh vực. Tuy nhiên, hầu hết các nhà quan sát tin rằng xu hướng chung sắp tới là việc minh bạch trong thực thi các quy định là điều bắt buộc và cần làm, đặc biệt là đối với các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài.

Luật Hải quan mới của Thái Lan có hiệu lực vào ngày 13/11/2017 có thay đổi nhằm đáp ứng thích hợp với thị trường và bối cảnh hiện tại. Đạo luật đã loại bỏ thẩm quyền và quyết định của Tổng cục trưởng Cục Hải quan cũng như và giảm từ 55% xuống 40% tỷ lệ thù lao mà các quan chức hải quan được hưởng tính trên giá bán hàng hóa vi phạm luật Hải quan bị tịch thu (hoặc số tiền bị phạt). Tuy nhiên các thay đổi này vẫn chưa đủ để loại bỏ các những nhiễu và tham nhũng của quan chức hải quan.

Việc thực thi nhất quán cũng như việc dự báo các quy định của chính phủ vẫn là vấn đề đối với đầu tư vào Thái Lan. Năm 2017, chính phủ Thái Lan đã khởi xướng chính sách cắt giảm các hạn chế về lĩnh vực và giấy phép để khuyến khích gia tăng

mời gọi đầu tư nhằm tăng trưởng kinh tế. Chính sách này tập trung vào việc giảm và sửa đổi một số quy định lỗi thời để cải thiện thứ hạng Thái Lan trên báo cáo của Ngân hàng Thế giới. Chính sách đã xem xét các yêu cầu giấy phép và cấp phép với mục đích loại bỏ các giấy phép dư thừa và hợp lý hóa các thủ tục phức tạp trong thủ tục đăng ký kinh doanh cho doanh nghiệp mới.

Việc chi tiền cho công chức chịu trách nhiệm giám sát và thực thi quy định vẫn là một thông lệ. Các công ty từ chối thực hiện các khoản chi như vậy có thể bị đặt vào thế bất lợi cạnh tranh khi so sánh với các công ty khác trong cùng lĩnh vực tham gia vào các hoạt động đó.

Công báo Chính phủ Hoàng gia Thái Lan (www.ratchakitcha.soc.go.th) là tạp chí của chính phủ Thái Lan tập trung vào việc tuyên truyền pháp luật, cũng như các thông báo quy định mới của chính phủ.

Tuân thủ quy định quốc tế

Mặc dù Thái Lan là thành viên của Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO) và đã thông báo hầu hết các dự thảo quy định kỹ thuật cho Ủy ban Rào cản Kỹ thuật (TBT) và Ủy ban vệ sinh và kiểm dịch thực vật quốc tế, nhưng quốc gia này không phải luôn tuân theo WTO hoặc các thiết lập tiêu chuẩn quốc tế khác mà thích đặt tiêu chuẩn riêng của mình trong nhiều trường hợp. Vào tháng 10/2015, nước này đã phê chuẩn Hiệp định thuận lợi hóa thương mại WTO, có hiệu lực vào tháng 2/2017. Vào ngày 7/3/2018, Đại sứ Thái Lan tại WTO đã được 164 thành viên WTO nhất trí bầu làm Chủ tịch của Cơ quan giải quyết tranh chấp WTO .

Tính độc lập về pháp luật và hệ thống tư pháp

Thái Lan có bộ luật dân sự, bộ luật thương mại và luật phá sản. Phán quyết tiền tệ được tính theo tỷ giá hối đoái thị trường. Quyết định của tòa án nước ngoài không được chấp nhận hoặc thi hành tại tòa án Thái Lan. Thái Lan có một nền tư pháp độc lập và hoạt động khá hiệu quả. Quá trình thực hiện các thủ tục pháp lý thường chậm trong thực tế.

Có ba cấp độ cho hệ thống tư pháp ở Thái Lan: Tòa án cấp sơ thẩm, nơi xử lý hầu hết các vấn đề khi bắt đầu; Tòa án cấp phúc thẩm; và Tòa án tối cao. Ngoài ra còn có các tòa án chuyên ngành, như Tòa án Lao động, Tòa án Gia đình, Tòa án Thuế, Tòa án về Sở hữu Trí tuệ và Thương mại Quốc tế và Tòa án Phá sản.

Các Tòa phúc thẩm chuyên trách xử lý các kháng cáo từ các tòa chuyên trách. Tòa án Tối cao có toàn quyền quyết định về một vụ án đã được quyết định bởi Tòa phúc thẩm chuyên trách hay không. Nếu Tòa án Tối cao quyết định không đưa ra phán quyết thì lúc này quyết định thuộc thẩm quyền của Tòa phúc thẩm chuyên trách.

Các luật và quy định về đầu tư trực tiếp nước ngoài

Luật kinh doanh nước ngoài (FBA) chi phối hầu hết các hoạt động đầu tư của những nhà đầu tư nước ngoài. Mức đầu tư nước ngoài trong hầu hết các lĩnh vực dịch vụ bị giới hạn ở mức sở hữu 49%. Các luật quan trọng khác điều chỉnh đầu tư nước ngoài là Luật Việc làm Người nước ngoài (1978) và Luật Xúc tiến Đầu tư (1977).

Luật Các tổ chức kinh doanh tài chính năm 2007 đã thống nhất khung pháp lý và tăng cường quyền hạn giám sát và thực thi của Ngân hàng Thái Lan (ngân hàng trung ương). Luật này cho phép Ngân hàng Thái Lan tăng giới hạn sở hữu nước ngoài đối với các ngân hàng địa phương hiện tại từ 25% lên 49% tùy từng trường hợp cụ thể. Bộ trưởng Bộ Tài chính có thể cho phép sở hữu nước ngoài vượt quá 49% nếu được ngân hàng trung ương đề nghị. Tham khảo thêm chi tiết tại: https://www.bot.or.th/English/AboutBOT/LawsAndRegulations/SiteAssets/Law_E2_4_Institution_Sep2011.pdf.

Ngoài việc mua cổ phần của các ngân hàng địa phương, các ngân hàng nước ngoài có thể tham gia hệ thống ngân hàng Thái Lan bằng cách xin giấy phép mới, do ngân hàng trung ương và Bộ Tài chính cấp. Luật bảo hiểm nhân thọ 2008 và Luật bảo hiểm phi nhân thọ 2008 áp dụng mức trần 25% đối với quyền sở hữu nước ngoài đối với cổ phần các công ty bảo hiểm cũng như đối với số lượng người nước ngoài trong ban giám đốc. Tuy nhiên, vào tháng 1/2016, Văn phòng Ủy ban Bảo hiểm (OIC), cơ quan quản lý ngành bảo hiểm chính, đã thông báo rằng bất kỳ công ty bảo hiểm nhân thọ hoặc phi nhân thọ nào của Thái Lan muốn có một hoặc nhiều người nước ngoài nắm giữ hơn 25% (nhưng không được quá 49%) trong tổng số cổ phần có quyền biểu quyết hoặc có người nước ngoài chiếm hơn một phần tư (nhưng chưa đến một nửa) trong tổng số giám đốc của mình, có thể nộp đơn xin OIC phê duyệt. Bất kỳ nhà đầu tư nước ngoài nào muốn nắm giữ hơn 10% cổ phần có quyền biểu

quyết trong một công ty bảo hiểm phải có được sự chấp thuận của OIC. Với các quy định mới này, một pháp nhân nước ngoài có thể nắm tới 49% cổ phần có quyền biểu quyết. Cuối cùng, với khuyến nghị tích cực từ OIC, Bộ trưởng Tài chính có quyền cho phép sở hữu nước ngoài lớn hơn 49% và/hoặc đa số giám đốc nước ngoài, khi hoạt động của công ty bảo hiểm có thể gây tổn thất cho các bên được bảo hiểm hoặc cho công chúng.

Để biết thông tin về Trung tâm đầu tư trực tiếp “One Start One Stop” của Thái Lan, vui lòng truy cập: <http://osos.boei.go.th>. Các nhà đầu tư ở Thái Lan có thể ghé thăm văn phòng nằm trên tầng 18 của quảng trường Chamchuri trên đường Rama 4/Phayathai ở Bangkok.

Luật cạnh tranh và chống độc quyền

Thái Lan ban hành phiên bản cập nhật của Luật cạnh tranh thương mại vào ngày 5/10/2017. Cập nhật này bao gồm tất cả các hoạt động kinh doanh, ngoại trừ: các doanh nghiệp nhà nước được pháp luật miễn trừ; chính sách của chính phủ liên quan đến an ninh quốc gia, lợi ích công cộng, lợi ích chung và tiện ích công cộng; hợp tác xã, các nhóm nông nghiệp và hợp tác xã, các cơ quan chính phủ và các doanh nghiệp khác được pháp luật miễn trừ.

Văn phòng Ủy ban Cạnh tranh Thương mại (OTCC) là một cơ quan độc lập và là cơ quan thực thi chính Luật Cạnh tranh Thương mại. OTCC, bao gồm bảy thành viên được ủy ban tuyển chọn đề cử và được Nội các phê chuẩn, tư vấn cho chính phủ ban hành các quy định liên quan, đảm bảo thực hành thương mại công bằng và tự do, điều tra các trường hợp và các khiếu nại về thương mại không công bằng, và theo đuổi các biện pháp hình sự và kỷ luật đối với những người bị kết tội thực hành thương mại không công bằng được quy định trong luật. Luật tập trung vào việc kiểm tra và chế tài các trường hợp chiếm thị phần bất hợp pháp; các hành động sáp nhập hoặc thông đồng có thể dẫn đến độc quyền, cạnh tranh không lành mạnh và hạn chế cạnh tranh trên thị trường; cũng như các trường hợp cạnh tranh thương mại không công bằng.

Luật mở rộng định nghĩa của một thực thể pháp nhân kinh doanh bao gồm các chi nhánh và công ty nhóm, và mở rộng trách nhiệm của giám đốc và quản lý, chịu các hình phạt hành chính và hình sự nếu hành động của họ (hoặc thiếu sót của họ) dẫn

đến vi phạm. Đạo luật cũng cung cấp thêm chi tiết về các hình phạt trong các vụ kiện liên quan đến tòa án hành chính hoặc tòa án hình sự. Đạo luật sửa đổi đã được ghi nhận là một sự cải tiến so với luật trước đây và một bước tiến tới việc Thái Lan áp dụng các tiêu chuẩn quốc tế trong lĩnh vực này.

Chính phủ có thẩm quyền kiểm soát giá của các sản phẩm cụ thể theo Luật Giá cả Hàng hóa và Dịch vụ. Cục Thương mại trong nước thuộc MOC quản lý luật pháp và tương tác với các công ty bị ảnh hưởng, mặc dù Ủy ban về Giá cả Hàng hóa và Dịch vụ đưa ra quyết định cuối cùng về các sản phẩm để thêm hoặc xóa khỏi danh sách kiểm soát giá. Kể từ tháng 01/2019, MOC đã tăng số lượng hàng hóa và dịch vụ được kiểm soát lên 54 sản phẩm/dịch vụ. Ngoài các mặt hàng được kiểm soát này, việc tăng giá các sản phẩm tiêu dùng đều bị cấm nếu không thông báo trước cho Ủy ban.

Chính phủ sử dụng mức cổ phần kiểm soát của mình trong các công ty lớn như Thai Airways và PTT Public Company Limited để tác động đến giá cả trên thị trường. Thái Lan có luật bảo vệ môi trường rộng rãi, bao gồm Đạo luật chất lượng môi trường quốc gia, Đạo luật về các chất độc hại và Đạo luật về các nhà máy.

Mức độ tinh khiết thực phẩm và hiệu quả của thuốc được kiểm soát và quản lý bởi Cục quản lý thực phẩm và dược phẩm Thái. Bộ Lao động đặt ra và quản lý tiêu chuẩn về lao động và việc làm.

Quốc hữu hóa và bồi thường.

Tài sản tư nhân có thể được thu hồi cho các mục đích công cộng theo luật pháp Thái Lan. Luật pháp quy định chặt chẽ về thực hiện cũng như thủ tục/mức bồi thường. Quy định này chủ yếu được thực thi trong lĩnh vực bất động sản thuộc sở hữu của công dân Thái Lan và được yêu cầu giao cho các dự án công trình công cộng.

Giải quyết tranh chấp

Thái Lan tham gia ký kết Công ước New York và ban hành các quy tắc riêng điều chỉnh các thủ tục hòa giải và trọng tài trong Đạo luật Trọng tài năm 2002. Thái Lan đã ký Công ước về Giải quyết tranh chấp đầu tư năm 1985, nhưng chưa phê chuẩn.

Thái Lan có luật dân sự, luật thương mại và luật phá sản. Các phán quyết tài chính được tính theo tỷ giá thị trường. Quyết định của Tòa án nước ngoài không được chấp nhận hoặc thi hành tại tòa án Thái Lan. Chẳng hạn việc tranh chấp thực thi

quyền sở hữu hoặc hợp đồng thường được giải quyết thông qua tòa án Thái Lan. Thái Lan có ngành tư pháp độc lập, hiệu quả trong việc thực thi quyền sở hữu và hợp đồng. Tuy nhiên trong thực tế quá trình thực hiện các bản án chậm, và đôi khi đương sự hoặc các bên thứ ba thực thi bản án thông qua các phương tiện pháp lý ngoại lệ khác.

Ngoài ra, các công ty có thể thiết lập các thoả thuận phân xử riêng của họ. Thái Lan đã ký Công ước về giải quyết các tranh chấp đầu tư giữa các quốc gia và công dân của các quốc gia khác trong năm 1985, nhưng chưa phê chuẩn Công ước này. Thái Lan là một thành viên của Công ước New York và đã ban hành quy định riêng của mình về hòa giải và trọng tài trong Luật Trọng tài năm 2002. Đạo luật Trọng tài năm 2002 đã theo đúng các nguyên tắc của Ủy ban Liên hợp quốc về Luật Thương mại quốc tế (UNCITRAL). Văn phòng Trọng tài của Bộ Tư pháp quản lý các thủ tục này.

Luật phá sản

Luật phá sản của Thái Lan cho phép tái cấu trúc doanh nghiệp và không hình sự hóa việc phá sản. Trong khi quá trình giải quyết phá sản đang được xem xét, các chủ nợ có thể yêu cầu các bước sau đây từ Tòa án Phá sản: một cuộc kiểm tra của về tài sản của công ty đang xin phá sản (có thể có sự tham gia của họ); một yêu cầu bảo mật thỏa đáng từ phía tòa án; và yêu cầu thu giữ ngay lập tức các tài sản và/hoặc bằng chứng của công ty nợ để ngăn chặn việc mất hoặc phá hủy các vật phẩm đó.

Luật quy định tất cả các đơn xin hoàn trả phải được thực hiện trong vòng một tháng sau khi Tòa án Phá sản công bố việc chỉ định người nhận chính thức. Nếu chủ nợ đủ điều kiện trả nợ không áp dụng trong khoảng thời gian này, họ sẽ mất quyền nhận thanh toán hoặc tòa án có thể hủy bỏ lệnh tổ chức lại doanh nghiệp. Nếu bất kỳ người nào phản đối việc nộp đơn, người nhận sẽ điều tra vấn đề và phê duyệt, phê duyệt một phần hoặc loại bỏ đơn đăng ký. Bất kỳ sự phản đối nào đối với các lệnh do người nhận đưa ra có thể được đệ trình lên tòa án trong vòng 14 ngày sau khi biết lệnh đã ban hành.

Cục tín dụng quốc gia Thái Lan (NCB) cung cấp cho ngành dịch vụ tài chính thông tin về người tiêu dùng và doanh nghiệp. Vào tháng 5/2018, Báo cáo Kinh doanh của Ngân hàng Thế giới đã xếp hạng Thái Lan thứ 24 trên 190 quốc gia về việc giải quyết tình trạng mất khả năng thanh toán.

Ưu đãi đầu tư

Cục Đầu tư (BOI), được thành lập theo Đạo Luật Khuyến khích đầu tư năm 1977, là cơ quan xúc tiến đầu tư chủ yếu của Thái Lan. Các thông tin về BOI như chính sách, chương trình, ưu đãi, và các thủ tục ứng dụng có thể tìm thấy trên trang web www.boi.go.th.

Để nâng cao năng lực công nghệ của đất nước, BOI hiện đang tăng cường hơn nữa mời gọi vào các dự án trong các ngành công nghiệp công nghệ cao, sáng tạo và bền vững, như công nghệ kỹ thuật số, nông nghiệp thông minh và công nghệ sinh học, hàng không và hậu cần, du lịch chăm sóc sức khỏe và cao cấp khác giá trị dịch vụ. Hai trong số các đặc quyền quan trọng nhất được BOI cung cấp cho các dự án được xúc tiến là:

- Các đặc quyền về thuế, như miễn thuế thu nhập doanh nghiệp, và giảm thuế hoặc miễn thuế đối với việc nhập khẩu máy móc và/hoặc nguyên liệu nhập khẩu được sử dụng trong đầu tư.
- Các đặc quyền không liên quan đến thuế như cho phép sở hữu đất đai, cho phép đưa các chuyên gia nước ngoài làm việc trong các dự án được xúc tiến, miễn các hạn chế sở hữu nước ngoài của các công ty và miễn giấy phép lao động và các quy tắc thị thực.

Khu vực đầu tư hàng đầu của Thái Lan là các tỉnh thuộc “hành lang kinh tế Đông (EEC)”, trải dài các tỉnh Chachoengsao, Chonburi và Rayong với một khu vực kết hợp của 5.129 dặm vuông. EEC tận dụng khu vực công nghiệp thướt bờ biển phía Đông, là điểm đến đầu tư trong hơn 30 năm. Chính phủ Thái Lan đặt mục tiêu thành lập EEC như một trung tâm đầu tư và cơ sở hạ tầng chính trong ASEAN, đóng vai trò là cửa ngõ trung tâm ở phía Đông và Nam Á. Các dự án trọng điểm phát triển trong EEC như thành phố thông minh; một đô thị sáng tạo (EECi); một công viên kỹ thuật số (EECd); một sân bay (EEC-A); và các cơ sở tiên tiến khác để giúp thúc đẩy EEC phát triển cho các nhóm ngành mục tiêu:

- Tự động hóa thể hệ mới.
- Điện tử thông minh.
- Nông nghiệp và công nghệ sinh học tiên tiến.
- Chế biến thức ăn.
- Du lịch.
- Công nghệ robots và tự động hóa.
- Công nghiệp hàng không tích hợp.
- Trung tâm y tế và dịch vụ chăm sóc sức khỏe tổng hợp.
- Nhiên liệu sinh học và hóa sinh.
- Công nghệ kỹ thuật số.
- Công nghiệp quốc phòng.
- Phát triển nguồn nhân lực.

Đạo luật EEC cung cấp các ưu đãi và đặc quyền đầu tư. Các nhà đầu tư sẽ có thể có được hợp đồng thuê đất dài hạn 99 năm (với hợp đồng thuê ban đầu lên tới 50 năm và gia hạn thêm tới 49 năm). Quá trình phê duyệt quan hệ đối tác công-tư được rút ngắn xuống còn khoảng chín tháng. BOI sẽ cung cấp miễn thuế thu nhập doanh nghiệp lên tới 13 năm cho các dự án chiến lược trong khu vực EEC. Các chuyên gia nước ngoài làm việc trong EEC sẽ phải chịu mức thuế thu nhập cá nhân tối đa là 17%; thuế suất thuế thu nhập cá nhân 15% sẽ được áp dụng cho các giám đốc điều hành có công ty có Trung tâm kinh doanh quốc tế trong EEC. Các dự án đầu tư với thành phần R&D, đổi mới hoặc phát triển nguồn nhân lực quan trọng có thể đủ điều kiện nhận các khoản tài trợ và ưu đãi bổ sung. Hơn nữa, các khoản tài trợ sẽ được cung cấp để hỗ trợ phát triển công nghệ có mục tiêu theo Đạo luật Nâng cao Cạnh tranh. Sẽ có một dịch vụ một cửa để xúc tiến nhiều quy trình thủ tục kinh doanh cho các nhà đầu tư.

Vào ngày 26/3/2019, Nội các Thái Lan đã phê chuẩn các Nghị định Hoàng gia, theo đó Thái Lan sẽ hủy bỏ các ưu đãi về thuế theo các chế độ ưu đãi khuyến khích trước đây đối với các nhà đầu tư nước ngoài thành lập trụ sở điều hành khu vực; trụ sở quốc tế (bao gồm một trung tâm ngân quỹ); và các trung tâm thương mại quốc tế.

Việc bãi bỏ sẽ có hiệu lực từ ngày 01/6/2019 đối với các ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp và có hiệu lực từ ngày 01/01/2020 đối với các ưu đãi thuế thu nhập cá nhân. Bộ Tài chính Thái Lan (MOF) khẳng định biện pháp này là để đáp ứng với các yêu cầu của Thái Lan và của quốc tế trong đầu tư nước ngoài. MOF cũng cho biết điều này sẽ đảm bảo Thái Lan sẽ không các tổ chức quốc tế bị phân loại là có khả năng gây hại cho các đối thủ dẫn đến có thể bị trừng phạt bởi các diễn đàn về thực hành thuế FHTP và BEPS. Chính phủ Thái cũng đã công bố những đối tượng bị đình chỉ các ưu đãi theo quy định trước đây sẽ có thể chuyển sang hưởng ưu đãi trong một chương trình mới là chương trình ưu đãi đầu tư “Trung tâm Kinh doanh Quốc tế” (IBC), với điều kiện phải đáp ứng các điều kiện được công bố của chế độ IBC. Để biết thêm chi tiết, vui lòng liên hệ trực tiếp với Thai Board of Investment (BOI), 555 Vibhavadi-Rangsit Road, Chatuchak, Bangkok 10900. Tel: 0-2553-8111. Website: www.boi.go.th.

Khu vực ngoại thương/cảng tự do

Ban quản lý các khu công nghiệp của Thái Lan (IEAT), một doanh nghiệp nhà nước thuộc Bộ Công nghiệp, đã thành lập các khu công nghiệp đầu tiên tại Thái Lan, bao gồm khu công nghiệp Laem Chabang tại tỉnh Chonburi và khu công nghiệp Map Ta Phut ở tỉnh Rayong. Gần đây, các nhà phát triển tư nhân đang dần tham gia nhiều vào việc phát triển các khu công nghiệp. IEAT hiện đang điều hành 9 khu công nghiệp, và liên kết cùng tư nhân để mở hơn 41 khu công nghiệp khác tại 15 tỉnh trên toàn quốc. Các nhà đầu tư tư nhân điều hành hơn 50 khu công nghiệp, hầu hết trong số đó đã nhận được đặc quyền xúc tiến của BOI.

Ngoài ra, IEAT thành lập 12 khu tự do IEAT đặc biệt (đổi tên từ Khu chế xuất hoặc Khu thương mại tự do), dành cho các ngành sản xuất công nghiệp chỉ để xuất khẩu. Tại các khu vực này, các doanh nghiệp được miễn thuế nhập khẩu nguyên liệu thô và xuất khẩu thành phẩm (bao gồm cả thuế giá trị gia tăng). Những khu vực này nằm trong các khu công nghiệp, và nhiều nơi có dịch vụ hải quan để tăng tốc độ xử lý công việc liên quan đến xuất – nhập khẩu.

Các khu thương mại tự do được đặt ở Chonburi, Lampun, Pichit, Songkhla, Samut Prakarn, Bangkok (Lad Krabang), Ayuddhya, và Chachoengsao. Ngoài ra tại các khu vực này, các công ty có thể nộp đơn xin phép được thành lập kho ngoại quan

trong phạm vi các cơ sở của họ, theo đó nguyên vật liệu được sử dụng trong việc sản xuất các sản phẩm xuất khẩu, có thể được nhập khẩu miễn thuế.

Thái Lan đang tập trung cải thiện thương mại và đầu tư với các nước láng giềng. Do đó, chính quyền đang thiết lập các Khu kinh tế đặc biệt (SEZ) tại mười tỉnh giáp với các nước láng giềng, ví dụ: Tak, Nong Khai, Mukdahan, Sa Kaeo, Trad, Narathiwat, Chiang Rai, Nakhon Phanom và Kanchanaburi. Các ngành và lĩnh vực hoạt động có thể được hưởng lợi từ các ưu đãi về thuế và phi thuế trong các SEZ bao gồm hậu cần, kho vận, phân phối, dịch vụ, du lịch, nhà máy thâm dụng lao động và các nhà sản xuất sử dụng nguyên liệu từ các nước láng giềng.

Yêu cầu về lao động trong nước và nội địa hóa

Năm 2018, Thái Lan ban hành Nghị định Hoàng gia về Quản lý lao động nước ngoài, thay thế Đạo luật việc làm nước ngoài và Nghị định Hoàng gia về quản lý việc làm cho người nước ngoài, nhằm quản lý việc làm của người nước ngoài, bất kể hoạt động trong lĩnh vực nào. Nghị định mới loại bỏ hình phạt bắt giam đối với lao động không giấy phép. Nghị định cũng giảm mức phạt từ tối thiểu 157USD đến tối đa 1.571USD (5.000-50.000 baht) (so với 63USD đến 3.142USD (2.000-100.000 bath) theo luật trước) đối với những lao động vi phạm về giấy phép.

Nghị định mới cũng cấm người sử dụng lao động thuê người lao động nhập cư bằng hợp đồng phụ và yêu cầu người sử dụng lao động cung cấp cho người lao động nhập cư một bản sao hợp đồng lao động chính thức.

Nghị định mới này cấm người sử dụng lao động và các cơ quan tuyển dụng tính phí cho người lao động ngoài các chi phí cá nhân, mà đã được quy định như phí hộ chiếu, phí kiểm tra sức khỏe và phí cấp giấy phép lao động. Người sử dụng lao động có thể khấu trừ dần các chi phí thực tế của các chi phí cá nhân này và các khoản khấu trừ này không được vượt quá 10% mức lương hàng tháng họ được nhận.

Luật nghiêm cấm việc lưu giữ giấy tờ tùy thân của người lao động nhập cư và áp dụng mức phạt từ 12.517 – 25.142 USD (400.000 đến 800.000 baht) và/hoặc phạt tù tới sáu tháng tù đối với những vi phạm các quy định này.

Nghị định mới cũng tăng thời gian gia hạn cho người lao động nhập cư để thay đổi người sử dụng lao động từ 15 đến 30 ngày. Người sử dụng lao động và các cơ quan

hỗ trợ việc làm phải chịu chi phí hồi hương cho người lao động nhập cư trở về nước khi họ nghỉ việc hoặc khi hợp đồng lao động của họ kết thúc.

Luật pháp Thái Lan yêu cầu người lao động nước ngoài phải có giấy phép lao động do Bộ Lao động cấp để làm việc hợp pháp tại Thái Lan. Bộ Lao động xem xét các yếu tố sau đây khi quyết định cấp giấy phép lao động:

- Việc này lao động bản địa có thể đảm nhiệm hay không.
- Người lao động nước ngoài có đủ điều kiện cho công việc hay không.
- Công việc có phù hợp với nhu cầu kinh tế hiện tại của Thái Lan hay không.

Luật pháp Thái Lan quy định danh mục gồm 39 ngành nghề chỉ dành riêng cho lao động Thái Lan. Bộ Lao động sẽ không cấp giấy phép lao động cho người nước ngoài tham gia vào các ngành nghề này, bao gồm luật sư, kiến trúc sư và kỹ sư dân sự. Thông thường, người sử dụng lao động phải đảm bảo tỷ lệ lao động nước ngoài/lao động bản địa là $\frac{1}{4}$ (1 người nước ngoài/4 người bản địa).

Các công ty được hỗ trợ và xúc tiến từ BOI sẽ có những thuận tiện và dễ dàng hơn trong việc áp dụng những quy định, điều này dẫn đến tính linh hoạt cao hơn và dễ dàng hơn trong việc xin giấy phép làm việc cho công dân nước ngoài. Theo Đạo luật doanh nghiệp nước ngoài, nếu người nước ngoài là đối tác quản lý công ty hoặc người quản lý, công ty phải chịu các hạn chế áp dụng cho các doanh nghiệp nước ngoài và đơn xin Giấy phép kinh doanh có yếu tố nước ngoài.

Mặc dù việc làm của người nước ngoài trong một số lĩnh vực phải tuân theo các hạn chế về vốn chủ sở hữu nước ngoài của Đạo luật doanh nghiệp nước ngoài, tuy nhiên các trường hợp ngoại lệ có thể được BOI hoặc IEAT hỗ trợ dưới hình thức khuyến khích đầu tư, hoặc, như một biện pháp tạm thời, dưới hình thức phê duyệt của chính phủ. Các ngoại lệ cũng có thể được cung cấp dựa trên các điều ước quốc tế mà Thái Lan là một bên tham gia.

Chính phủ Thái Lan hiện không có luật cụ thể để điều chỉnh chính sách bắt buộc nội địa hóa các thành phần trong cấu tạo hàng hóa hoặc công nghệ, nhưng chính phủ khuyến khích sử dụng hàng nội địa thông qua các chương trình mua sắm công. Mặc dù hiện tại không có yêu cầu nào đối với các nhà cung cấp CNTT nước ngoài để chuyển mã nguồn và/hoặc cung cấp quyền truy cập giám sát, vào tháng 02/2019, chính phủ Thái Lan đã thông qua luật và quy định mới về an ninh mạng và bảo vệ

dữ liệu cá nhân. Các nhà cung cấp CNTT đã bày tỏ lo ngại rằng các luật mới có thể đặt gánh nặng vô lý lên họ và đã đưa ra những bất ổn mới trong lĩnh vực công nghệ. Thái Lan đã thực hiện một yêu cầu rằng tất cả các giao dịch ghi nợ được xử lý bởi mạng thẻ ghi nợ trong nước đều phải sử dụng chip độc quyền. Về quy trình cho phép nhập khẩu của Thái Lan đối với một số sản phẩm nông nghiệp, như đậu tương và sữa, chính phủ cũng áp đặt các yêu cầu tỷ lệ thu mua trong nước riêng biệt để mua sản phẩm địa phương với giá cố định.

Quyền sở hữu đất đai:

Quyền sở hữu đất đai và bất động sản được Hiến pháp bảo đảm chống lại việc tịch thu hoặc quốc hữu hóa mà không được bồi thường một cách công bằng. Chính sách của chính phủ Thái Lan nói chung không cho phép người nước ngoài sở hữu đất đai, nhưng đã có trường hợp ngoại lệ theo một số luật hoặc quy định của các bộ cho các mục đích dân cư, kinh doanh hoặc thậm chí tôn giáo.

Người nước ngoài có thể tự do thuê đất. Quyền sở hữu nước ngoài nhà chung cư và tòa nhà cũng được cho phép theo một số luật nhất định. Quyền lợi được bảo đảm trong tài sản như quyền thế chấp hay quyền cầm cố được công nhận và thực thi. Theo luật pháp Thái Lan, tài sản không có người ở thuộc sở hữu hợp pháp của người nước ngoài hoặc người Thái có thể bị chiếm hữu bởi những kẻ cướp hoặc những người ở lại trên tài sản đó trong ít nhất 10 năm. Theo báo cáo Kinh doanh của Ngân hàng Thế giới 2018, xếp hạng Tài sản Đăng ký của Thái Lan tăng lên 66 từ 68 trong năm 2018.

Quyền sở hữu trí tuệ

Những nỗ lực của Thái Lan nhằm kiềm chế nạn giả mạo và vi phạm bản quyền thương mại trên diện rộng đã được tăng cường bởi chính phủ đã có những cam kết mạnh mẽ đối với việc thực thi quyền SHTT. Thủ tướng Thái Lan đã ra lệnh thành lập một tiểu ban nội các về quyền SHTT (Intellectual Property Rights – IPR) bao gồm 12 cơ quan và xây dựng Lộ trình SHTT 20 năm nhằm phối hợp chặt chẽ trong thực thi các quy định của pháp luật và quốc tế. Vào tháng 12/2018, Ủy ban Phát thanh và Viễn thông Quốc gia (NBTC), cơ quan quản lý viễn thông của Thái Lan cùng với Cảnh sát Hoàng gia Thái Lan và Cục Sở hữu Trí tuệ (DIP) tại Bộ Thương mại đã kết hợp để thành lập một cơ quan chuyên trách chống lại các vi phạm và tội

phạm về sở hữu trí tuệ trên Internet, nhằm đẩy nhanh các nỗ lực giải quyết các vi phạm IPR trực tuyến.

Quyền sở hữu trí tuệ được Hiến pháp bảo đảm nhằm chống lại việc xử phạt hoặc quốc hữu hóa mà không được bồi thường một cách công bằng. Bảo đảm quyền lợi về tài sản được công nhận và là điều bắt buộc. Thái Lan có một hệ thống luật dân sự mà trong đó tất cả các luật được thể hiện trong các quy chế hoặc bộ luật do chính phủ ban hành. Thái Lan có một toà án độc lập cung cấp một diễn đàn để giải quyết các tranh chấp. Các cơ quan chính phủ, giống như các bên tham gia hợp đồng thương mại, có thể bị kiện ra tòa và không được miễn trừ trong các tranh chấp. Tuy nhiên, tài sản nhà nước không thuộc đối tượng để thực hiện. Có bốn bộ luật cơ bản: Luật Dân sự và Thương mại, Luật Hình sự, Bộ Luật Tố tụng dân sự, và Bộ Luật Tố tụng hình sự.

Có 3 cấp trong hệ thống tư pháp ở Thái Lan: Tòa án sơ thẩm: xử lý hầu hết các vấn đề ngay từ đầu; Tòa án phúc thẩm, và Tòa án tối cao. Có những tòa án chuyên ngành như Tòa án Lao động, Tòa án Gia đình, Tòa án Thuế, Toà án Sở hữu trí tuệ Trung ương và Thương mại Quốc tế và Tòa án Phá sản.

Hàng giả và vi phạm bản quyền vẫn tiếp tục đe dọa quyền sở hữu trí tuệ ở Thái Lan. Hàng giả phổ biến trong các lĩnh vực đặc biệt như dược phẩm, mỹ phẩm, may mặc và các phụ kiện. Tỷ lệ vi phạm bản quyền cao trong các lĩnh vực kinh doanh phim ảnh, âm nhạc, và phần mềm giải trí. Việc thiếu duy trì sự thực thi và phối hợp, đặc biệt, việc không truy tố và trừng phạt các đối tượng phạm tội cao cấp, vẫn còn là một vấn đề đáng lưu tâm. Phần lớn các trường hợp về tội phạm sở hữu trí tuệ tại Thái Lan là các nhà bán lẻ bị bắt với lượng sản phẩm tương đối ít ỏi. Ngoài vấn đề với hàng giả và vi phạm bản quyền, người nắm giữ quyền chủ sở hữu còn quan ngại về sự chậm trễ trong quá trình cấp bằng sáng chế do việc tồn đọng số lượng lớn các bằng sáng chế.

Thái Lan đã cải thiện chế độ pháp lý để tuân thủ quy định tại các Hiệp định Thương mại của WTO trong các lĩnh vực liên quan đến Sở hữu trí tuệ (TRIPS) vào giữa những năm 1990, nhưng vẫn còn những vấn đề về thực hiện nghĩa vụ bảo vệ dữ liệu thử nghiệm trong dược phẩm và nông nghiệp, xử lý các tranh chấp về thương hiệu và tên gọi sản phẩm.

Bằng sáng chế và Thương hiệu

Luật pháp của Thái Lan nhìn chung bảo vệ cho hầu hết các phát minh sáng chế. Việc kiểm tra các đơn xin cấp bằng sáng chế để thông qua việc cấp bằng sáng chế mất trung bình từ sáu đến tám năm. Việc xin cấp bằng sáng chế có thể mất nhiều thời gian hơn trong các lĩnh vực công nghệ nhất định. Để giải quyết vấn đề tồn đọng, Cục Sở hữu Trí tuệ Thái Lan – DIP đã thuê thêm 88 người kiểm tra bằng sáng chế và nhãn hiệu trong vài năm qua. Số người này bổ sung thêm đã giúp giảm 20% đơn xin cấp bằng sáng chế tồn đọng trong năm 2018. Tính đến tháng 9/2018, khoảng 16.000 đơn xin cấp bằng sáng chế đang chờ kiểm tra. Đối với nhãn hiệu, DIP mất trung bình 10-14 tháng để phê duyệt một nhãn hiệu.

Chính phủ Thái Lan đang trong quá trình áp dụng sửa đổi Đạo luật Bằng sáng chế nhằm hợp lý hóa quy trình đăng ký bằng sáng chế và thực hiện các nghĩa vụ quốc tế của mình theo Điều khoản của Hiệp định về Quyền sở hữu trí tuệ (TRIPS) của WTO liên quan đến bằng sáng chế và y tế công cộng, mà Thái Lan đã phê chuẩn vào tháng 01/2016. Dự thảo sửa đổi đang chờ phê duyệt của cơ quan lập pháp.

Bắt đầu từ tháng 9/2017, các nhà sáng tác, sáng chế có thể nộp đơn đăng ký nhãn hiệu âm thanh. Đây là một sự phát triển sau khi Đạo luật Thương hiệu Thái Lan được sửa đổi vào tháng 7/2016 của. Thái Lan đã tham gia Nghị định thư liên quan đến Thỏa thuận Madrid liên quan đến Đăng ký nhãn hiệu quốc tế (Nghị định thư Madrid) vào tháng 8/2017 và thỏa thuận này có hiệu lực từ tháng 11/2017. Chính phủ Thái Lan cũng đang tiến hành sửa đổi Đạo luật sáng chế để chuẩn bị Thái Lan để gia nhập Thỏa thuận Hague liên quan đến Đăng ký quốc tế về kiểu dáng công nghiệp.

Bản quyền

Đạo luật Bản quyền được sửa đổi của Thái Lan bắt đầu có hiệu lực vào ngày 11/3/2019. Ngoài ra, Thái Lan đang trong quá trình sửa đổi hai giai đoạn của Đạo luật bản quyền. Giai đoạn đầu tiên sẽ tăng cường các cơ chế để bảo vệ bản quyền trong môi trường kỹ thuật số và chuẩn bị cho Thái Lan gia nhập Hiệp ước Bản quyền của WIPO; giai đoạn thứ hai sẽ chuẩn bị cho Thái Lan gia nhập Hiệp ước Biểu diễn và Bản ghi âm của WIPO. Dự thảo giai đoạn đầu đang được Hội đồng Nhà nước xem xét, trong khi sửa đổi giai đoạn hai đang trong quá trình soạn thảo.

Chính phủ Thái Lan đã sửa đổi Đạo luật về tội phạm máy tính vào năm 2017 để bổ sung hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ như là một hành vi phạm tội theo mục 20, cho phép chủ sở hữu quyền IP gửi yêu cầu tới DIP hoặc Bộ Kinh tế số và Xã hội để xóa nội dung vi phạm IPR khỏi hệ thống trực tuyến hoặc vô hiệu hóa quyền truy cập. Các nhà cung cấp video trực tuyến và những người ủng hộ nhân quyền tiếp tục bày tỏ quan ngại nghiêm trọng về việc sử dụng Đạo luật tội phạm máy tính để hạn chế tự do ngôn luận và buộc các nhà cung cấp dịch vụ internet (ISP) tuân thủ các yêu cầu của chính phủ Thái Lan để xóa nội dung hoặc nếu không phải đối mặt với các hình phạt.

Chỉ dẫn địa lý

Đạo luật chỉ dẫn địa lý Thái Lan (GI) đã có hiệu lực từ tháng 4/2004. Thái Lan bảo vệ GIs, nơi xác định hàng hóa theo nguồn gốc địa lý cụ thể của họ. Nguồn gốc địa lý được xác định bởi GI phải thuộc về danh tiếng, phẩm chất hoặc đặc điểm của hàng hóa.

Thực thi quyền sở hữu trí tuệ

Thái Lan cung cấp thẩm quyền thực thi về sở hữu trí tuệ cho các nhân viên ngay từ cửa khẩu biên giới đối với hàng hóa quá cảnh. Thái Lan có tòa phúc thẩm các vụ án đặc biệt, xét xử phúc thẩm từ tòa án sở hữu trí tuệ trung ương và tòa án thương mại quốc tế.

Để biết thêm thông tin về luật pháp của Thái Lan và các điểm liên hệ tại các văn phòng sở hữu trí tuệ địa phương, vui lòng xem hồ sơ quốc gia của WIPO tại địa chỉ <http://www.wipo.int/directory/en/>.

Thị trường vốn và danh mục đầu tư chứng khoán.

Chính phủ Thái Lan duy trì một khung pháp lý khuyến khích rộng rãi và tạo điều kiện cho đầu tư vào chứng khoán và nỗ lực tránh sự hỗ trợ làm méo mó thị trường đối với các lĩnh vực cụ thể. Sở giao dịch chứng khoán Thái Lan, thị trường chứng khoán quốc gia, được thành lập vào năm 1992. Các chính sách của chính phủ không hạn chế dòng tài chính tự do để hỗ trợ sản phẩm và các yếu tố thị trường. Tín dụng thường được phân bổ theo các điều khoản thị trường thay vì cho vay trực tiếp. Các nhà đầu tư nước ngoài không bị hạn chế vay trên thị trường trong nước. Về lý

thuyết, khu vực tư nhân có quyền truy cập vào rất nhiều loại hình tín dụng, từ cho vay có thời hạn cố định đến bảo vệ thấu chi cho đến hối phiếu và trái phiếu. Tuy nhiên, thị trường nợ tư nhân không phát triển tốt; hầu hết tài chính doanh nghiệp, cho dù cho nhu cầu vốn lưu động ngắn hạn, tài trợ thương mại, hoặc tài trợ dự án, đều yêu cầu vay từ các ngân hàng thương mại hoặc các tổ chức tài chính khác.

Hệ thống tiền tệ và ngân hàng

Nhìn chung, các ngân hàng thương mại ở Thái Lan cung cấp đầy đủ mọi dịch vụ nhận tiền gửi, cấp tín dụng, mua và bán ngoại tệ, mua và bán hóa đơn hối phiếu. Các ngân hàng thương mại cũng cung cấp bảo lãnh tín dụng, thanh toán, chuyển tiền và các công cụ tài chính để quản lý rủi ro, như các công cụ phái sinh lãi suất và các công cụ phái sinh ngoại hối. Một ngân hàng thương mại cũng có thể cung cấp các dịch vụ khác, như bảo lãnh ngân hàng và ngân hàng điện tử, giúp nâng cao hiệu quả của nó.

Hệ thống ngân hàng Thái Lan với 14 ngân hàng thương mại nội địa, hoạt động tốt và có nguồn vốn đầy đủ. Kể từ tháng 12/2018, tỷ lệ nợ xấu khoảng 2,93% và tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu đạt mức cao (17,6%). Ngân hàng thương mại lớn nhất Thái Lan là Ngân hàng Bangkok, với tổng tài sản 96,5 tỷ USD (tháng 12/2018). Tổng tài sản của năm ngân hàng thương mại lớn nhất có tổng trị giá 413 tỷ USD, tương đương 77% tổng tài sản của hệ thống ngân hàng Thái Lan (số liệu cuối 2018).

Ngân hàng trung ương Thái Lan (BOT) đứng đầu là một Thống đốc được bổ nhiệm với nhiệm kỳ năm năm. BOT in và phát hành tiền giấy cùng các tài liệu tài chính khác, quản lý và ổn định tiền tệ, xây dựng chính sách tiền tệ, quản lý tài sản, cung cấp các tiện ích ngân hàng cho chính phủ, đóng vai trò là đơn vị phát hành trái phiếu chính phủ và cung cấp các tiện ích và công cụ ngân hàng cho các tổ chức tài chính.

Hiện tại có 11 chi nhánh ngân hàng nước ngoài đã đăng ký và bốn ngân hàng nước ngoài mở ngân hàng con tại Thái Lan. Các ngân hàng thương mại nước ngoài có thể thành lập một chi nhánh tại Thái Lan, một khi nhận được chấp thuận từ Ngân hàng Thái Lan và có được giấy phép từ Bộ Tài chính. Các ngân hàng nước ngoài phải duy trì vốn tối thiểu 125 triệu baht tương đương khoảng 3,86 triệu USD đầu tư vào chứng khoán của chính phủ hoặc doanh nghiệp nhà nước, hoặc gửi trực tiếp vào

Ngân hàng Thái Lan. Số lượng nhân viên quản lý nước ngoài chỉ giới hạn ở sáu người tại các chi nhánh, mặc dù chính quyền Thái Lan thường xuyên đưa ra các ngoại lệ tùy theo tình hình hoạt động thực tế của các chi nhánh. Trong ba năm qua không có ghi nhận bất kỳ sự thua lỗ nào trong hệ thống ngân hàng của Thái Lan.

Người nước ngoài có thể mở và duy trì tài khoản ngoại tệ mà không cần ký gửi và không bị rút tiền hạn chế số tiền rút ra. Bất kỳ khoản tiền gửi bằng tiền baht phải được lấy từ một trong các nguồn sau: chuyển đổi ngoại tệ; thanh toán hàng hóa và dịch vụ; hoặc chuyển nhượng vốn. Ở Thái Lan người nước ngoài được tự do rút tiền khỏi tài khoản ngoại tệ củ mình mà không bị hạn chế, ngoại trừ việc rút tiền chuyển cho người nước ngoài khác hoặc dùng mua ngoại tệ liên quan đến cho vay thấu chi.

Từ giữa năm 2017, BOT đã chấp thuận các ngân hàng nội địa Thái Lan yêu cầu phát triển các đổi mới tài chính dựa trên công nghệ blockchain, nhưng hệ thống này đang được giám sát chặt chẽ theo hướng dẫn của BOT quy định Sandbox.

Ngoài các ngân hàng, Thái Lan còn có các dịch vụ hoạt động tài chính khác như các hợp tác xã tín dụng, các quỹ tiết kiệm nhỏ, các quỹ cho vay khác cung cấp các dịch vụ tài chính cơ bản cho các hộ gia đình, chủ yếu ở khu vực nông thôn. Tuy nhiên lãi suất của những loại hình này thường rất cao.

Ngoại hối và kiều hối

Không có giới hạn đối với các nhà đầu tư nước ngoài để chuyển đổi, chuyển nhượng hoặc chuyển tiền từ các quỹ liên quan đến một khoản đầu tư; tuy nhiên, bắt buộc phải có những chứng từ liên quan để chứng minh. Bất kỳ người nào mang tiền baht hoặc ngoại tệ vào hoặc ra khỏi Thái Lan với tổng số tiền vượt quá 15.000 USD đều phải khai báo với hải quan cửa khẩu. Các quỹ đầu tư được phép tự do chuyển đổi thành bất kỳ loại tiền tệ nào được phép lưu hành và đượ Thái Lan công nhận.

Tỷ giá hối đoái thường được xác định bởi các nguyên tắc cơ bản của thị trường nhưng được BOT xem xét kỹ lưỡng theo hệ thống thả nổi được quản lý. Trong một số giai đoạn hay thời điểm, ngân hàng trung ương sẽ can thiệp để ngăn chặn sự biến động mạnh của tiền tệ đồng thời giảm thời gian và mức độ chênh lệch của tỷ giá hối đoái so với mức cân bằng mà BOT đặt ra nhằm có lợi nhất cho nền tài chính Thái Lan.

Thái Lan áp đặt không có giới hạn đối với dòng tiền vào hoặc ra để chuyển tiền lãi hoặc doanh thu cho các khoản đầu tư trực tiếp và cũng như đầu tư vào chứng khoán.

Quỹ đầu tư quốc gia (Sovereign Wealth Funds - SWF).

Thái Lan không có quỹ đầu tư quốc gia và Ngân hàng Thái Lan không theo đuổi việc tạo ra một quỹ như vậy. Tuy nhiên, Quỹ Tiền tệ Quốc tế đã thúc giục Thái Lan tạo ra một quỹ đầu tư quốc gia do Thái Lan có dự trữ ngoại hối tích lũy lớn (205,6 tỷ USD tính đến tháng 12 năm 2018).

Doanh nghiệp nhà nước

Tổng cộng 56 doanh nghiệp nhà nước (State Owned Enterprises-SOE) Thái Lan có tổng tài sản là 422 tỷ USD và lợi nhuận ròng gộp là 8,3 tỷ USD (số liệu cuối năm 2018). Các SOE sử dụng khoảng 270.000 lao động, tương đương 0,7% lực lượng lao động Thái Lan. Các doanh nghiệp nhà nước Thái Lan hoạt động chủ yếu trong cung cấp dịch vụ, đặc biệt là trong lĩnh vực năng lượng, viễn thông, vận tải và tài chính. Danh sách đầy đủ các doanh nghiệp nhà nước có sẵn tại trang web của Văn phòng chính sách doanh nghiệp nhà nước thuộc Bộ Tài chính: (www.sepo.go.th).

Chính phủ Thái Lan thường xem các doanh nghiệp nhà nước là các cơ quan đặc biệt được thành lập theo luật thuộc sở hữu 100% của chính phủ (thông qua Bộ Tài chính là cổ đông chính). Ngoài ra chính phủ Thái Lan cũng tham gia vào các công ty trách nhiệm hữu hạn/công ty đại chúng với mức sở hữu 50% cổ phần trở lên.

Trong tổng số 56 doanh nghiệp nhà nước, có 43 công ty thuộc toàn bộ thuộc sở hữu nhà nước và 13 công ty khác có số cổ phần thuộc nhà nước chiếm đa số. Mười hai trong số các công ty này là công ty trách nhiệm hữu hạn. Năm được niêm yết công khai trên thị trường chứng khoán Thái Lan: Công ty TNHH hàng không quốc tế Thái Lan (Thai Airway); Công ty TNHH cảng hàng không Thái Lan (Airports of Thailand); Công ty TNHH dầu khí PTT; Công ty TNHH truyền thông MCOT; và Công ty TNHH Ngân hàng Krung Thái (Krung Bank). Theo quy định, ít nhất một phần ba hội đồng quản trị của các SOE phải bao gồm các giám đốc độc lập.

Các doanh nghiệp tư nhân có thể cạnh tranh với các doanh nghiệp nhà nước về thị phần, sản phẩm/dịch vụ hoặc nhận ưu đãi tương tự trong hầu hết các lĩnh vực, tuy nhiên có một số trường hợp ngoại lệ, chẳng hạn như hoạt động trong lĩnh vực viễn thông.

Theo các quan chức tại Ủy ban Chính sách Doanh nghiệp Nhà nước (SEPO), các doanh nghiệp nhà nước Thái Lan tuân thủ các hướng dẫn của OECD về quản trị doanh nghiệp. Tuy nhiên, vẫn chưa đảm bảo một sân chơi bình đẳng giữa các doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp tư nhân, vốn thường gặp bất lợi khi cạnh tranh với các doanh nghiệp nhà nước Thái Lan trong việc đấu thầu và ký kết các hợp đồng.

Quản lý cấp cao của các SOE sẽ báo cáo trực tiếp cho một bộ trưởng và cho SEPO. Hội đồng quản trị thường được chỉ định cho các quan chức cao cấp chính phủ hoặc các cá nhân có liên quan đến chính trị nắm giữ một tỷ lệ nhất định.

Cổ phần hóa các SOE

Luật Tập đoàn Doanh nghiệp Nhà nước năm 1999 quy định một khuôn khổ để chuyển đổi các doanh nghiệp nhà nước thành các công ty chứng khoán, và chuyển đổi thành các tập đoàn được xem như một bước trung gian để thực hiện các bước cổ phần hóa cuối cùng. Các nhà đầu tư nước ngoài được phép tham gia cổ phần hóa, nhưng bị hạn chế được áp dụng trong một số lĩnh vực nhất định. Tuy nhiên, tiến trình cổ phần hóa đã bị trì hoãn từ năm 2006 phần lớn là do sự phản đối mạnh mẽ của các công đoàn lao động.

Một ủy ban chính sách doanh nghiệp nhà nước gồm 15 thành viên (được gọi là siêu ủy ban), đã giám sát việc cải cách 56 doanh nghiệp nhà nước. Vào tháng 3/2015, ủy ban này đã phê duyệt việc thành lập một công ty cổ phần để giám sát 12 doanh nghiệp nhà nước đã được cổ phần hóa một phần và niêm yết trên Sở giao dịch chứng khoán Thái Lan.

Thái Lan cho phép SEPO duy trì quyền giám sát đối với các doanh nghiệp nhà nước được thành lập theo luật cụ thể, bao gồm Tổng Công ty Điện lực Thái Lan Tổng Công ty Điện lực đô thị và Tổng Công ty Điện lực tỉnh. Kể từ cuối năm 2018, ủy ban này vẫn đang trong quá trình thúc đẩy một luật mới nhằm cải cách các doanh nghiệp nhà nước và đảm bảo các quyết định quản lý minh bạch; tuy nhiên, việc cổ phần hóa không phải là một phần của quá trình này.

Ứng xử có trách nhiệm trong kinh doanh (RBC)

Năm 2018, Liên Hợp Quốc đã đến thăm Thái Lan và tuyên dương cam kết của chính phủ Thái Lan trong năm 2017 về việc thực hiện các Nguyên tắc Hướng dẫn của Liên Hợp Quốc về Kinh doanh và Nhân quyền (UNGP).

Thái Lan không có Kế hoạch hành động quốc gia về ứng xử có trách nhiệm trong kinh doanh (RBC), và cũng không có đầu mối liên lạc quốc gia (NCP) để thực thi các hướng dẫn của OECD cho các doanh nghiệp đa quốc gia. Nhiều bộ ngành Thái Lan đã thực hiện các bước để khuyến khích RBC thông qua các hoạt động kinh doanh bền vững tích hợp vào việc tôn trọng quyền con người, bảo vệ môi trường, quan hệ lao động và trách nhiệm tài chính. Bộ Tư pháp Thái Lan hiện đang soạn thảo Kế hoạch hành động quốc gia về kinh doanh và nhân quyền (NAP).

Cục Việc làm thuộc Bộ công nghiệp khuyến khích khu vực tư nhân thực hiện các tiêu chuẩn Trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp (CSR-DIW) như một tiền đề để đạt tiêu chuẩn ISO 26000 (tiêu chuẩn quốc tế về CSR). Năm 2017, Bộ Công nghiệp đã tham gia Ủy ban Nhân quyền Quốc gia cùng với Bộ Tư pháp, Bộ Ngoại giao, Bộ Thương mại, Liên đoàn Công nghiệp Thái Lan, Hiệp hội Ngân hàng Thái Lan, Phòng Thương mại Thái Lan và Global Computing Network of Thailand trong việc ký kết một bản ghi nhớ hợp tác để thúc đẩy thực hiện UNGP.

Có một số tổ chức phi chính phủ tại Thái Lan thúc đẩy và giám sát RBC. Hầu hết các tổ chức phi chính phủ như vậy hoạt động mà không gặp trở ngại. Các tổ chức phi chính phủ quốc tế tiếp tục kêu gọi chính phủ và các công ty Thái Lan có hành động có trách nhiệm hơn đối với quyền con người và lao động.

Tham nhũng

Thái Lan có khung pháp lý và một loạt các thể chế để chống tham nhũng. Luật cơ bản về chống tham nhũng của Thái Lan quy định hình sự hóa các hành vi tham nhũng của các quan chức và các công ty đại chúng, bao gồm cả các hành vi nhận hối lộ chủ động và hối lộ thụ động của các quan chức. Luật chống tham nhũng mở rộng đến cả các thành viên gia đình và các đảng chính trị của các quan chức.

Quy định đấu thầu của Thái Lan cấm thông đồng giữa các nhà thầu. Nếu việc kiểm tra xác nhận các cáo buộc hoặc nghi ngờ có thông đồng giữa các nhà thầu, tên của những nhà thầu vi phạm phải được xóa khỏi danh sách dự thầu.

Thái Lan đã thông qua luật mua sắm chính phủ quốc gia vào tháng 12/2016. Dựa trên luật mẫu UNCITRAL và Hiệp định WTO về Mua sắm Chính phủ, luật áp dụng cho tất cả các cơ quan chính phủ, chính quyền địa phương và doanh nghiệp nhà nước, và nhằm mục đích cải thiện tính minh bạch. Các quan chức vi phạm pháp luật có thể bị phạt tù 1-10 năm và/hoặc phạt tiền lên tới 11.000 USD.

Từ năm 2010, Thái Lan đã xây dựng một liên minh chống tham nhũng của các doanh nghiệp lớn nhất Thái Lan. Các thành viên liên minh ký kết một hành động tập thể chống lại tham nhũng và cam kết thực hiện các bước cụ thể có thể đo lường để giảm thiểu rủi ro liên quan đến tham nhũng được xác định bởi chứng nhận của bên thứ ba.

Được thành lập vào năm 2011, Tổ chức chống tham nhũng Thái Lan (ACT) nhằm khuyến khích chính phủ tạo ra các khu pháp lý để giảm tham nhũng. ACT có 51 tổ chức thành viên được rút ra từ các lĩnh vực tư nhân, công cộng và giáo dục. Dự thảo của ACT và Bộ Tài chính dựa trên một công cụ của tổ chức Minh bạch Quốc tế, nhằm cấm hối lộ từ các thành viên có thẩm quyền của chính phủ. Các cơ quan, các công ty phải tuân thủ các quy tắc minh bạch nghiêm ngặt bằng cách tiết lộ thông tin đấu thầu, chẳng hạn như các điều khoản tham chiếu và các chi phí của dự án - dễ dàng cho công chúng.

Thái Lan là một bên tham gia Công ước chống tham nhũng của Liên hợp quốc, nhưng không tham gia Công ước chống hối lộ của OECD. Đạo luật bảo vệ nhân chứng Thái Lan cung cấp sự bảo vệ (bao gồm bảo vệ từ cảnh sát) cho các nhân chứng, bao gồm cả nhân viên NGO, những người đủ điều kiện cho các biện pháp bảo vệ đặc biệt trong các vụ kiện chống tham nhũng.

Chỉ số Nhận thức Tham nhũng của Tổ chức Minh bạch Quốc tế xếp hạng Thái Lan thứ 99 trên 180 quốc gia năm 2018. Theo một số nghiên cứu, xu hướng văn hóa chấp nhận hối lộ là một phần bình thường trong kinh doanh và xem các chi phí hối lộ nằm trong chi phí để tìm kiếm và tư vấn. Với mức lương thấp đã khuyến khích các quan chức chấp nhận các khoản bồi dưỡng bất hợp pháp.

Các công ty nước ngoài cần phải tuân thủ luật pháp chống tham nhũng của Thái Lan, và khi cần, nên tìm kiếm sự tư vấn pháp lý. Các công ty có thể tham khảo sự tư

vấn pháp lý từ cơ quan của bộ ngoại giao, tham tán thương mại của nước mình tại Thái Lan

Các nhà xuất khẩu và các nhà đầu tư cần phải nhận thức rằng tất cả các quốc gia đều cấm việc hối lộ các quan chức chính phủ ở nước sở tại, và cấm các quan chức của họ gợi ý hối lộ theo quy định của pháp luật trong nước. Hầu hết các quốc gia được yêu cầu phải hình sự hóa tội hối lộ và các hành vi tham nhũng với các cam kết của các bên tham gia các công ước.

Tham nhũng khu vực công, bao gồm cả hối lộ của các quan chức nhà nước, vẫn còn là một thách thức đối với các công ty nước ngoài hoạt động ở Thái Lan. Tuy nhiên, chính phủ có một số luật để chống tham nhũng ở Thái Lan. Ủy ban độc lập chống tham nhũng quốc gia (NACC) phối hợp với các cơ quan chống tham nhũng khác và có thẩm quyền điều tra rộng các hành vi tham ô, tham nhũng.

Ngoài NACC ra, Hiến pháp Thái Lan cũng thành lập các cơ quan độc lập khác, bao gồm Văn phòng Thanh tra, Tòa án Hiến pháp, Ủy ban bầu cử, và Ủy ban Nhân quyền. Trong tháng 12/2003, Thái Lan đã tham gia ký kết Công ước Liên Hợp Quốc về Chống tham nhũng nhưng chưa phê chuẩn công ước này.

Trong tháng 4/2005, Thái Lan đã thông qua Kế hoạch của ADB-OECD hành động chống tham nhũng khu vực châu Á và Thái Bình Dương, và giao cho Bộ Tư pháp thực hiện Kế hoạch hành động. Văn phòng của Ủy ban phòng chống tham nhũng khu vực công cộng, trực thuộc Bộ Tư pháp, được thành lập để giúp NACC bằng cách điều tra trường hợp của các quan chức chính phủ cấp thấp.

Một số nguồn hữu ích cho các cá nhân và các công ty liên quan đến việc phòng và chống tham nhũng trên thị trường toàn cầu:

- Thông tin về Đạo luật thực hành chống tham nhũng ở nước ngoài tại trang web của Bộ Tư pháp Hoa Kỳ: <http://www.justice.gov/criminal/fraud/fcpa>.
- Thông tin về Công ước phòng chống hối lộ của OECD bao gồm một số thông tin về thực hiện luật quốc gia và báo cáo giám sát quốc gia tại trang web: http://www.oecd.org/department/0,3355,en_2649_34859_1_1_1_1_1,00.html.
- Thông tin hướng dẫn thực hiện phòng chống hối lộ dành cho công ty tại trang web: <http://www.oecd.org/dataoecd/11/40/44176910.pdf>

- Thông tin chung về chủ động chống tham nhũng: như Công ước OECD và FCPA, có thể tìm thấy trên trang web của Văn phòng luật sư thương mại quốc tế của Bộ Thương mại Mỹ: http://www.ogc.doc.gov/trans_anti_bribery.html

- Tổ chức minh bạch quốc tế (TI) hàng năm đều xuất bản Chỉ số nhận thức tham nhũng (CPI). Chỉ số CPI đo lường mức nhận thức về tham nhũng trong khu vực công trên 180 quốc gia và vùng lãnh thổ trên toàn thế giới. Có thể tìm thấy thông tin tại http://www.transparency.org/policy_research/surveys_indices/cpi/2009.

TI cũng xuất bản Báo cáo tham nhũng toàn cầu cung cấp hệ thống những thông tin đánh giá về tham nhũng cấp nhà nước trên toàn thế giới. Báo cáo bao gồm một phân tích sâu về một chủ đề trọng tâm, một loạt các báo cáo quốc gia mà những tài liệu quan trọng liên quan đến các sự kiện và phát triển từ tất cả các châu lục và tổng quan về các kết quả nghiên cứu mới nhất về dự báo và các công cụ phòng chống tham nhũng. Có thể tham khảo tại

http://www.transparency.org/policy_research/surveys_indices/cpi/2009.

- Viện Ngân hàng thế giới xuất bản tài liệu Chỉ số quản trị toàn cầu (WGI). Những chỉ số này đánh giá mức quản trị trên 212 quốc gia, bao gồm tiếng nói và trách nhiệm, ổn định chính trị và không có bạo lực, hiệu quả của chính phủ, quy định chất lượng, quy tắc của Luật và kiểm soát tham nhũng. Có thể tham khảo tại <http://go.worldbank.org/RQQXYJ6210>.

- Diễn đàn kinh tế thế giới xuất bản Báo cáo Khai thông thương mại toàn cầu, giới thiệu về xếp hạng chỉ số thuận tiện trong thương mại, bao gồm một đánh giá tính minh bạch của hệ thống quản lý biên giới (tập trung vào các khoản chi hối lộ và tham nhũng) và một phân đoạn riêng biệt về tham nhũng và môi trường pháp quy. Xem tại:

<http://www.weforum.org/en/initiatives/gcp/GlobalEnablingTradeReport/index.htm>

- Thông tin các quốc gia có liên quan: Xem tại: <http://www.state.gov/g/drl/rls/hrrpt/>.

- Tổ chức phi chính phủ Global Integrity hàng năm xuất bản báo cáo cung cấp về phương diện quản lý và chống tham nhũng tại 92 quốc gia. Báo cáo nhấn mạnh điểm mạnh và điểm yếu của hệ thống chống tham nhũng ở cấp độ quốc gia. Báo cáo có ở địa chỉ <http://report.globalintegrity.org/>.

- International Affairs Strategy Specialist

Văn phòng Ủy ban chống tham, những quốc gia
361 Nonthaburi Road, Thasaai District, Amphur Muang Nonthaburi 11000,
Thailand

Tel: +662-528-4800

Email: TACC@nacc.go.th

- Tổ chức chống tham nhũng của Thái Lan

Tháp 44 Srijulsup, tầng 16, Phatumwan, Bangkok 10330

Điện thoại: + 662-613-8863

Chính sách và thực hành lao động

Năm 2018, Thái Lan có 38,4 triệu người thuộc độ tuổi lao động, chiếm 58% tổng dân số. Tỷ lệ thất nghiệp chính thức của Thái Lan đứng ở mức 1,1% vào cuối năm 2018, thấp hơn 1,2% so với năm trước. Thất nghiệp ở thanh niên (15-24 tuổi) là khoảng 4,8%, trong khi tỷ lệ này chỉ là 0,5% đối với người lớn trên 25 tuổi. Hơn một nửa lực lượng lao động (55,%) lao động trong khu vực phi chính thức, bao gồm thông qua lao động tự do và lao động gia đình, điều này hạn chế khả năng tiếp cận các chương trình phúc lợi xã hội.

Tỷ lệ sinh thấp và dân số già, cũng như vấn đề không có kỹ năng làm việc đang làm trầm trọng thêm tình trạng thiếu lao động trong nhiều lĩnh vực. Mặc dù thực hiện phổ cập giáo dục, nhưng lực lượng lao động Thái Lan vẫn thiếu những kỹ năng làm việc cơ bản làm cản trở sự đổi mới và tăng trưởng kinh tế. Các công ty sản xuất ở Thái Lan coi việc thiếu công nhân lành nghề là một hạn chế hàng đầu cho đầu tư và tăng trưởng. Tuy nhiên, là nền kinh tế lớn thứ hai trong ASEAN, Thái Lan có mặt bằng kinh doanh nhạy bén và một số lượng lớn lao động có giáo dục có thể tăng năng suất trong tương lai. Bất bình đẳng thu nhập khu vực và thiếu hụt lao động, đặc biệt là trong các ngành sản xuất, xây dựng, khách sạn và dịch vụ thâm dụng lao động, đã thu hút hàng triệu lao động nhập cư, chủ yếu đến từ Myanmar, Campuchia và Lào. Năm 2019, Tổ chức Di cư Quốc tế ước tính Thái Lan có 4,9 triệu lao động nhập cư, tương đương 13% lực lượng lao động của cả Thái Lan. Dòng người lao động nhập cư được ghi nhận vào nước này thông qua các thỏa thuận làm việc chính thức, hay còn gọi là MOUs, đã tăng 40% so với năm trước lên tới 442.726 lao động vào năm 2018. Tuy nhiên, khoảng hai phần ba số lao động nhập cư đã đăng ký làm

việc ở Thái Lan thường không có những hồ sơ chính thức về xuất khẩu lao động từ chính từ quốc gia gốc của họ.

Năm 2018, chính phủ Thái Lan đã tìm cách tăng cường quản lý lao động nhập cư và tăng cường bảo vệ người lao động nhập cư bằng cách làm việc với các quốc gia lân cận để giúp người lao động nhập cư dễ dàng có được hồ sơ lao động chính thức. Thái Lan là quốc gia đầu tiên trong ASEAN tham gia Nghị định thư lao động cưỡng bức ILO (P29) và Công ước ILO trong Công ước đánh bắt cá (C188).

Đầu tư trực tiếp và Đầu tư danh mục chứng khoán.

Danh sách 5 quốc gia đầu tư trực tiếp vào Thái Lan và các quốc gia Thái Lan đầu tư trực tiếp (ĐVT: triệu USD)

Đầu tư trực tiếp từ nước ngoài			Đầu tư trực tiếp ra nước ngoài		
<i>Quốc gia</i>	<i>Giá trị</i>	<i>%</i>	<i>Quốc gia</i>	<i>Giá trị</i>	<i>%</i>
Tổng cộng	235.390	100	Tổng cộng	134.015	100
Nhật Bản	86.600	37,0	Hong Kong	22.127	16,5
Singapore	32.946	14,4	Singapore	15.586	11,6
Hong Kong	21.030	8,9	Maurutius	10.480	7,8
Hoa Kỳ	16.110	7,3	Hà Lan	9.276	6,9
Hà Lan	15.628	5,6	Hoa Kỳ	7.887	5,9

Danh sách 5 quốc gia đầu tư danh mục chứng khoán vào Thái Lan và các quốc gia Thái Lan đầu tư danh mục chứng khoán (ĐVT: triệu USD)

Tổng			Chứng khoán vốn			Chứng khoán nợ		
<i>Quốc gia</i>	<i>Giá trị</i>	<i>%</i>	<i>Quốc gia</i>	<i>Giá trị</i>	<i>%</i>	<i>Quốc gia</i>	<i>Giá trị</i>	<i>%</i>
Tổng cộng	52.349	100	Tổng cộng	30.095	100	Tổng cộng	22.299	100
Luxembourg	8.222	16,0	Luxembourg	7.888	26,0	Nhật Bản	2.604	12,0
Hoa Kỳ	7.331	14,0	Hoa Kỳ	5.440	18,0	Trung Quốc	2.257	12,0
Ireland	5.108	10,0	Ireland	5.014	17,0	Lào	2.094	9,0
Hong Kong	3.458	7,0	Singapore	2.512	8,0	Hoa Kỳ	1.892	8,0
Singapore	3.101	6,0	Hong Kong	1.752	6,0	Hong Kong	1.706	8,0

Đăng ký kinh doanh

Bất kỳ cá nhân nào muốn kinh doanh ở Thái Lan đều phải đăng ký với Cục Phát triển Kinh doanh thuộc Bộ Thương mại, thông thường mất khoảng 3 – 6 tháng để hoàn tất. Các công ty tham gia vào hoạt động sản xuất cần phải đăng ký với Bộ Công nghiệp và Bộ Lao động và Phúc lợi xã hội.

Nếu các cá nhân không phải là người Thái Lan theo quy định của Luật Doanh nghiệp nước ngoài, họ phải được cấp "giấy phép kinh doanh nước ngoài" do Hội đồng Bộ trưởng (Nội các) hoặc Tổng giám đốc Cục Phát triển Kinh doanh thuộc Bộ Thương mại cấp, tùy thuộc vào loại hình doanh nghiệp bị hạn chế.

Giấy phép lao động

Pháp luật Thái Lan yêu cầu người lao động nước ngoài phải có giấy phép lao động do Bộ Lao động cấp để làm việc hợp pháp tại Thái Lan. Pháp luật Thái Lan cũng giành một số ngành nghề cho riêng công nhân Thái Lan và sẽ không cấp giấy phép lao động tham gia những ngành nghề này cho người nước ngoài. Nếu người nước ngoài làm việc không có giấy phép lao động có thể bị tù đến 5 năm và/hoặc bị phạt tiền từ 2.000 – 100.000 baht Thái (khoảng 60 đến 3.000 USD).

Một số ngoại lệ không cần giấy phép lao động như các đoàn ngoại giao và lãnh sự, đại diện các nước thành viên và các quan chức của Liên hợp quốc và các tổ chức chuyên ngành, các cá nhân làm việc cho những đối tượng ở trên, và những cá nhân đang làm nhiệm vụ cho Chính phủ Hoàng gia Thái Lan. Làm tình nguyện viên hoặc công việc từ thiện được coi là làm việc theo luật pháp Thái Lan và phải yêu cầu có giấy phép lao động.

Các yếu tố ảnh hưởng đến việc cấp giấy phép lao động bao gồm trình độ chuyên môn theo yêu cầu của vị trí, quy mô số lượng nhân viên của công ty và quy mô về vốn đăng ký, tỷ lệ người quốc tịch Thái Lan làm việc cho người nước ngoài. Người nước ngoài làm việc cho chính phủ Thái Lan, làm việc trong các dự án do Cục Đầu tư (BOI) xúc tiến thường ít gặp khó khăn khi xin giấy phép lao động và thường nhận được giấy phép trong thời hạn bảy ngày kể từ ngày nộp đơn.

Ngoài ra việc xin được giấy phép lao động trong các khu vực khác đôi khi khá khó khăn. Thời hạn của giấy phép lao động thường gắn liền với thời gian lưu trú cho phép trong thị thực của người đó.

Để được cấp một giấy phép lao động, người nước ngoài có thị thực không di dân khi nhập cảnh vào Thái Lan (do đại sứ quán và lãnh sự quán Thái Lan cấp) với thời gian trong vòng ba tháng hoặc không quá một năm đối với người nước ngoài có công việc được xác định rõ hoặc có kế hoạch kinh doanh cụ thể.

Việc cấp thị thực ngắn hạn (3 tháng) được thực hiện trong 2 – 3 ngày làm việc, các thị thực một năm đòi hỏi phải có sự chấp thuận của Cục Xuất Nhập cảnh của Cảnh sát Hoàng gia Thái Lan ở Bangkok.

Khi có giấy phép lao động, cá nhân có thị thực trong ba tháng có thể xin cấp thị thực đến 1 năm, và có thể gia hạn hằng năm. Người nước ngoài có thị thực không phải di dân sống ở Thái Lan trong ít nhất ba năm liên tiếp có thể xin thường trú tại Thái Lan nếu họ đáp ứng được các tiêu chí nghiêm ngặt về đầu tư hoặc các kỹ năng nghề nghiệp.

Những yêu cầu về thành quả và các chế độ ưu đãi

Thái Lan cam kết thực hiện tất cả các hiệp định của WTO, bao gồm các biện pháp đầu tư liên quan đến thương mại (TRIMS). Trong Báo cáo Chính sách Thương mại mới nhất trong tháng 11/2007, WTO đã lưu ý, "Thái Lan đã duy trì hỗ trợ và cam kết tự do hóa hệ thống thương mại đa phương, đặc biệt là đối với nông nghiệp. Điều này cũng có nghĩa vẫn còn cam kết "khu vực mở" và coi tự do hóa thương mại khu vực là chất xúc tác hiệu quả cho nền thương mại tự do hơn nữa và bổ sung cho chủ nghĩa đa phương".

Báo cáo tiếp tục nêu rõ các cuộc đàm phán WTO sẽ cải thiện khả năng tiếp cận thị trường và khả năng dự đoán cũng như sự ổn định thương mại và đầu tư. Báo cáo lưu ý rằng một thách thức chủ yếu cho hoạt động kinh tế của Thái Lan trong tương lai là khả năng của chính phủ khôi phục lòng tin của các nhà đầu tư tư nhân trong khi chờ cải cách cơ cấu, bao gồm cả lĩnh vực kinh tế tư nhân bị đình trệ để có thể giúp nâng cao khả năng cạnh tranh của đất nước. Báo cáo cũng nhấn mạnh Thái Lan cần mở rộng các cam kết thuế quan và đơn giản hóa chế độ thuế quan phức tạp hiện nay.

Theo đánh giá, ngành dịch vụ - một ngành chiếm phần lớn trong nền kinh tế Thái Lan, cho đến nay đã được hưởng lợi từ tự do hóa nhưng sẽ phát triển hơn nữa nếu các cam kết đa phương theo Hiệp định chung về Thương mại Dịch vụ (GATS) được mở rộng. Công tác rà soát Chính sách Thương mại tiếp theo được dự kiến sẽ thực hiện vào tháng 11/2011.

Thành lập và sở hữu doanh nghiệp

Các tổ chức tư nhân có thể thành lập và sở hữu các doanh nghiệp kinh doanh. Các hình thức chủ yếu của tổ chức kinh doanh theo quy định của pháp luật Thái Lan là

doanh nghiệp tư nhân, hợp danh, công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty trách nhiệm hữu hạn đại chúng. Các chi nhánh của các tập đoàn nước ngoài cũng được công nhận, và văn phòng "đại diện" hoặc "liên lạc" của công ty nước ngoài cũng có thể được công nhận. Bất kể hình thức tổ chức kinh doanh nào, các doanh nghiệp đều phải nộp đơn xin đăng ký kinh doanh. Theo Đạo luật Doanh nghiệp Nước ngoài, Thái Lan hạn chế các nhà đầu tư nước ngoài thành lập doanh nghiệp trong một số lĩnh vực cụ thể.

Một công ty trách nhiệm hữu hạn đại chúng ở Thái có thể hoàn toàn thuộc sở hữu của người nước ngoài, trừ khi công ty được tham gia vào một hoạt động kinh doanh chỉ dành riêng cho các công dân Thái Lan. Công ty trách nhiệm hữu hạn đại chúng được phép chào bán cổ phiếu ra công chúng. Tám bộ luật liên quan đến các ngành công nghiệp cá biệt hạn chế quyền sở hữu nước ngoài của các công ty được niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán của Thái Lan.

Thị trường vốn hiệu quả và đầu tư gián tiếp

Chính phủ Thái Lan duy trì một khuôn khổ pháp lý cởi mở để khuyến khích đầu tư và chủ yếu là tránh việc hỗ trợ cho một ngành cụ thể khiến thị trường bị biến dạng. Chính sách chung của chính phủ không hạn chế luồng dịch chuyển tự do các nguồn lực tài chính để hỗ trợ cho các thị trường sản phẩm và các yếu tố sản xuất, và các khoản tín dụng được phân bổ theo những điều kiện thị trường chứ không phải bằng cách "chi đạo cho vay".

Hệ thống pháp luật, quy định và kế toán khá minh bạch, mặc dù còn nhiều vấn đề quan trọng trong một số lĩnh vực. Chính phủ Thái Lan đã có những nỗ lực đáng kể để đưa hệ thống pháp luật và quy định này phù hợp với các tiêu chuẩn quốc tế. Tuy nhiên, vẫn còn nhiều vấn đề phải giải quyết để thay đổi việc thực thi luật và quy định, và vấn đề thiếu lao động có tay nghề cao sẽ hạn chế sự phát triển chung trong một số lĩnh vực, đặc biệt là lĩnh vực kiểm toán.

Năm 2002, Thái Lan đã thành lập Ủy ban Quản trị Doanh nghiệp Quốc gia (NCGC), dưới sự chủ trì của Thủ tướng Chính phủ, để thực hiện các chính sách quản trị doanh nghiệp đạt tiêu chuẩn quốc tế. Sở Giao dịch Chứng khoán Thái Lan (SET) là thị trường chứng khoán chính của Thái Lan và các doanh nghiệp vừa và nhỏ thì hoạt động trên Market for Alternative Investment (MAI).

Trong năm 2013, các nhà đầu tư cá nhân trong nước chiếm 57,1% tổng khối lượng giao dịch, nhà đầu tư nước ngoài chiếm 21,7%, và công ty tư nhân chiếm 12,6%, và các tổ chức đầu tư trong nước chiếm 8,5%. Trong năm 2013, giá trị vốn hóa thị trường của SET là 374,1 tỷ USD bằng 96,6% tổng sản phẩm trong nước của Thái Lan (GDP).

Các nhà đầu tư nước ngoài không bị hạn chế vay vốn trên thị trường nội địa, nhưng có một số quy định ảnh hưởng đến đầu tư gián tiếp nước ngoài. Thái Lan vẫn duy trì quy định giới hạn mức tối đa về sở hữu nước ngoài, và cổ phiếu của các công ty niêm yết được giao dịch ở cả thị trường chứng khoán trong và ngoài nước để cho phép các cơ quan theo dõi tỉ lệ sở hữu nước ngoài.

Việc giới hạn sở hữu nước ngoài của các công ty Thái Lan có lẽ là vấn đề nổi bật nhất trong lĩnh vực tài chính. Về lý thuyết, khu vực tư nhân có quyền tiếp cận một loạt các công cụ tín dụng khác nhau, từ việc cho vay có thời hạn để bảo vệ thấu chi đến các hối phiếu và trái phiếu. Tuy nhiên, các thị trường nợ tư nhân cho nhu cầu vay vốn ngắn hạn chưa phát triển tốt, và hầu như nguồn tài chính cho doanh nghiệp gồm các nhu cầu vốn hoạt động ngắn hạn, tài trợ thương mại, tài trợ dự án, là nguồn vốn vay của ngân hàng thương mại hoặc định chế tài chính.

Ngoài ra còn các giới hạn quy phạm pháp luật về sở hữu nước ngoài trong một số lĩnh vực nhất định, được các công ty Thái Lan sử dụng để bảo vệ trước sự thâm tóm cổ phiếu của các nhà đầu tư nước ngoài. Hành động tự bảo vệ như vậy thường được áp dụng đối với tất cả các nhà đầu tư tiềm năng, chứ không riêng đối với các nhà đầu tư nước ngoài. Nói chung, việc giới hạn về quyền sở hữu nước ngoài và tham gia trong nền kinh tế Thái Lan đã giảm bớt kể từ khi cuộc khủng hoảng tài chính châu Á.

Chương 7: Thương mại và tài trợ dự án

Làm thế nào để thanh toán (Phương thức thanh toán)

Đa số các công ty xuất khẩu sang Thái Lan tiến hành kinh doanh trên cơ sở chứng từ và sử dụng nhiều phương thức tài trợ và tiện ích thương mại như thư tín dụng (L/Cs), hối phiếu ngân hàng và chuyển khoản qua bưu điện. Các nhà xuất khẩu mới tham gia thị trường và các nhà xuất khẩu không hoạt động thường xuyên nên yêu cầu tín dụng thư không thể hủy ngang trong quá trình thực hiện mua bán, được xác nhận với các nhà nhập khẩu và phân phối mới. Một khi nhà nhập khẩu đã thiết lập một hồ sơ thanh toán tốt và công ty nước ngoài được thuyết phục về sự tin cậy của nhà nhập khẩu, nên đưa ra các điều khoản dễ dãi hơn.

Hoạt động của hệ thống ngân hàng

Có 14 ngân hàng thương mại của Thái Lan và 11 chi nhánh ngân hàng nước ngoài tại đây. Lĩnh vực tài chính công bao gồm một số ngân hàng chính phủ “chuyên biệt”, cụ thể như Ngân hàng tiết kiệm Chính phủ dành cho các khoản tiền gửi tiết kiệm nhỏ, Ngân hàng Hợp tác xã Nông nghiệp cho tín dụng nông nghiệp, Ngân hàng Nhà ở Chính phủ cho các khoản thế chấp nhà ở thu nhập trung bình và thấp, Tổng công ty Tài chính Công nghiệp Thái Lan dành cho các dự án phát triển công nghiệp và Ngân hàng xuất nhập khẩu dành cho các hoạt động nhập khẩu và xuất khẩu.

Ngân hàng Thái Lan (BOT, ngân hàng trung ương) có nhiệm vụ chính củng cố hệ thống tài chính Thái Lan để điều hành nền kinh tế thông qua các hoạt động điều chỉnh thị trường tiền tệ. Các hệ thống thanh toán và cơ sở hạ tầng rất quan trọng đối với tất cả các doanh nghiệp và các pháp nhân kinh tế khác.

Nhiều nền tảng tài chính mới đã được giới thiệu ra thị trường, nhằm mục đích tạo điều kiện thanh toán trực tuyến thông qua người dùng điện thoại di động. Theo BOT, Thái Lan đã đưa ra một hệ thống quy định để hỗ trợ phát triển các ứng dụng tài chính mới và ngăn chặn các công ty công nghệ tài chính gây nguy hiểm cho hệ thống tài chính hoặc nền kinh tế.

Quản lý ngoại hối

Thái Lan sử dụng chế độ tỷ giá hối đoái được quản lý theo đó giá trị của đồng baht được xác định bởi các yếu tố thị trường, cho phép đồng tiền dịch chuyển phù hợp

với các nguyên tắc kinh tế cơ bản. Ngân hàng Thái Lan thường xuyên can thiệp vào thị trường để ngăn chặn sự biến động quá mức và nhằm đạt được các mục tiêu chính sách kinh tế bao gồm ngăn chặn đồng baht tăng quá mạnh hoặc quá yếu so với tiền tệ của các đối tác thương mại lớn của Thái Lan. Ngân hàng Thái Lan nghiêm cấm cho vay bằng tiền baht đối với người không cư trú, nơi không có hoạt động thương mại hoặc đầu tư cơ bản của người vay ở Thái Lan.

Theo thông tin từ Ngân hàng Thái Lan, người nước ngoài quá cảnh không giới hạn mang ngoại tệ và các công cụ chuyển nhượng vào Thái Lan. Người không cư trú cũng có thể tự do mang ra khỏi đất nước tất cả ngoại tệ mà họ đã mang theo, không giới hạn. Tuy nhiên, các cá nhân quá cảnh không được mang tiền Thái Lan vượt quá 50.000 baht/người, ngoại trừ các chuyến đi đến các quốc gia giáp Thái Lan (Myanmar, Lào, Campuchia, Malaysia và Việt Nam) và Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa (tỉnh Vân Nam), mà số tiền có thể lên tới 2.000.000 baht được cho phép. Không có giới hạn về số lượng tiền Thái Lan có thể được đưa vào nước này. Tuy nhiên, bất kỳ người nào mang tiền baht của Thái Lan, tiền giấy ngân hàng ngoại tệ hoặc các công cụ tiền tệ có thể thương lượng trong hoặc ngoài Thái Lan với tổng số tiền vượt quá 15.000 USD hoặc tương đương phải khai báo số tiền tại trạm kiểm soát Hải quan.

Đối với các nhà đầu tư, không có hạn chế về nhập khẩu ngoại tệ như quỹ đầu tư, cho vay ra nước ngoài, và tương tự. Tuy nhiên, ngoại tệ đó phải được bán hoặc đổi thành baht Thái Lan, hoặc gửi vào tài khoản ngoại tệ với một ngân hàng được ủy quyền, trong vòng 360 ngày kể từ ngày nhận hoặc nhập cảnh vào nước này. Một mẫu đơn F.T. 3 hoặc F.T. 4 phải được gửi đến một ngân hàng được ủy quyền cho mỗi giao dịch liên quan đến việc bán, trao đổi hoặc ký gửi ngoại tệ đó với số tiền vượt quá 5.000 đô la hoặc tương đương. Việc chuyển tiền về nước của các quỹ đầu tư, cổ tức và lợi nhuận cũng như trả nợ và trả lãi, sau khi thanh toán tất cả các loại thuế hiện hành, có thể được thực hiện một cách tự do.

Một số ngân hàng tại Thái Lan

- JP Morgan Chase Bank
20 North Sathorn Road, Bubbajit Building 100
Bangkok 10500
Tel: 662-684-2805
Fax: 662-684-2811
- Citibank NA
399 Interchange 21 Building
Sukhumvit Road
Klongtoey Nua, Wattana, Bangkok 10110
Tel: 662-232-2484
- Bank of Ayudhya PLC.
1222 Rama III Road, Bang Pongphang
Yannawa, Bangkok 10120
Tel: 662-296-3000
- Bangkok Bank Public Co., Ltd.
333 Silom Road, Bangrak
Bangkok 10500
Tel: 662-231-4333, 231-4665
- Kasikornbank PCL
1 Thai Farmer Lane
Ratburana Road, Bangkok 10140
Tel: 662-470-1122, 662-470-1199
- Krung Thai Bank Public Co., Ltd.
35 Sukhumvit Road, Klongtoey Nua
Wattana, Bangkok 10110
Tel: 662-255-2222
- Siam Commercial Bank Public Co., Ltd.
9 Rachadapisek Road, Ladyao
Chatuchak, Bangkok 10900
Tel: 662-544-1111, 662-937-7777

- Thai Military Bank
Địa chỉ: 3000 Phaholyothin Road, Ladyao
Chatuchak, Bangkok 10900
Tel: 662-299-1111
Fax: 662-617-9111
- Asian Development Bank (ADB)
Postal Address: P.O. Box 789
Địa chỉ: 0980 Manila, Philippines
Street Address: 6 ADB Avenue,
0401 Mandaluyong City, Philippines
Tel: 632-632-4444 (connecting all Offices)
Main Fax: 632-636-2444

Các nguồn khác

- Ngân hàng Ayudhya Pcl: www.krungsri.com
- Ngân hàng Bangkok: <http://www.bangkokbank.com>
- Ngân hàng Krung Thai: <http://www.ktb.co.th>
- Công ty tài chính Siam: <http://www.scb.co.th>
- Ngân hàng Kasikorn: <http://www.kasikornbank.com>
- Ngân hàng quân đội Thái Lan: <http://www.tmbbank.com>
- Ngân hàng phát triển Châu Á (ADB): <http://www.adb.org/>

Chương 8: Văn hóa trong kinh doanh và những điều lưu ý.

Tập quán kinh doanh

Các mối quan hệ trong kinh doanh ở Thái Lan không quá nghi thức như ở Nhật Bản, Trung Quốc, Hàn Quốc hay Trung Đông, nhưng cũng không thoải mái như thường thấy ở phương Tây. Nhiều mối quan hệ kinh doanh bắt nguồn từ các mối quan hệ cá nhân được phát triển trong các tầng lớp xã hội như gia đình, bạn bè, bạn học cùng lớp và các đồng nghiệp văn phòng. Mặc dù Thái Lan là một xã hội tương đối cởi mở và thân thiện, nên tiếp cận các đầu mối quan hệ kinh doanh tiềm năng thông qua một lời giới thiệu trước hoặc thông qua một cá nhân nào khác. Người Thái sẽ dễ tiếp cận hơn nếu bạn đến với một lời giới thiệu hoặc thư giới thiệu của một quan chức chính phủ hoặc một mối kinh doanh mà họ đã từng biết đến. Sử dụng dịch vụ “Gold key” của chương trình các dịch vụ thương mại của chính cũng là một cách hiệu quả để đạt được tiếp cận với cộng đồng doanh nghiệp Thái Lan.

Các giá trị văn hóa của Thái Lan như tính kiên nhẫn, tôn ti trật tự (về tuổi tác, thứ bậc ...) và không làm mất mặt là những yếu tố quan trọng trong mối quan hệ kinh doanh. Người Thái Lan luôn cảm thấy rất tự hào về đất nước của họ và tôn trọng truyền thống dân tộc một cách sâu sắc. Tuy nhiên, đôi khi việc tuân theo các thủ tục truyền thống có vẻ không phù hợp với bản chất vị tha và thoải mái trong cuộc sống của người dân Thái Lan. Điều này có thể gây nhầm lẫn hoặc bức bối với các đối tác phương Tây, vốn là những người có ý thức rõ rệt về thời gian cũng như sự giản đơn. Tôn trọng và lắng nghe ý kiến của những người lớn tuổi, của cấp trên và của khách hàng là ý thức được bắt rễ sâu vào từng cá nhân trong môi trường văn hóa và xã hội Thái Lan. Người Thái không muốn làm tổn thương cảm xúc của người khác hoặc không muốn gây ra bất kỳ sự bất mãn nào. Ở Thái Lan, làm ai đó mất bình tĩnh tức là làm mất mặt và mất đi sự tôn trọng. Điều này có thể gây khó khăn cho người nước ngoài khi không thể chắc chắn là họ đã nhận được những câu trả lời chính xác và đầy đủ chưa, hoặc họ đã nhận được những ý kiến thẳng thắn và cởi mở.

Văn hóa giao tiếp

Phép lịch sự rất quan trọng đối với người Thái. Lịch sự và tôn trọng người khác được coi là điều cần thiết để duy trì các mối quan hệ tốt. Nói nhỏ nhẹ và mỉm cười ấm áp sẽ luôn giúp tạo cảm xúc tích cực.

Giống như ở nhiều quốc gia châu Á khác, bạn nên tránh chọc giận hoặc lăng mạ một ai đó (khiến ai đó làm mất mặt). Những lời chỉ trích và phản ứng tiêu cực được xem là một sự xúc phạm đối với người khác và có thể khiến họ nghĩ thiếu tôn trọng bạn. Nếu bạn cần đưa ra một phản ứng tiêu cực, hãy làm như vậy một cách gián tiếp. Tránh bày tỏ công khai của cảm xúc.

Có một hệ thống phân cấp mạnh mẽ trong xã hội Thái Lan, điều này thể hiện rõ ở nhiều cấp độ. Khi người Thái gặp ai đó lần đầu tiên, không có gì lạ khi họ đặt ra một số câu hỏi để thiết lập nơi phù hợp với thứ bậc. Những câu hỏi này có vẻ rất riêng đối với một số người nước ngoài nhưng tốt nhất là chấp nhận chúng.

Gia đình là trung tâm của cuộc sống Thái Lan. Hệ thống phân cấp này của Thái Lan cũng có mặt giữa các gia đình và cha mẹ đứng đầu. Các thành viên trong gia đình thường phụ thuộc và hỗ trợ lẫn nhau. Nói chung, một nhóm được coi là quan trọng hơn một cá nhân. Cũng không có gì lạ khi một cá nhân đứng ra thanh toán hóa đơn cho một bữa ăn, một châu rượu...

Chào hỏi

Trong tiếng Thái Lan, “Khun” có nghĩa là “Ngài”, “Quý ông”, “Quý bà”.

"Wai" là một cử chỉ truyền thống khi chào hỏi và bày tỏ lòng tôn trọng ở Thái Lan. Thực hiện động tác này bằng cách chắp hai bàn tay lại với nhau như khi cầu nguyện.

Có những quy định nghiêm ngặt liên quan đến cách chào hỏi. Nói chung, người trẻ tuổi hơn phải chào trước. Trong lúc chào đầu càng cúi thấp, sự tôn trọng càng được thể hiện. Vì là người nước ngoài nên có thể sẽ được bỏ qua những nghi thức chào, như tốt nhất để hòa nhập thì ta phải học và thực tập.

Văn hóa kinh doanh

Người Thái thích xây dựng các mối quan hệ cá nhân trước khi thảo luận về kinh doanh. Các vấn đề sẽ cần phải được thảo luận nhiều lần và ở nhiều cấp độ khác nhau trước khi đưa ra bất kỳ quyết định nào. Do đó, nhiều khả năng một vài cuộc họp sẽ diễn ra trước khi mọi thứ bắt đầu. Các cuộc họp ban đầu sẽ luôn diễn ra vào

bữa trưa. Đồ uống và giải trí là một phần của việc phát triển mối quan hệ kinh doanh. Người Thái thường coi trọng sự hưởng thụ (kwam sanuk).

Người Thái cười rất dễ dàng và một người nước ngoài có thể giảm thiểu sai sót hoặc bối rối của mình thông qua tiếng cười. Nếu ai đó bắt đầu cười mà không có lý do rõ ràng, tốt nhất là thay đổi chủ đề.

Ngôn ngữ cơ thể là quan trọng trong giao tiếp Thái Lan và sự tôn trọng và lịch sự phải luôn luôn được thể hiện. Tiếp nhận ngôn ngữ cơ thể một cách tinh tế và trả lời gián tiếp sẽ giúp tránh nhầm lẫn và sự hiểu lầm.

Các cuộc họp nên được hẹn trước một cách chi tiết với đối tác. Bằng cách đến đúng giờ, bạn đang thể hiện sự tôn trọng.

Danh thiếp kinh doanh là không thể thiếu khi liên hệ kinh doanh ở Thái Lan. Danh thiếp bao gồm các giới thiệu ngắn gọn về bản thân và công việc. Đưa danh thiếp bằng tay phải và nên dành thời gian ngắn để đọc và nhận xét lịch sự về nó.

Do khó khăn trong việc đi lại quanh các thành phố lớn của Thái Lan, nhiều giám đốc điều hành nước ngoài có xu hướng lên lịch không quá hai cuộc họp mỗi ngày.

Giao thông ở Bangkok tấp nập đến mức nhiều doanh nhân Thái Lan tiến hành các cuộc họp từ ô tô của họ thông qua điện thoại di động, máy tính xách tay và máy fax. Nếu bạn muốn tránh sự tắc nghẽn ở Bangkok, bạn luôn có thể đi lại bằng thuyền.

Thái Lan chủ yếu là Phật giáo, ngoại trừ ở một số vùng phía nam nơi có nhiều người theo đạo Hồi. Hầu hết các ngày lễ Phật giáo là vào tháng Tư và tháng Năm và hầu hết những người kinh doanh đi nghỉ trong những tháng này. Do đó, thời điểm tốt nhất để kinh doanh tại Thái Lan là giữa từ tháng 11 đến tháng 3.

Nghi thức xã giao.

Người khách nước ngoài không được đưa ra bất kỳ ý kiến tiêu cực về đất nước và về hoàng gia Thái Lan. Nếu bạn xúc phạm đất nước và Nhà vua, bạn sẽ mất mọi cơ hội xây dựng mối quan hệ tốt đẹp với người Thái và thậm chí có thể dẫn đến hành động pháp lý như phạt tiền và phạt tù, trục xuất. Bạn phải chắc chắn rằng bạn đối xử tôn trọng với mọi hình ảnh của hoàng gia Thái Lan.

Tương tự, hình ảnh liên quan đến Phật giáo cũng phải được đối xử với sự tôn trọng cực độ. Không hướng lòng bàn chân của bạn vào một nhà sư hoặc chạm vào bất kỳ hình ảnh hoặc bức tượng của một vị Phật hoặc nhà sư.

Trong Phật giáo Thái Lan, cái đầu được coi là linh thiêng. Ví dụ, chùyên vật phẩm qua đầu ai đó có thể coi là một sự xúc phạm lớn. Tương tự, bàn chân được coi là bản nên không nên được sử dụng để chỉ vào đồ vật và không nên đặt chân gần bất kỳ vật nào có liên quan đến đầu (như mũ, mắt kính ...).

Không được đưa bất cứ thứ gì bằng tay trái của bạn và không bao giờ chỉ bằng một ngón tay.

Tháo giày, dép khi vào nhà hoặc bước vào các đền thờ chùa chiền.

Người Thái Lan coi việc xoa đầu người khác hoặc dùng chân chạm vào bất cứ vật gì là rất thô lỗ.

Trang phục

Trang phục ở Thái Lan phụ thuộc vào bối cảnh. Trong kinh doanh, công sở tại các thành phố lớn như Bangkok, chủ yếu mặc trang phục theo phong cách phương Tây. Đối với đàn ông, nên ăn mặc chuẩn mực với áo sơ mi và cà vạt, và với phụ nữ nên mặc váy hoặc quần tây và áo sơ mi của phụ nữ, tuy nhiên nên tránh mặc váy quá ngắn.

Ngoại hình rất quan trọng đối với người Thái. Quy định trang phục kinh doanh ở Thái Lan còn bảo thủ. Đàn ông nên mặc bộ đồ tối màu, áo sơ mi trắng và cà vạt. Phụ nữ nên mặc váy hoặc bộ đồ truyền thống đơn giản. Nếu váy được mặc, chúng nên dài đến đầu gối hoặc dài hơn. Vai phải luôn được che. Giày là một lựa chọn thông minh, và tất không được rách là rất cần thiết trong trường hợp phải tháo giày. Không nên mặc màu đen vì đây chỉ được mặc cho đám tang.

Trong những dịp bình thường, đàn ông có thể mặc quần lửng, áo sơ mi. Phụ nữ có thể mặc váy và áo. Quần jean cũng được chấp nhận tại Thái Lan đối với cả nam và nữ, và thịnh hành trong giới trẻ. Nhưng bạn không nên mặc những trang phục quá thoải mái để đến các chùa chiền, khu di tích cũng như các địa điểm liên quan đến hoàng gia..

Trang phục truyền thống của Thái Lan được gọi là “Chut Thai” và thường chỉ được mặc trong những dịp trang trọng hoặc trong các lễ kỷ niệm.

Trang phục truyền thống Thái Lan có nhiều loại trong đó có 3 loại phổ biến nhất được dùng cho tới tận bây giờ là Thai Chakkri, Thai Borompiman và Thai Siwalai.

Thai Chakkri tạo nên sự thanh lịch và sang trọng cho phụ nữ Thái Lan đặc biệt được

sử dụng nhiều vào những dịp quan trọng. Trang phục này gồm một chiếc váy dài quấn quanh người và một chiếc khăn dệt để vắt qua vai. Vừa kín đáo vừa hồ hững, Thai Chakkri giúp tôn nên nét đẹp hiện đại của người phụ nữ. Có lẽ điều này sẽ khiến cho không ít các vị khách du lịch Thái Lan là nữ muốn một lần được trải nghiệm.

Trong khi đó, Thai Borompiman có phần “kín cổng cao tường” và giản dị hơn Thai Chakkri. Thai Borompiman được thiết kế với áo dài tay, chân váy cùng tông màu, dài hết chân. Kiểu trang phục này khá tôn dáng và thường được sử dụng trong tiệc tối.

Thai Siwalai cũng là trang phục đem lại sự sang trọng và quý phái cho nữ giới, thường được mặc trong những dịp quan trọng. Thai Siwalai cũng rất đa dạng về màu sắc, có thiết kế áo dài tay, chân váy dài và thêm chiếc khăn vắt qua vai tạo nên sự nữ tính.

Một điểm cuối cùng về quần áo ở Thái Lan là luôn luôn nên đi giày đế bằng hoặc một loại giày khác tương đối dễ tháo, vì điều này sẽ rất cần thiết khi đi vào nhà của người Thái hay vào các chùa chiền đều phải bỏ giày dép ở bên ngoài.

Tư vấn du lịch

Người nước ngoài có thể tham khảo thông tin về du lịch và an ninh của Thái Lan tại các đại sứ quán.

Ngoài ra, còn có thể tham khảo thêm thông tin hữu ích tại trang web của Đại sứ quán hoàng gia Thái Lan tại Việt Nam

Du khách và nhà đầu tư đến Thái Lan cũng có thể xem Bảng thông tin lãnh sự Bộ Ngoại giao Thái Lan tại: http://travel.state.gov/travel/cis_pa_tw/cis/cis_1040.html.

Yêu cầu Visa

Khách đến Thái Lan là công dân Việt Nam được miễn thủ tục Visa nếu thời gian lưu trú ít hơn 30 ngày, nhưng phải có hộ chiếu và có thể được yêu cầu cung cấp bản sao vé khứ hồi. Tổng thời gian lưu trú tại Thái Lan cho những người vào Thái Lan mà không có thị thực không quá 90 ngày trong bất kỳ thời gian sáu tháng, kể từ ngày nhập cảnh đầu tiên. Du khách phải trả phí phục vụ hành khách bằng tiền bath khi khởi hành từ sân bay quốc tế của Thái Lan.

Khi một khách du lịch nhập cảnh vào đất nước, tem nhập cảnh của Thái Lan được dán lên hộ chiếu của du khách sẽ thể hiện ngày hết hạn lưu trú tại Thái Lan. Bất kỳ khách du lịch ở lại Thái Lan vượt quá số ngày thể hiện trên hộ chiếu mà không có sự cho phép chính thức từ cơ quan chức năng sẽ bị phạt tiền ngay khi rời Thái Lan. Người nước ngoài nếu bị cảnh sát Thái Lan phát hiện lưu trú vượt quá ngày cho phép sẽ bị bắt, bỏ tù, phạt tiền, và sau đó bị trục xuất bằng chi phí của chính mình, tùy từng trường hợp có thể bị xem xét cấm nhập cảnh vào Thái Lan.

Về vấn đề này, khách du lịch cần phải biết rằng các quảng cáo về "dịch vụ gia hạn thị thực", thậm chí cả những quảng cáo chính thức định kỳ hoặc các quảng cáo nằm gần cơ quan xuất nhập cảnh hoặc các trạm cảnh sát, đều là bất hợp pháp.

Một số người nước ngoài đã bị bắt giữ tại các cửa khẩu mỗi năm với thị thực và tem nhập cảnh của họ bị các cơ quan chức năng phát hiện giả mạo do được làm thông qua các dịch vụ bất hợp pháp này.

Thông tin về xuất, nhập cảnh của Thái Lan là có thể thay đổi mà không cần thông báo trước. Để có thêm thông tin về yêu cầu nhập/xuất cảnh của Thái Lan, hãy liên hệ với Đại sứ quán, lãnh sự quán Hoàng gia Thái Lan tại Việt Nam, cũng như có thể tham khảo thông tin tại đại sứ quán Việt Nam tại Thái Lan.

Vào ngày 29/9/2006, sân bay chính của Bangkok, Don Muang, ngừng hoạt động, và tất cả các chuyến bay trong và ngoài nước đã được chuyển sang sân bay quốc tế Suvarnabhumi. Sân bay quốc tế Suvarnabhumi nằm cách trung tâm Thành phố Bangkok khoảng 30 km về phía đông và mất khoảng ba mươi phút lái xe từ trung tâm thành phố Bangkok. Tùy điều kiện giao thông trên thực tế có thể lâu hơn. Thông tin về sân bay mới có thể tham khảo tại:

<http://www.bangkokairportonline.com/>.

Xem thêm mục các yêu cầu về nhập cảnh xuất cảnh để biết thêm thông tin, xin vui lòng tham khảo thông tin Hải quan của Thái Lan để tìm hiểu thêm quy định trong xuất-nhập cảnh.

Visa không nhập cư

Mục đích nhập cảnh

- Kinh doanh, hội thảo, nghiên cứu, giảng dạy, truyền thông đại chúng hoặc truyền giáo (yêu cầu cần có thư từ chính phủ, cơ quan, tổ chức cử đi hoặc thư mời của phía đối tác tại Thái Lan).
- Giáo dục (yêu cầu thư của cơ sở giáo dục ở Thái Lan).
- Đoàn tụ gia đình (yêu cầu giấy đăng ký kết hôn hoặc giấy khai sinh).
- Định cư sau khi nghỉ hưu (yêu cầu bằng chứng về hưu trí và hỗ trợ tài chính).
- Khám chữa bệnh (yêu cầu thư từ bác sĩ được cấp giấy phép). Thời gian lưu trú tối đa là 90 ngày.

Visa du lịch

Mục đích nhập cảnh: đi du lịch (thời gian lưu trú tối đa 60 ngày)

Visa quá cảnh

Mục đích nhập cảnh: quá cảnh (yêu cầu có bằng chứng là vé đến quốc gia thứ 3); tham gia thi đấu thể thao hoặc phi hành đoàn (yêu cầu có thư của tổ chức liên quan). Để có thêm chi tiết về các loại Visa có thể liên hệ Đại sứ quán Thái Lan tại Việt Nam.

Tiền tệ

Theo tỷ giá vào cuối năm 2019, 1 đồng Baht của Thái Lan đổi 765,28 đồng Việt Nam. Khi bạn đến Thái Lan, có thể thực hiện đổi tiền tại các quầy thu đổi ngoại tệ tại sân bay, hoặc tại các điểm được chính quyền cấp phép trong thành phố. Tất nhiên các quầy giao dịch chỉ chấp nhận các loại ngoại tệ phổ biến như USD, EUR, đồng Yên, đồng Nhân dân tệ ...

Các quầy thu đổi ngoại tệ thường được đặt gần khu vực lấy hành lý, khu vực hải quan trong sân bay hoặc tại các ngân hàng trong thành phố. Các điểm ATM cũng được bố trí phổ biến tại Thái Lan, đặc biệt tại các thành phố lớn hoa85cca1c điểm du lịch.

Các loại thẻ tín dụng được sử dụng phổ biến ở Thái Lan. Tuy nhiên không nên dùng những loại thẻ này để rút tiền mặt tại các điểm ATM vì sẽ bị thu những khoản phí chuyển đổi từ ngân hàng.

Hệ thống viễn thông

Dịch vụ viễn thông của Thái Lan đạt chuẩn quốc tế, đặc biệt tại khu vực trung tâm như Bangkok. Ngành công nghệ thông tin phát triển nhanh. Số đường điện thoại cố

định khả dụng cho văn phòng, dân cư còn nhiều và dịch vụ điện thoại di động, mạng ADSL đã sẵn sàng. Có rất nhiều đường dây điện thoại cố định cho văn phòng và nhà ở. Thái Lan đang nhanh chóng phát triển một ngành công nghiệp CNTT & TT đạt hơn 20 tỷ đô la vào năm 2017 và chiếm khoảng 7% GDP của đất nước.

Khu vực Bangkok và các vùng đô thị phụ cận do hai tổ chức khai tác và vận hành: Tổ chức điện thoại Thái Lan (TOT) của nhà nước và một công ty tư nhân, True Corporation PLC (TRUE). Các cuộc gọi nội hạt không tính thời gian và mang một khoản phí cố định 3 baht mỗi cuộc gọi (từ số dòng cố định đến số cố định). Các khu vực bên ngoài Bangkok được phục vụ bởi TOT và một công ty tư nhân khác là TT&T Public Co., Ltd. Mạng lưới cố định có tổng công suất hơn 8 triệu số điện thoại.

Với lĩnh vực mạng truyền thông Thái Lan, hiện tại cả nước có 98 triệu thuê bao di động với tỷ lệ hơn 30% là sử dụng di động thông minh. Ngoài ra, có 35 triệu người dùng Internet ở Thái Lan. Những con số này đang tăng lên hàng ngày, do sự phổ biến rộng rãi của truy cập băng thông rộng và wi-fi ở tất cả các tỉnh.

Hệ thống viễn thông phục vụ kinh doanh tại Bangkok và các thành phố lớn rất hiệu quả, như điện thoại, fax kết nối với toàn thế giới, dịch vụ điện thoại quốc tế trực tiếp. Điện thoại di động rất phổ biến và có thể được cho thuê cho những kỳ lưu lại ngắn ngày. Dịch vụ chuyển vùng quốc tế GSM rất dễ dàng và thuận tiện. Tại các vùng nông thôn hoặc vùng sâu vùng xa, sóng di động chưa phủ kín nhưng hầu hết khách sạn cao cấp đều trong vùng phủ sóng.

Thái Lan là một thành viên của Hiệp hội viễn thông vệ tinh quốc tế, và duy trì 2 trạm mặt đất kết nối với vệ tinh trên Thái Bình Dương và Ấn Độ Dương để cung cấp các dịch vụ phát thanh truyền thông một cách thuận tiện. Ngày 17/12/1992, Thaicom, vệ tinh quốc gia Thái Lan đầu tiên, đã được đưa vào quỹ đạo, và vệ tinh Thaicom 2 phóng vào ngày 08/10/1994, và Thaicom 3 vào ngày 16/4/1997.

Một vệ tinh mới cho truyền dẫn tốc độ cao và Internet băng thông rộng là IPSTAR đã được phóng lên vào tháng 8/2005 và cung cấp các dịch vụ trên toàn khu vực châu Á-Thái Bình Dương. Thái Lan có sự hiện diện của kênh truyền hình cáp quốc tế như CNN, BBC, CNBC, ABN, Star TV, HBO, ESPN, v.v... và được phổ biến rộng rãi tại các khách sạn, nhà ở và công trình công cộng khác.

Dịch vụ Internet có mặt trên khắp Thái Lan, ngoại trừ các ngôi làng quá xa đường điện thoại cố định. Tại những nơi này, có thể có dịch vụ vệ tinh. Wi-Fi là công nghệ kết nối mạng không dây phổ biến tại Thái Lan với hơn 500 trạm Wi-Fi tại Bangkok và các thành phố lớn như Chiangmai, Pattaya và Phuket. Trạm Wi-Fi còn được lắp đặt tại hầu hết các tiệm cà phê Starbucks. Tần số sử dụng công cộng là 2,4-2,5GHz. Cơ cấu thị trường của ngành viễn thông vẫn không thay đổi so với trước đây, số lượng của các nhà khai thác trong cả hai lĩnh vực cố định và di động tương tự như trong năm 2004.

Các nhà cung cấp dịch vụ cố định bao gồm Tổng công ty TOT, Công ty True (trước đây Tổng công ty Viễn thông Châu Á) và Công ty TNHH TT&T. Các dịch vụ quốc tế được cung cấp bởi Công ty CAT. Dịch vụ điện thoại di động chủ yếu được khai thác bởi Công ty AIS, DTAC, True Move.

Trước đây, các nhà cung cấp thường sử dụng giá để đẩy mạnh tính cạnh tranh cho dịch vụ của mình. Hiện nay các nhà khai thác lớn, đặc biệt là các nhà khai thác di động, cạnh tranh bằng cách sử dụng sự khác biệt sản phẩm thông qua chất lượng dịch vụ, quảng cáo và các dịch vụ giá trị gia tăng. Tuy nhiên, cạnh tranh về giá cả đang nóng lên.

Giao thông vận tải

Khách du lịch và nhà đầu tư có thể sử dụng một loạt các loại hình giao thông vận tải mặt đất ở Bangkok và các thành phố lớn. Taxi rất phổ biến và hầu hết các khách sạn đều có cung cấp các dịch vụ cho thuê xe hơi hạng sang. Ở thủ đô Bangkok, mạng lưới xe buýt công cộng rộng lớn với các loại xe có gắn máy lạnh và không có máy lạnh phục vụ tất cả các khu vực trong thành phố.

Ngoài ra, Bangkok có hai hệ thống vận tải đường sắt, các trạm BTS và MRTA.

- Các trạm BTS, được gọi là Sky Train (<http://www.bts.co.th>), là một mạng xe điện trên cao hoạt động ở hầu hết các quận kinh doanh bị tắc nghẽn nhất của Bangkok, bao gồm cả Silom và Sukhumvit.
- Hệ thống MRTA (<http://www.mrta.co.th>) là hệ thống tàu điện ngầm có hai tuyến: Tuyến màu xanh chạy giữa Hua Lamphong (Ga tàu trung tâm) và Bang Sue, và Tuyến màu tím chạy giữa Khlong Bang Phai và Tao Poon.

Để đi lại giữa các thành phố, đã có sẵn hệ thống xe buýt công cộng thông thường và

có gắn máy điều hòa không khí. Những xe buýt này thường xuyên chạy trên một tuyến cố định giữa Bangkok và các thành phố thuộc tỉnh ở Thái Lan. Có ba trạm xe buýt phục vụ các điểm đến tại khu vực Đông (Ekamai), Bắc và khu vực các điểm đến Đông Bắc (Mor Chit) và khu vực miền Nam (Sai Tai Mai).

Thái Lan có một mạng lưới đường bộ hơn 390.026 km, trong đó có 384.176 km, tương đương 98,5%, được trải bê tông hoặc nhựa đường, và với 66.266 km tạo thành mạng lưới đường cao tốc quốc gia nối liền từng vùng của đất nước. Bốn đường cao tốc chính của quốc gia kết nối Bangkok và phần còn lại của đất nước là:

- Quốc lộ 1 (miền Bắc)
- Quốc lộ 2 (Đông Bắc)
- Quốc lộ 3 (trung tâm)
- Quốc lộ 4 (miền Nam)

Dịch vụ đường sắt liên thành phố rất thuận tiện và hiệu quả. Công ty đường sắt Thái Lan hoạt động trên 4.429 km với bốn tuyến đường chính:

- Bangkok đi về phía bắc đến Chiang Mai
- Bangkok đi về phía đông bắc đến Nongkhai, Ubon Rajathani
- Bangkok đi về phía đông sang Prachinburi
- Bangkok đi về phía nam đến biên giới Thái Lan-Malaysia.

Thái Lan có đường bờ biển dài 3.219 km với hơn 4.000 km đường thủy, có 122 cảng, bến tàu, cầu cảng có khả năng tiếp nhận tàu biển tham gia vào thương mại quốc tế, với tám cảng nước sâu quốc tế đang hoạt động và với bốn cảng tư nhân được phép xử lý hàng container. Các cảng thương mại chính của đất nước là Cảng Bangkok, Cảng Laem Chabang và Cảng biển sâu Sriracha.

Cảng Bangkok là cảng lớn nhất ở Thái Lan và có thể xử lý khoảng 1,5 triệu TEU mỗi năm. Độ sâu của lưu vực sông Chao Phraya là 8,5 mét. Cảng Bangkok nằm ở phía tây của sông Chao Phraya giữa km. + 26,5 và km. +28,5 tại lối vào kênh Prakanong, quận Klongtoey, Bangkok.

Cảng Laem Chabang có thể xử lý khoảng 6,9 triệu TEU mỗi năm và độ sâu cảng là 12 mét. Hiện tại, bốn cầu tàu được xử lý bởi các công ty tư nhân. Cảng Laem Chabang nằm ở tiểu khu Tungsukhla, huyện Sriracha và tiểu khu Banglamung của tỉnh Chon Buri. Cảng có diện tích khoảng 2.536 mẫu Anh (6.340 rai).

Cảng biển sâu Sriracha là cảng đầu tiên ở Thái Lan có thể tiếp nhận tàu lên tới 100.000 (tấn trọng tải). Vị trí của Sriracha Harbor đảm bảo rằng nó có thể truy cập và hoàn toàn có thể sử dụng trong 95% của năm.

Thái Lan hiện có 38 sân bay thương mại, 8 trong số đó là sân bay quốc tế và còn lại là sân bay nội địa. Các sân bay quốc tế nằm ở Bangkok, Chiang Mai, Chiang Rai, Phuket, Hat Yai, Krabi, Samui và U-Tapao. Hai sân bay chính là Suvarnabhumi và Don Mueang, cả hai đều nằm ở Bangkok.

Sân bay Suvarnabhumi được khai trương vào tháng 9/2006 và là sân bay quốc tế chính của đất nước với công suất hành khách ban đầu là 45 triệu và công suất hàng hóa là 3 triệu tấn mỗi năm. Năm 2018, sân bay Suvarnabhumi và sân bay quốc tế Don Mueang đã xử lý 641.837 chuyến bay. Tổng số 104.132.225 hành khách đã đi qua hai sân bay chính.

Sân bay Suvarnabhumi đã lên kế hoạch phát triển giai đoạn 2 để đáp ứng được số lượng hành khách dự kiến sẽ tăng. Giai đoạn thứ hai này kết hợp một nhà ga vệ tinh mới có thể đáp ứng 20 triệu hành khách. Sau khi việc mở rộng hoàn thành vào năm 2020, sân bay Suvarnabhumi dự kiến sẽ nâng công suất sân bay lên 80 triệu hành khách.

Thai Airways International là hãng hàng không quốc gia của Thái Lan phục vụ cho cả hai đường bay nội địa và liên lục địa. Thái Lan cũng có 28 sân bay phục vụ các chuyến bay dịch vụ trong nước.

Ngôn ngữ

- Tiếng Thái là ngôn ngữ chính thức của Thái Lan.
- Tiếng Anh là ngôn ngữ phổ biến thứ 2, và đặc biệt phổ biến trong cộng đồng kinh doanh tại Bangkok.
- Có bốn ngôn ngữ địa phương khác nhau ở Thái Lan, với tiếng Thái thuộc miền Trung là ngôn ngữ chính của 75% dân số. Nhiều người Thái Lan gốc Hoa cũng nói tiếng Trung Quốc.

Chăm sóc sức khỏe

Dịch vụ điều trị y tế tại Bangkok phát triển cao, có điều kiện tốt để điều trị đầy đủ cho cả nước. Mức độ dinh dưỡng và sức khỏe của người dân đạt mức tốt, tuy nhiên một số bệnh nhiệt đới vẫn còn là một vấn đề tồn tại. Viêm gan còn khá phổ biến. Tỷ

lệ mắc bệnh AIDS đã có phần chững lại nhờ các chiến dịch nâng cao nhận thức giáo dục của Chính phủ Hoàng gia Thái Lan. Tuy nhiên, Thái Lan vẫn được coi là một quốc gia có nguy cơ cao về AIDS, đặc biệt là do gái mại dâm và số người tiêm chích ma túy.

Viêm não Nhật Bản và sốt rét vẫn còn tồn tại ở các khu vực nông thôn vùng biên giới, nhưng nói chung không có tại Bangkok và các thành phố lớn, hoặc các điểm du lịch.

Dịch sốt xuất huyết thường bùng phát định kỳ trong cả nước. Bệnh đại là một nguy cơ rủi ro do số lượng lớn động vật thả rông trên đường phố.

Gần như tất cả các trường hợp cúm gia cầm ở Thái Lan và các nước khác đều có liên quan đến việc tiếp xúc gần gũi với gia cầm bị nhiễm bệnh. Thái Lan là một trong những nước trong khu vực đã chuẩn bị tốt nhất về phòng chống và ngăn chặn dịch bệnh.

Các bác sĩ và bệnh viện thường muốn bệnh nhân thanh toán ngay các chi phí dịch vụ bằng tiền mặt. Nhiều bệnh viện ở Bangkok và các thành phố lớn khác chấp nhận thẻ tín dụng tiêu chuẩn.

Để biết thêm thông tin sức khỏe hữu ích, hãy liên hệ với Đường dây nóng về du khách quốc tế của Trung tâm kiểm soát dịch bệnh tại 404-332-4559.

Ẩm thực

Ẩm thực là một phần quan trọng của văn hóa Thái Lan. Thức ăn Thái đã trở thành phổ biến trên quốc tế vì sự tinh tế và tính đa dạng của nó. Các thành phần chủ yếu của thức ăn bao gồm gạo, mì, rau, thịt, cá, gia vị và ớt. Có thể thưởng thức các món ăn của Thái Lan tại một loạt các địa điểm, từ các quán bên đường phố đến các nhà hàng thanh lịch đẳng cấp thế giới.

Ngoài ra, tất cả các món ăn quốc tế khác có sẵn trong các thành phố lớn và khu nghỉ mát khác nhau, từ các món ăn châu Âu, đến các nhà hàng phương Đông và dân tộc, hoặc thức ăn nhanh của Mỹ.

Giờ địa phương, giờ làm việc và ngày lễ

Tuần làm việc thông thường của Thái Lan là 40 giờ, bao gồm 5 ngày, 8 giờ mỗi ngày, từ thứ Hai đến thứ Sáu. Giờ làm việc tại Bangkok có thể thay đổi để phù hợp với tình trạng giao thông dày đặc trên đường. Giờ làm việc thường bắt đầu vào 8:00

giờ sáng và kết thúc lúc 5:00 chiều. Hầu hết các văn phòng kinh doanh đóng cửa vào ngày thứ Bảy và Chủ Nhật, mặc dù hầu hết các Trung tâm thương mại vẫn mở cửa vào các ngày nghỉ.

Trong năm, hầu hết các doanh nghiệp và văn phòng chính phủ ở Thái Lan sẽ đóng cửa vào những ngày lễ sau đây:

Tháng	Ngày	Ngày lễ
1	1+2	Ngày đầu năm
Ngày rằm		Lễ hội Makha Bucha
4		Lễ hội Chakri
4		Ngày tết Songkran
5	1	Quốc tế Lao Động
5		Lễ đăng quang
5		Lễ hội Visakha Bucha
6		Sinh nhật Hoàng hậu
10		Ngày vua Chulalongkorn
12		Sinh nhật Vua
12		Ngày quốc khánh
12	31	Tết Dương lịch

Quy định tạm nhập nguyên vật liệu và đồ dùng cá nhân

Cục Hải quan Thái Lan có chính sách và thủ tục nhập cảnh tạm thời dành cho các hàng hoá cho các hoạt động kinh doanh và triển lãm được mô tả dưới đây. Miễn thuế giá trị gia tăng đối với hàng hoá tạm nhập tái xuất trong vòng ba hoặc sáu tháng kể từ ngày nhập khẩu tùy thuộc vào mục đích nhập khẩu.

Khách du lịch vào hoặc khởi hành từ Thái Lan được miễn thuế một lít rượu, 200 điếu thuốc lá, xì gà hoặc 250 gram thuốc lá.

Để biết thêm thông tin về các loại hàng hóa tạm nhập tái xuất và các bước thủ tục, tham khảo tại trang web của Cục Hải quan Thái Lan <http://www.customs.go.th>

Hàng phục vụ kinh doanh

Máy tính xách tay

Cục Hải quan Thái Lan xem máy tính xách tay như là công cụ cá nhân hợp lý và không tính thuế, không bị hạn chế hoặc bị cấm. Nếu du khách mang theo máy tính xách tay để sử dụng khi đến thăm Thái Lan, nên đánh dấu vào ô "Không có gì để khai báo" trên tờ khai hải quan và nộp đơn tại Green Channel.

Tuy nhiên, mỗi khách du lịch chỉ nên mang theo một máy tính xách tay và phải chuẩn bị sẵn sàng để chứng minh tại một kiểm tra ngẫu nhiên của Hải quan rằng máy tính này thuộc về cá nhân hoặc dùng sử dụng khi kinh doanh ở Thái Lan, và không phải để bán lại.

Phần mềm máy tính:

Đĩa mềm máy tính và CD-ROM để sử dụng khi đến thăm Thái Lan không bị đánh thuế. Đánh dấu ô “Không có gì để khai báo” trên tờ khai hải quan và nộp tại Green channel.

Vật liệu triển lãm:

Có 2 lựa chọn làm thủ tục hải quan để nhập vật liệu triển lãm miễn thuế vào Thái Lan cho các thành viên Hiệp ước ATA Carnet và các quốc gia không phải là thành viên.

1. Bảo lãnh hải quan (Sổ tạm nhập tái xuất - A.T.A. Carnet):

A.T.A. Carnet là một hệ thống quốc tế qui định về các đảm lãnh hải quan đối với hàng hoá nhập khẩu tạm thời. Mục đích là để tạo điều kiện thuận lợi về thủ tục hải quan đối với hoạt động xuất nhập khẩu miễn thuế hàng hóa không bị cấm và hạn

ché. Tất cả các quốc gia thành viên chấp nhận và cung cấp dịch vụ này theo quy định pháp luật và các quy định riêng của họ.

Cục Hải quan Thái Lan đề nghị các hiện vật triển lãm nên nhập vào Thái Lan thông qua phương thức Sở tạm nhập tái xuất này vì giúp cắt giảm các thủ tục hải quan. Các tổ chức phát hành bảo lãnh và bên bảo lãnh phải được sự chấp thuận của Cục Hải quan và là một thành viên của các tổ chức nhà phát hành bảo lãnh quốc tế. Tổ chức các nhà phát hành bảo lãnh có thể phát hành thư bảo lãnh cho các nhà xuất khẩu, trong đó đồng ý nộp thuế nếu hàng hóa không được tuân theo điều kiện Carnet.

Nhà nhập khẩu có thể sử dụng các thư bảo lãnh như là một thay thế cho mẫu đăng ký nhập khẩu và bảo đảm thanh toán. Người nhập khẩu phải hoàn tất chứng từ tạm nhập tái xuất carnet và nộp cho các viên chức hải quan tại cảng nhập của Thái Lan. Các viên chức hải quan sẽ kiểm tra hàng hoá, giữ một bản sao của mẫu đăng ký nhập khẩu và trả lại sổ carnet cho nhà nhập khẩu. Nếu hàng hoá không được lấy ra trong thời hạn ghi trong hợp đồng, người bảo lãnh sẽ phải nộp thuế, phạt 10%, và các lệ phí khác được áp dụng.

Để biết thêm thông tin chi tiết, xin vui lòng liên hệ với bộ phận Xúc tiến Đầu tư: (662) 249-4150, fax: (662) 249-4212.

2. Hàng hoá nhập khẩu cho triển lãm tại Thái Lan (cho những nước không phải là thành viên ATA Carnet):

Các hiện vật triển lãm áp dụng cho các loại hàng hoá được nhập khẩu để triển lãm công cộng và hàng hoá mà các nhà nhập khẩu đã có một đảm lãnh hải quan và sẽ được tái xuất khẩu trong một thời hạn nhất định. Hàng hoá đã được sử dụng hết trong một cuộc triển lãm như tài liệu in ấn, bài viết quảng cáo, và các vật liệu phân phối không phải là các mặt hàng được miễn thuế. Quá trình tạm nhập khẩu hiện vật triển lãm vào Thái Lan như sau:

- a) Nhà nhập khẩu phải cung cấp thông tin chi tiết về cuộc triển lãm bao gồm nhà tổ chức, địa điểm, thời gian, lý do nhập khẩu, và chủng loại hàng hóa cho Cục Hải quan để được phép nhập khẩu tạm thời.
- b) Nhà nhập khẩu nộp đơn xin miễn thuế có xác nhận của nhà tổ chức triển lãm, một mẫu tờ khai nhập khẩu với các chứng từ như hoá đơn, hóa đơn hàng không,

và phiếu đóng gói và mẫu giấy phép nhập khẩu hàng hoá bị hạn chế. Nhà nhập khẩu ký nhận các hiện vật, nêu rõ thời gian nhập tạm thời (phải dưới 6 tháng), và đặt cọc bằng tiền mặt hoặc bảo lãnh của Ngân hàng với số tiền thuế cộng 140% cộng VAT.

- c) Nhân viên hải quan sẽ kiểm tra hàng hóa và trả lại một bản sao mẫu tờ khai nhập khẩu đặc biệt cho người kiểm soát hàng hoá và bản sao này sẽ phải trình ra khi đưa hàng hóa ra khỏi Thái Lan. Người kiểm soát có thể chỉ định một công ty địa phương, như là một nhà nhập khẩu, để giao hàng từ cửa khẩu nhập đến khu triển lãm.
- d) Khi mang các hiện vật này ra khỏi Thái Lan, người kiểm soát phải xuất trình một bản sao mẫu tờ khai nhập khẩu đặc biệt cho các viên chức hải quan và thu hồi hợp đồng bảo lãnh. Nếu nhà nhập khẩu đã thể hiện ý định không đưa hàng ra khỏi đất nước trong thời hạn ghi trong hợp đồng, hợp đồng bảo lãnh sẽ được thi hành.

Về việc gia hạn hợp đồng, nhà nhập khẩu có thể yêu cầu gia hạn thêm 6 tháng kể từ ngày nhập khẩu. Để nhận được gia hạn này, người nhập khẩu phải nộp đơn xin cho hải quan hoặc Phòng Pháp luật và Quy chế thuộc Cục Hải quan phê duyệt.

Chương 9: Liên hệ, nghiên cứu thị trường và sự kiện thương mại**Liên hệ****Đại sứ quán Việt Nam tại Thái Lan (Liên hệ Tham tán thương mại)**

Địa chỉ: 83/1 Wireless Road

Lumpini, Pathumwan

Bangkok 10330, THAILAND

ĐT : (662) 251 5836 – 8

Fax: (662) 251 7203;

Email : vnemb.th@mofa.gov.vn

Website: <http://www.vietnamembassy-thailand.org/>

Chính quyền hoàng gia Thái Lan**Bộ Ngoại giao Thái Lan**

Địa chỉ: 443 Sri Ayudhya Road, Bangkok 10400

Tel. (622) 643-5000

Internet: <http://www.mfa.go.th>

VĂN PHÒNG THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Internet: <http://www.opm.go.th>

Văn phòng của Ban phát triển Kinh tế và Xã hội Thái Lan (NESDB)

Địa chỉ: 962 Krung Kasem Road, Wat Sommanut

Pomprab, Bangkok 10100

Tel: 662-280-4085

Fax: 662-281-3938

Internet: <http://www.nesdb.go.th>

Văn phòng Cục Đầu tư (BOI)

Địa chỉ: 555 Vibhavadi-Rangsit Road

Chatuchak, Bangkok 10900

Tel: 662-553-8111

Fax: 662-553-8222

Internet: <http://www.boi.go.th>

Văn phòng Quy hoạch và Chính sách Năng lượng (EPPO)

Địa chỉ: 121/1-2 Phetchaburi Road, Thungphayathai

Ratchathewi, Bangkok 10400

Tel: 662-612-1555

Fax: 662-612-1364

Internet: <http://www.eppo.go.th>

BỘ NỘI VỤ

Internet: <http://www.moi.go.th>

BỘ THƯƠNG MẠI

Internet: <http://www.moc.go.th>

Cục Ngoại thương

Địa chỉ: 44/100 Nonthaburi 1 Road
(Sanambinnam) Bangkrasor,
Muang, Nonthaburi 11000

Tel: 662-547-4771/86

Fax: 662-547-4791/2

Internet: <http://www.dft.moc.go.th>

Cục Đăng ký thương mại/Cục Phát triển Doanh nghiệp

Địa chỉ: Building 3rd Floor
44/100 Nonthaburi 1 Road
(Sanambinnam) Bangkrasor
Muang, Nonthaburi 11000

Tel: 662-547-5050

Fax: 662-547-4459

Internet: <http://www.dbd.go.th>

BỘ TÀI CHÍNH

Internet: <http://www.mof.go.th>

Cục Hải quan

Địa chỉ: 1 Soonthornkosa Road, Khlongtoey
Bangkok 10110

Tel: 662-667-7880/4, 667-7100

Fax: 662-667-7885, 667-7767

Email: customs_clinic@customs.go.th

Internet: <http://www.customs.go.th>

BỘ CÔNG NGHIỆP

Internet: <http://www.industry.go.th>

Cục Công trình Công nghiệp

Địa chỉ: 75/6 Rama VI Road

Ratchathewi, Bangkok 10400

Tel: 662-202-4000, 202-4014

Fax: 662-354-3390

Email: pr@diw.mail.go.th

Internet: <http://www.diw.go.th>

Cục Xúc tiến Công nghiệp

Địa chỉ: Rama VI Road

Ratchathewi, Bangkok 10400

Tel: 662-202-4414/8, 202-4511

Fax: 662-354-3299

Internet: <http://www.dip.go.th>

Viện Tiêu chuẩn Công nghiệp Thái Lan

Địa chỉ: Rama VI Road

Ratchathewi, Bangkok 10400

Tel: 662-202-3505

Fax: 662-202-3041

Email: thaistan@tisi.go.th

Internet: <http://www.tisi.go.th>

Cơ quan Quản lý Khu công nghiệp Thái Lan

Địa chỉ: 618 Nikhom Makkasan Road

Makkasan, Ratchathewi

Bangkok 10400

Tel: 662-253-0561

Fax: 662-253-4086

Email: ieat@ieat.go.th

Internet: <http://www.ieat.go.th>

BỘ TÀI NGUYÊN THIÊN NHIÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Internet: <http://www.mnre.go.th>

Văn phòng Quy hoạch và Chính sách TNTN và môi trường

Địa chỉ: 60/1 Soi Phibunwattana 7

Rama VI Road, Samsennai

Phayathai, Bangkok 10400

Tel: 662-265-6500

Fax: 662-265-6511

Internet: <http://www.onep.go.th>

Cục Kiểm soát Ô nhiễm

Địa chỉ: 92 Soi Phahonyothin 7, Phahonyothin Road

Samsennai, Phayathai

Bangkok 10400

Tel: 662-298-2000

Fax: 662-298-2002

Internet: <http://www.pcd.go.th>

BỘ Y TẾ

Internet: <http://www.moph.go.th>

Cục Quản lý Dược và Thực phẩm

Địa chỉ: 88/24 Tivanond Road

Muang, Nonthaburi 11000

Tel: 662-590-7000/1

Fax: 662-591-8441

Internet: <http://www.fda.moph.go.th>

CÁC CƠ QUAN KHÁC**Ngân hàng Thái Lan**

Địa chỉ: 273 Samsen Road

Bangkhunprom, Pranakhon

Bangkok 10200

Tel: 662-283-5353

Fax: 662-280-0449, 280-0626

Internet: <http://www.bot.or.th>

Văn phòng Quản lý thủ đô Bangkok

Địa chỉ: 173 Dinso Road, Saochingchar,
Pranakorn, Bangkok 10200

Tel: 662-221-2141/69

Fax: 662-621-0831, 221-2170

Internet: <http://www.bangkok.go.th>

CÁC HỘI/HIỆP HỘI THƯƠNG MẠI

Hội đồng Thương mại Thái Lan

Địa chỉ: 150 Rajbopit Road
Pranakhon, Bangkok 10200

Tel: 662-622-1860/76

Fax: 662-225-3372

E-mail: bot@thaichamber.com

Website: <http://www.thaichamber.com>

Liên đoàn công nghiệp Thái Lan (FTI)

Địa chỉ: 4th Fl., Zone C
Queen Sirikit National Convention Center
60 New Rachadapisek Road
Klongtoey, Bangkok 10110

Tel: 662-345-1000

Fax: 662-345-1296/9

E-mail: information@off.fti.or.th

Internet: <http://www.fti.or.th>

Phòng Thương mại Thái Lan (TCC)

Địa chỉ: 150 Rajbopit Road
Pranakorn, Bangkok 10200

Tel: 662-622-1860/76

Fax: 662-225-3372

E-mail: tcc@thaichamber.com

Internet: <http://www.thaichamber.com>

CÁC CÔNG TY NGHIÊN CỨU THỊ TRƯỜNG**Agrisource Co., LTD.**

Địa chỉ: Ambassador's Court

4th Fl., Room 416

76/1 Soi Langsuan, Ploenchit Road

Bangkok 10330

Tel: 662-251-8655

Fax: 662-251-0390

Email: admin@agrisource.co.th

Internet: <http://www.agrisource.co.th>

The Brooker Group PLC.

Địa chỉ: 26th Fl., The Trendy Office Building

10/190-193 Soi Sukhumvit 13

Sukhumvit Road, Klongtoey Nua

Wattana, Bangkok 10110

Tel: 662-168-7100

Fax: 662-168-7111/2

Email: info@brookergroup.com

Internet: <http://www.brookergroup.com>

Business Advisory (Thailand) Ltd

Địa chỉ: 15th Fl., Maneeya Center Building

518/5 Ploenchit Road, Lumpini

Pathumwan, Bangkok 10330

Tel: 662-255-8977

Fax: 662-254-4576

Email: jon@bathailand.com

Internet: <http://www.bathailand.com>

The Nielsen Company (Thailand) Ltd.

Địa chỉ: 26th Fl., United Center

323 Silom Road, Bangrak

Bangkok 10500

Postal address:

P.O. Box 2732, Bangkok 10501

Tel: 662-674-6000

Fax: 662-231-1959, 236-7747

Internet: <http://www.th.nielsen.com>

J.P. Rooney & Associates Group

Địa chỉ: 4th Fl., Panunee Building

518/3 Ploenchit Road, Pathumwan

Bangkok 10330

Postal Address:

P.O. Box 1238, Nana Post Office

Bangkok 10112 Thailand

Tel: 662-254-7343, 251-2323

Fax: 662-652-0788

Email: jprooney@jprooney.com

Internet: <http://www.jprooney.com>

Pricewaterhousecoopers

Địa chỉ: 15th Fl., Bangkok City Tower

179/74-80 South Sathorn Road

Thungmahamek, Sathorn

Bangkok 10120

Postal Address:

P.O. Box 800, Bangkok 10501, Thailand

Tel: 662-286-9999, 344-1000

Fax: 662-286-5050

Internet: <http://www.pwc.com>

CÁC TỔ CHỨC THƯƠNG MẠI TẠI THÁI LAN

Viện Tiêu chuẩn Công nghiệp Thái Lan: <http://www.tisi.go.th>

BÁO TIẾNG ANH TẠI THÁI LAN

- Bangkok Post: <http://www.bangkokpost.com>

- The Nation: <http://www.nationmultimedia.com>

HỆ THỐNG NGÂN HÀNG VÀ TÀI CHÍNH

- Ngân hàng Thái Lan: <http://www.bot.or.th>
- Ngân hàng Phát triển Châu Á: <http://www.adb.org>
- Ngân hàng Thương mại Siam: <http://www.scb.co.th>
- Ngân hàng Kasikorn: <http://www.kasikornbank.com>
- Ngân hàng Bangkok: <http://www.bangkokbank.com>

Các liên hệ khác

Tổng cục Du lịch Thái Lan: <http://thai.tourismthailand.org>